

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia N86 8MP

Số phát hành 3.0

© 2010 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434



Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng RM-484 sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản sao của Tuyên bố về sự Phù hợp có thể được tìm thấy tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

Nokia, Nokia Connecting People, Nseries, N86, logo Phụ Kiện Chính Hãng Nokia, và Ovi là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập trong văn bản này có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản. Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd © 1998-2010. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu của Symbian Ltd.



Java

POWERED Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Một số phần của phần mềm Nokia Maps là tác phẩm phần mềm FreeType Project © 1996-2010. Mọi quyền được bảo lưu.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio (i) để sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) để sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

TRONG CHƯNG MỰC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MÁT DỮ LIỆU HOẶC TỐN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các cá nhân hoặc đơn vị không có mối liên kết hay quan hệ gì với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của bên thứ ba. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm nào cho các ứng dụng của bên thứ ba.

BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CẢ NOKIA LÃN CÁC CÔNG TY CHI NHÁNH CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI

DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH VỀ DANH NGHĨA, ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, HOẶC SỰ THÍCH HỢP CHO MỤC ĐÍCH RIÊNG, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, BẢN QUYỀN, NHÃN HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BÊN THỨ BA.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM HIỂU NGẦM VỀ PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHỈNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Trong phạm vi pháp luật được áp dụng cho phép, nghiêm cấm thiết kế kỹ thuật ngược phần mềm trong thiết bị. Trường hợp sách hướng dẫn sử dụng này có bất kỳ giới hạn nào về những tuyên bố, bảo đảm, đền bù và trách nhiệm của Nokia, các giới hạn này cũng sẽ giới hạn như vậy đối với mọi tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm của những bên cấp licxăng cho Nokia.

Sự sẵn có các sản phẩm và ứng dụng cụ thể cũng như các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ. Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

THÔNG CÁO CỦA FCC/HỘI CÔNG NGHIỆP CANADA

Thiết bị của bạn có thể gây nhiễu sóng tivi hoặc radio (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Hội công nghiệp Canada có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại nơi quý khách cư trú. Thiết bị này đáp ứng điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào nhận được, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

/Số phát hành 3.0 VI

Mục lục

An toàn.....	8
Giới thiệu về thiết bị của quý khách.....	9
Các dịch vụ mạng.....	10
Bộ nhớ dùng chung.....	10
ActiveSync.....	10
Nam châm và từ trường.....	10
Bắt đầu sử dụng.....	11
Các phím và bộ phận (mặt trước và mặt trên).....	11
Các phím và bộ phận (mặt sau và các mặt bên).....	12
Các phím trượt ngắn.....	12
Chân chống.....	12
Lắp thẻ SIM và pin.....	13
Thẻ nhớ.....	13
Bật và tắt điện thoại.....	14
Sạc pin.....	15
Tai nghe.....	15
Gắn dây đeo cổ tay.....	16
Các vị trí ăng-ten.....	16
Tìm trợ giúp.....	18
Trợ giúp trong điện thoại.....	18
Hỗ trợ.....	18
Làm được nhiều việc hơn với điện thoại của bạn.....	19
Cập nhật phần mềm điện thoại.....	19
Cài đặt.....	20
Mã truy cập.....	20
Kéo dài tuổi thọ pin.....	21

Bộ nhớ còn trống.....	22
Điện thoại của bạn.....	24
Thiết lập điện thoại.....	24
Ứng Dụng Chuyển Dữ Liệu của Nokia.....	24
Các chỉ báo hiển thị.....	26
Các phím tắt.....	27
Tìm Kiếm Di Động.....	27
Điều chỉnh loa và âm lượng.....	28
Cấu hình không trực tuyến.....	28
Tải xuống tốc độ cao.....	29
Ovi.....	30
Giới thiệu về Ovi Store.....	30
Danh bạ Ovi.....	30
Tập tin Ovi.....	31
Camera.....	33
Thông tin về camera.....	33
Kích hoạt camera.....	33
Chụp ảnh.....	33
Quay video.....	39
Cài đặt camera.....	41
Ảnh.....	44
Giới thiệu về Ảnh.....	44
Xem hình ảnh và phim.....	44
Xem và chỉnh sửa chi tiết tập tin.....	45

Sắp xếp hình ảnh và video.....	45
Thanh công cụ hoạt động.....	45
Album.....	46
Thẻ.....	46
Trình chiếu.....	47
Chế độ ra tivi.....	47
Chỉnh sửa hình ảnh.....	48
Biên tập video.....	49

Bộ sưu tập.....	50
Giới thiệu về Bộ sưu tập.....	50
Giao diện chính.....	50
Clip âm thanh.....	50
Các liên kết trực tuyến.....	50
Diễn thuyết.....	51

Kết nối.....	52
Mạng LAN không dây	52
Trình quản lý kết nối.....	53
Bluetooth.....	54
Cáp dữ liệu.....	57
Kết nối với máy PC.....	58
Đồng bộ.....	58

Trình duyệt.....	60
Giới thiệu về Trình duyệt.....	60
Duyệt web.....	60
Thanh công cụ trình duyệt.....	61
Duyệt các trang.....	61
Các nguồn cấp dữ liệu Web và blog.....	62
Widget.....	62
Tìm kiếm nội dung.....	62

Chỉ mục.....	63
Xóa bộ nhớ cache.....	63
Ngưng kết nối.....	63
Kết nối bảo mật.....	63
Cài đặt web.....	64

Nhạc.....	66
Đài FM.....	66
Âm nhạc Ovi.....	67
Nokia Internet Radio.....	67
Nokia Podcasting.....	69
Máy nghe nhạc.....	73
Bộ phát FM.....	76

Định vị (GPS).....	77
Giới thiệu về GPS.....	77
GPS có Hỗ Trợ (A-GPS).....	77
Cắm điện thoại đúng cách.....	78
Mẹo khi tạo một kết nối GPS.....	78
Yêu cầu vị trí.....	79
Cột mốc.....	79
Dữ liệu GPS.....	79

Bản đồ Nokia.....	82
Tổng quan Bản đồ.....	82
Xem địa điểm của bạn và bản đồ.....	82
Tìm địa điểm.....	83
Lái xe đến điểm.....	83
Đi bộ đến điểm.....	84
Định tuyến.....	84
Phím tắt bản đồ.....	85
Giao diện bản đồ.....	86

Giao diện điều hướng.....	87
Sử dụng la bàn.....	87
Nhận thông tin giao thông và an toàn.....	87
Chia sẻ địa điểm.....	88
Nhận hướng dẫn bằng giọng nói.....	88
Tải về và cập nhật bản đồ.....	89
Lưu các vị trí hoặc tuyến đường.....	89
Xem và sắp xếp các vị trí hoặc tuyến đường.....	90
Gửi vị trí cho bạn bè.....	90
Đồng bộ Mục ưa thích.....	90
Xem chi tiết địa điểm.....	91
Thay đổi giao diện bản đồ.....	91

Mạng gia đình.....92

Giới thiệu về mạng gia đình.....	92
Cài đặt cho mạng gia đình.....	93
Kích hoạt chức năng chia sẻ và xác định nội dung.....	93
Xem và chia sẻ các tập tin media.....	94
Sao chép các tập tin media.....	95
Thông tin bảo mật quan trọng.....	95

Trung Tâm Video Nokia.....96

Xem và tải về video clip.....	96
Cập dữ liệu video.....	97
Video của tôi.....	97
Chuyển video từ máy PC.....	98
Cài đặt trung tâm video.....	98

Nhắn tin.....100

Giao diện chính của menu Nhắn tin.....	100
Soạn và gửi tin nhắn.....	100
Hộp tin nhắn đến.....	102

Trình đọc tin nhắn.....	103
E-mail.....	103
Xem tin nhắn trên thẻ SIM.....	106
Cài đặt nhắn tin.....	106

Gọi điện111

Cuộc gọi thoại.....	111
Các tùy chọn trong khi gọi.....	111
Thư thoại.....	112
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi.....	112
Tạo cuộc gọi hội nghị.....	113
Quay số nhanh một số điện thoại.....	113
Dịch vụ cuộc gọi chờ.....	113
Quay số bằng khẩu lệnh.....	114
Thực hiện cuộc gọi hình.....	114
Trong khi gọi video.....	115
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video.....	116
Chia sẻ video.....	116
Nhật ký.....	119

Cuộc gọi internet.....121

Giới thiệu về cuộc gọi internet.....	121
Kích hoạt cuộc gọi internet.....	121
Gọi điện qua internet.....	121
Các số liên lạc bị chặn.....	122
Quản lý các dịch vụ cuộc gọi internet.....	122
Cài đặt cuộc gọi internet.....	122

Viết văn bản.....123

Kiểu nhập văn bản truyền thống.....	123
Kiểu nhập văn bản tiên đoán.....	124

Danh bạ (danh bạ điện thoại).....	125
Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại.....	125
Quản lý tên và số điện thoại.....	125
Các số điện thoại và địa chỉ mặc định.....	125
Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc.....	126
Sao chép số liên lạc.....	126
Dịch vụ SIM.....	126
Quản lý các nhóm liên lạc.....	127
Cài đặt riêng điện thoại.....	129
Thay đổi giao diện điện thoại.....	129
Chủ đề âm thanh.....	129
Cài đặt chuông.....	130
Âm 3-D.....	130
Sửa đổi chế độ chờ.....	131
Chỉnh sửa menu chính.....	131
Quản lý thời gian.....	133
Đồng hồ.....	133
Lịch.....	134
Văn phòng.....	136
Trình quản lý tập tin.....	136
Giới thiệu về Quickoffice.....	137
Chuyển đổi tiền tệ.....	137
Máy tính.....	138
Zip manager.....	138
Ghi chú.....	138
Adobe Reader.....	139
Các ứng dụng.....	140

RealPlayer	140
Trình quản lý ứng dụng.....	141
Máy ghi âm.....	143
Lời nói.....	144
Cấp phép.....	144

Cài đặt.....	146
Cài đặt chung.....	146
Cài đặt cho máy.....	151
Cài đặt kết nối.....	154
Cài đặt ứng dụng.....	159
Định cấu hình từ xa.....	159

Giải quyết sự cố.....	161
------------------------------	------------

Mẹo xanh.....	165
Tiết kiệm năng lượng.....	165
Tái chế.....	165
Tiết kiệm giấy.....	165
Tìm hiểu thêm.....	165

Thông tin sản phẩm và an toàn.....	165
---	------------

Từ mục.....	174
--------------------	------------

An toàn

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu sóng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị.



TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM

Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt thiết bị khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.



CÁC BỘ PHẬN BẰNG KÍNH

Vỏ mặt trước của thiết bị được làm bằng kính. Tấm kính này có thể vỡ nếu thiết bị rơi trên nền cứng hoặc bị va đập mạnh. Nếu kính vỡ, không chạm vào các bộ phận bằng kính của thiết bị hay tìm cách tháo kính bị vỡ ra khỏi thiết bị. Hãy ngừng sử dụng thiết bị cho tới khi kính được thay bởi những nhân viên dịch vụ được ủy quyền sửa chữa.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện và pin được phê chuẩn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.



Lưu ý: Bề mặt của thiết bị này không có chứa niken trong lớp mạ. Bề mặt của thiết bị này có chứa thép không gỉ.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phê chuẩn để sử dụng trên mạng (E)GSM 850, 900, 1800, 1900, và UMTS 900, 1900, 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo hộ quyền tác giả có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển giao một số hình ảnh, nhạc và các nội dung khác.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ một số cách kết nối. Giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị nhiễm virus và những nội dung có hại khác. Hãy thận trọng với những tin nhắn, yêu cầu kết nối, trình duyệt, và các nội dung tải về từ mạng. Chỉ cài đặt và sử dụng những dịch vụ và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™. Hãy xem xét việc cài đặt phần mềm chống virus và phần mềm bảo mật khác trên thiết bị của quý khách và bất kỳ máy tính nào được kết nối.



Chú ý: Thiết bị của quý khách chỉ hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Việc sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể làm ảnh hưởng đến hiệu năng hoạt động và sự vận hành, hoặc làm cho thiết bị ngừng hoạt động.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Quý khách cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của quý khách. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách chọn truy cập vào các trang web này, quý khách cần cẩn thận lưu ý về việc tự bảo vệ an toàn cho mình hoặc lưu ý về nội dung.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ tính năng nào của thiết bị này, ngoại trừ tính năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Các ứng dụng văn phòng hỗ trợ các tính năng phổ biến của Microsoft Word, PowerPoint, và Excel (Microsoft Office 2000, XP, và 2003). Không phải tất cả các định dạng tập tin đều có thể xem hoặc chỉnh sửa được.

Luôn nhớ sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về

an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình thiết bị của quý khách.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng thiết bị, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Một số tính năng không có sẵn trên tất cả các mạng; một số tính năng khác có thể buộc quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ để sử dụng chúng. Các dịch vụ mạng liên quan tới việc chuyển dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết chi tiết về cước phí trong mạng chủ của quý khách và khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng trên các mạng khác. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể giải thích về những khoản phí nào sẽ áp dụng. Một số mạng có thể có những giới hạn ảnh hưởng đến cách quý khách có thể sử dụng một số tính năng của thiết bị này mà có yêu cầu hỗ trợ mạng chẳng hạn như hỗ trợ các công nghệ cụ thể như là giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP và các ký tự phụ thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể đã yêu cầu tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên thực đơn (menu) của thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách cũng có thể có những mục được tùy chỉnh như là tên menu, thứ tự menu, và biểu tượng.

Bộ nhớ dùng chung

Các tính năng sau đây trong thiết bị này có thể sử dụng bộ nhớ dùng chung: tin nhắn đa phương tiện (MMS), ứng dụng e-mail, nhắn tin trò chuyện. Việc sử dụng một hoặc nhiều tính năng nêu trên có thể làm giảm bộ nhớ dành cho các tính năng còn lại. Nếu thiết bị hiển thị thông báo cho biết bộ nhớ đầy, hãy xóa một số thông tin đã lưu trong bộ nhớ dùng chung.

Trong quá trình sử dụng kéo dài chẳng hạn như một cuộc gọi video và kết nối dữ liệu tốc độ cao đang hoạt động, thiết bị có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, tình trạng này là bình thường. Nếu quý khách nghi ngờ thiết bị hoạt động không bình thường, hãy đem thiết bị đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

ActiveSync

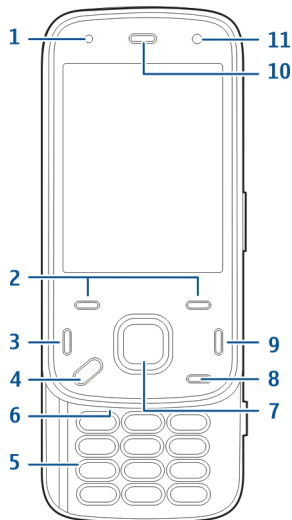
Việc sử dụng Mail for Exchange chỉ giới hạn trong việc đồng bộ hóa thông tin trình quản lý thông tin cá nhân (PIM) qua kết nối không dây giữa thiết bị Nokia và máy chủ Microsoft Exchange được cho phép.

Nam châm và từ trường

Giữ thiết bị của quý khách tránh xa nam châm hoặc từ trường.

Bắt đầu sử dụng

Các phím và bộ phận (mặt trước và mặt trên)



1 — Thiết bị cảm quang

2 — Các phím chọn

3 — Phím đàm thoại

4 — Phím menu

5 — Bàn phím số

6 — Micrô

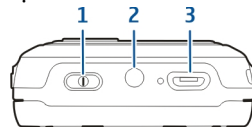
7 — Phím chọn lựa và di chuyển

8 — Phím xóa C

9 — Phím kết thúc

10 — Tai nghe

11 — Camera phụ

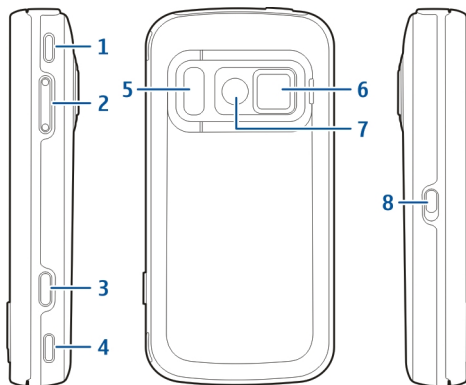


1 — Phím nguồn

2 — Đầu nối AV Nokia (3,5 mm)

3 — Đầu nối Micro USB

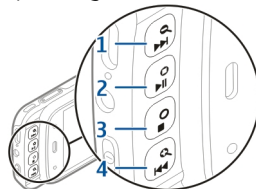
Các phím và bộ phận (mặt sau và các mặt bên)



- 1 — Loa âm thanh nổi
- 2 — Phím Âm lượng/Chỉnh tỷ lệ
- 3 — Phím chụp ảnh
- 4 — Loa âm thanh nổi
- 5 — Đèn flash và đèn video
- 6 — Nắp ống kính
- 7 — Camera chính
- 8 — Nút khóa phím

Các phím trượt ngăn

Các phím trượt ngăn có chức năng như các phím chơi điện tử, thu phóng và media tùy thuộc vào ứng dụng. Các phím trượt ngăn cũng cho phép thực hiện đa tác vụ, chẳng hạn, nếu bạn đang duyệt internet với ứng dụng Trình phát nhạc ở chế độ ẩn, bạn có thể điều khiển trình phát nhạc với phím Phát/Tạm dừng.



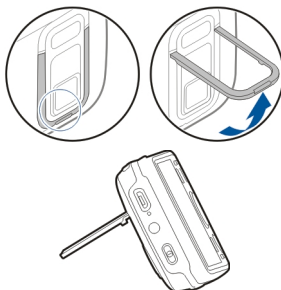
- 1 — Phím Tua đi/Phóng to
- 2 — Phím Phát/Tạm dừng và phím chơi trò chơi
- 3 — Phím Dừng và phím chơi trò chơi
- 4 — Phím Tua lại/Thu nhỏ

Chân chống

Bạn có thể sử dụng chân chống, chẳng hạn như khi bạn xem ảnh hay video clip.

Mở chân chống ra ở mặt sau của điện thoại, và đặt điện thoại lên một mặt phẳng cân bằng. Khi bạn mở chân chống, ứng dụng Ảnh sẽ tự động mở ra.

Để chỉnh sửa các cài đặt chân chống, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt riêng > Kickstand**.



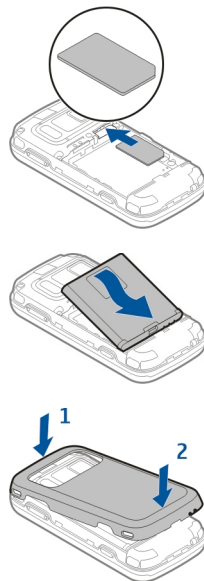
Lắp thẻ SIM và pin

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

1. Để mặt sau điện thoại hướng về phía bạn, tháo vỏ mặt sau bằng cách nhấn nó ra khỏi phần cuối của điện thoại.



2. Lắp thẻ SIM vào ngăn chứa thẻ. Bảo đảm góc vát trên thẻ hướng về bên phải, và vùng tiếp xúc trên thẻ quay xuống.
3. Lắp pin.
4. Để thay vỏ, nhấn vỏ xuống cho đến khi vỏ được khớp vào đúng vị trí.



Thẻ nhớ

Chỉ sử dụng thẻ microSD tương thích đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn ngành đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ hiệu

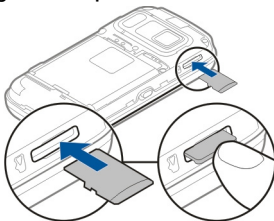


khác có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

Lắp thẻ nhớ

Thẻ nhớ có thể đã được lắp vào điện thoại. Nếu không, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Để mặt sau của điện thoại hướng về phía bạn, nhấc vò lên.
2. Lắp thẻ nhớ tương thích vào khe. Bảo đảm vùng tiếp xúc trên thẻ hướng xuống dưới về phía khe cắm.
3. Đẩy thẻ vào. Bạn có thể nghe thấy một tiếng tách khi thẻ vào khớp vị trí.
4. Đóng vò mặt sau. Đảm bảo nắp đã được đóng lại đúng cách.



Tháo thẻ nhớ



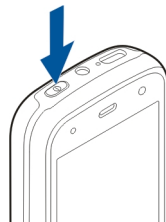
Chú ý: Không tháo thẻ nhớ trong khi hoạt động khi đang truy cập vào thẻ. Làm như vậy có thể làm hỏng thẻ và thiết bị cũng như dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

1. Trước khi tháo thẻ ra, hãy bấm phím nguồn, và chọn **Tháo thẻ nhớ**. Tất cả các ứng dụng sẽ được đóng lại.
2. Khi **Việc tháo thẻ nhớ sẽ đóng tất cả các ứng dụng đang mở. Tiếp tục tháo?** hiển thị, chọn **Có**.
3. Khi **Tháo thẻ nhớ và bấm 'OK'** hiển thị, hãy tháo vò mặt sau ra khỏi điện thoại.
4. Nhấn vào thẻ nhớ để đẩy thẻ ra khỏi khe.
5. Kéo thẻ nhớ ra. Nếu điện thoại đang bật, hãy chọn **OK**.
6. Lắp vò mặt sau. Đảm bảo nắp đã được đóng lại đúng cách.

Bật và tắt điện thoại

Để bật điện thoại:

1. Bấm và giữ phím nguồn.
2. Nếu điện thoại yêu cầu mã PIN hoặc mã khóa, hãy nhập mã vào, và chọn **OK**. Mã khóa được cài sẵn là **12345**. Nếu quý khách quên mã và thiết bị bị khóa, thiết bị của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ và có thể phải trả thêm phí. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Chăm sóc Khách hàng của Nokia hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.



Để tắt điện thoại, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Tắt nguồn!**.

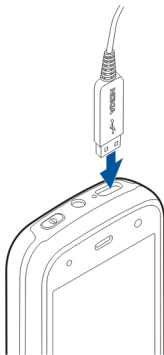
Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc một phần tại nhà máy. Có thể không cần thiết để sạc pin trước. Nếu điện thoại báo hiệu pin yếu, thực hiện như sau:

Sạc bình thường

1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện.
2. Nối bộ sạc với điện thoại. Đèn chỉ báo sạc pin nằm kế bên đầu nối USB sẽ sáng khi pin đang sạc.
3. Khi điện thoại báo hiệu đầy pin, rút bộ sạc ra khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm điện.

Bạn không cần phải sạc pin trong một khoảng thời gian cụ thể, và bạn có thể sử dụng điện thoại khi đang sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.



Mẹo: Ngắt bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện khi không sử dụng. Bộ sạc được cắm vào ổ điện sẽ tiêu tốn điện kể cả khi không cắm bộ sạc vào điện thoại.

Sạc qua cổng USB

Bạn có thể sử dụng chế độ sạc qua cổng USB khi không có ổ cắm điện. Với chế độ sạc qua cổng USB, bạn cũng có thể truyền dữ liệu trong khi sạc điện thoại.

1. Kết nối một thiết bị USB tương thích với điện thoại của bạn thông qua một dây cáp USB tương thích.
Hiệu năng sạc pin của cổng USB thay đổi đáng kể. Trong một số trường hợp, có thể tốn rất nhiều thời gian để bắt đầu sạc và để điện thoại bắt đầu hoạt động.
2. Nếu điện thoại được bật lên, bạn có thể chọn từ các tùy chọn chế độ USB trên màn hình điện thoại.

Trong quá trình sử dụng kéo dài chẳng hạn như một cuộc gọi video và kết nối dữ liệu tốc độ cao đang hoạt động, thiết bị có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, tình trạng này là bình thường. Nếu quý khách nghi ngờ thiết bị hoạt động không bình thường, hãy đem thiết bị đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

Tai nghe

Bạn có thể cắm bộ tai nghe hoặc tai nghe tương thích vào điện thoại. Bạn có thể phải chọn chế độ cáp.

Một số tai nghe có hai bộ phận, bộ phận điều khiển từ xa và tai nghe. Bộ điều khiển từ xa có micrô và các phím để trả lời và kết thúc cuộc gọi điện thoại, điều chỉnh âm lượng, và phát các tập tin nhạc hoặc video. Để sử dụng tai

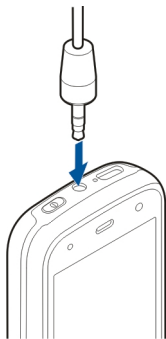
nghe cùng với bộ điều khiển từ xa, cắm bộ điều khiển từ xa vào Đầu Nối AV Nokia trên điện thoại, sau đó cắm tai nghe vào bộ điều khiển từ xa.



Cảnh báo: Khi bạn sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe ở những nơi có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

Không kết nối các sản phẩm tạo ra tín hiệu xuất vì như thế có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện áp nào vào Đầu nối Nokia AV.

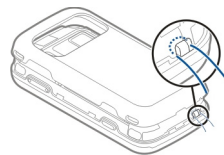
Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.



Gắn dây đeo cổ tay

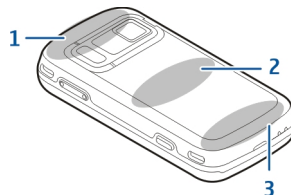
1. Mở vỏ sau ra.

2. Xỏ dây đeo cổ tay và thắt chặt lại.
3. Đóng vỏ mặt sau lại.



Các vị trí ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có ăng-ten bên trong và ăng-ten bên ngoài. Tránh chạm vào vùng ăng-ten một cách không cần thiết trong khi ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm tăng mức điện năng cao hơn trong khi hoạt động và có thể giảm tuổi thọ pin.



- 1 — Ăng-ten Bluetooth, mạng LAN không dây (WLAN), và GPS
- 2 — Ăng-ten bộ phát FM
- 3 — Ăng-ten di động

Ăng-ten bộ phát FM được đặt tại vỏ mặt sau của điện thoại. Nếu bạn thay vỏ mặt sau, hãy kiểm tra xem vỏ mới có ăng-ten này không, nếu không thì kết nối này có thể ngừng hoạt động. Các ăng-ten Bluetooth, WLAN, và GPS được đặt tại mặt sau điện thoại.

Tìm trợ giúp

Trợ giúp trong điện thoại

Điện thoại của bạn chứa các hướng dẫn nhằm hỗ trợ sử dụng các ứng dụng trong điện thoại.

Để mở các văn bản trợ giúp từ menu chính, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Trợ giúp** và ứng dụng mà bạn muốn đọc hướng dẫn sử dụng về nó.

Khi một ứng dụng được mở ra, để truy cập văn bản trợ giúp cho giao diện hiện thời, chọn **Lựa chọn** > **Nội dung trợ giúp**.

Khi bạn đang đọc hướng dẫn, để thay đổi kích cỡ của văn bản trợ giúp, chọn **Lựa chọn** > **Giảm cỡ phông** hoặc **Tăng cỡ phông**.

Bạn có thể tìm thấy các liên kết đến các chủ đề liên quan ở cuối văn bản trợ giúp. Nếu bạn chọn một từ được gạch chân, một giải thích ngắn sẽ hiển thị. Các văn bản trợ giúp sử dụng các chỉ báo sau:  Liên kết đến một chủ đề trợ giúp liên quan.  Liên kết đến ứng dụng đang được thảo luận.

Khi bạn đọc hướng dẫn, để chuyển giữa văn bản trợ giúp và ứng dụng đang mở ở mặt nền, chọn **Lựa chọn** > **Xem ứng dụng đã mở** và ứng dụng bạn muốn.

Hỗ trợ

Khi bạn muốn tìm hiểu thêm về cách sử dụng sản phẩm hoặc khi bạn không chắc chắn về cách điện thoại hoạt động, hãy truy cập vào phần hỗ trợ trên trang web www.nokia.com/support hoặc trang web Nokia ở nước sở tại, www.nokia.mobi/support (trên điện thoại di động), ứng dụng Hỗ trợ điện thoại, hoặc tài liệu hướng dẫn sử dụng.

Nếu cách này không giải quyết được vấn đề của bạn, hãy thực hiện theo một trong các bước sau:

- Khởi động lại điện thoại: tắt điện thoại và tháo pin ra. Sau khoảng một phút, hãy lắp pin và bật điện thoại.
- Khôi phục lại cài đặt gốc theo hướng dẫn trong hướng dẫn sử dụng. Các tài liệu và tập tin sẽ bị xóa khi cài lại điện thoại, vì vậy, trước tiên hãy sao lưu dữ liệu.
- Cập nhật phần mềm điện thoại thường xuyên để có hiệu suất tối ưu và những tính năng mới có thể có, như được giải thích trong hướng dẫn sử dụng.

Nếu vấn đề vẫn chưa được giải quyết, hãy liên hệ với Nokia để có các lựa chọn sửa chữa. Truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/repair. Trước khi mang thiết bị đi sửa chữa, luôn sao lưu dữ liệu trong thiết bị.

Làm được nhiều việc hơn với điện thoại của bạn

Nokia và các nhà phát triển phần mềm thứ ba cung cấp nhiều ứng dụng khác nhau giúp bạn có thể làm được nhiều việc hơn với điện thoại của mình. Để tìm và tải về ứng dụng, hãy truy cập vào Cửa hàng Ovi tại store.ovi.com. Các ứng dụng này được giải thích trong các hướng dẫn trên các trang hỗ trợ sản phẩm trên trang web www.nokia.com/support hoặc trang web Nokia ở nước sở tại của quý khách.

Cập nhật phần mềm điện thoại

Giới thiệu về cập nhật phần mềm



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng). Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Sau khi cập nhật phần mềm điện thoại hoặc các ứng dụng, hướng dẫn liên quan đến các ứng dụng đã được cập nhật trong sách hướng dẫn sử dụng hoặc các mục trợ giúp có thể không còn là phiên bản cập nhật.

Các bản cập nhật phần mềm qua mạng không dây

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Cập nhật PM**.

Với bản cập nhật Phần mềm (dịch vụ mạng), bạn có thể kiểm tra xem có các bản cập nhật khả dụng cho phần mềm hoặc các ứng dụng điện thoại của bạn không, và tải các bản đó về điện thoại của bạn.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng). Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Sau khi cập nhật phần mềm hoặc các ứng dụng điện thoại của bạn bằng cách sử dụng Cập nhật phần mềm, thì các hướng dẫn liên quan đến các ứng dụng được cập nhật

trong hướng dẫn sử dụng hoặc các trợ giúp có thể không còn là tài liệu cập nhật nữa.

Chọn **Lựa chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bắt đầu cập nhật** — Tải về các bản cập nhật khả dụng. Để bỏ đánh dấu các bản cập nhật cụ thể mà bạn không muốn tải về, chọn các bản cập nhật từ danh sách.
- **Cập nhật qua PC** — Cập nhật điện thoại của bạn bằng cách sử dụng máy PC. Tùy chọn này thay thế tùy chọn Bắt đầu cập nhật khi các bản cập nhật chỉ khả dụng bằng cách sử dụng ứng dụng PC Trình Cập nhật Phần mềm Nokia.
- **Xem chi tiết** — Xem thông tin về một bản cập nhật.
- **Xem lịch sử cập nhật** — Xem trạng thái các bản cập nhật trước.
- **Cài đặt** — Thay đổi các cài đặt, như điểm truy cập mặc định được sử dụng để tải về các bản cập nhật.
- **Miễn trừ trách nhiệm** — Xem thỏa thuận bản quyền Nokia.

Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng máy tính PC

Trình Cập nhật Phần mềm Nokia là một ứng dụng trên máy PC cho phép bạn cập nhật phần mềm của điện thoại. Để cập nhật phần mềm của điện thoại, bạn cần một máy PC tương thích, truy cập internet bằng thông rộng, và cáp dữ liệu USB tương thích để kết nối điện thoại với máy PC.

Để xem thêm thông tin và để tải về ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/softwareupdate.

Cài đặt

Điện thoại của bạn thường đã được tự động cấu hình các thông số cài đặt MMS, GPRS, xem nội dung trực tuyến, và internet di động dựa trên thông tin của nhà cung cấp dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã cài đặt sẵn các thông số cài đặt trên điện thoại, hoặc bạn có thể nhận hoặc yêu cầu các thông số cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn đặc biệt.

Bạn có thể thay đổi cài đặt chung trong điện thoại, chẳng hạn như ngôn ngữ, chế độ chờ, hiển thị và khóa bàn phím.

Mã truy cập

Nếu bạn quên bất kỳ mã nào trong số các mã truy cập này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

- **Mã số nhận diện cá nhân (PIN)** — Mã này bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN (4 đến 8 chữ số) thường được cấp cùng với thẻ SIM. Sau khi nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN sẽ bị khóa lại, và bạn cần có mã PUK để mở khóa.

- Mã UPIN — Mã số này có thể đi kèm với thẻ USIM. Thẻ USIM là phiên bản nâng cao của thẻ SIM và được cung cấp cùng với điện thoại di động 3G.
- Mã PIN2 — Mã này (4 đến 8 chữ số) được cung cấp cùng với thẻ SIM, và cần để truy cập vào một số chức năng trong điện thoại.
- Mã khóa (còn được gọi là mã bảo vệ) — Mã khóa giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã được cài trước là 12345. Bạn có thể tạo và thay đổi mã này, và cài điện thoại yêu cầu mã. Giữ kỹ mã mới ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu quý khách quên mã và thiết bị bị khóa, thiết bị của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ. Phụ phí có thể áp dụng, và tất cả dữ liệu cá nhân trong thiết bị của quý khách sẽ bị xóa. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.
- Mã số Mở Khóa Cá Nhân (PUK) và mã PUK2 — Các mã này (8 chữ số) sẽ được yêu cầu để thay đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa tương ứng. Nếu các mã này không được cấp cùng với thẻ SIM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của thẻ SIM bạn đang dùng.
- Mã UPUK — Mã này (8 chữ số) cần để thay đổi mã UPIN bị khóa. Nếu mã này không được cấp cùng với thẻ USIM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của thẻ USIM bạn đang dùng.
- Số Nhận Dạng Thiết Bị Di Động Quốc Tế (IMEI) — Số này (15 hoặc 17 chữ số) được cung cấp để nhận dạng những điện thoại hợp lệ trên mạng GSM. Ví dụ những điện

thoại bị đánh cắp có thể bị chặn không cho truy cập vào mạng. Số IMEI cho điện thoại của bạn có thể được tìm thấy dưới pin.

Kéo dài tuổi thọ pin

Việc sử dụng nhiều chức năng trên điện thoại cùng lúc sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin. Để tiết kiệm pin, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth, hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. Tắt công nghệ Bluetooth khi không cần đến.
- Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi bạn không đang tìm kiếm kết nối, không được kết nối với một điểm truy cập, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn.
- Nếu bạn đã cài **Kết nối dữ liệu gói** là **Khi có** trong cài đặt kết nối, và không nằm trong vùng phủ sóng dữ liệu gói (GPRS), thành thạo điện thoại sẽ tìm cách thiết lập kết nối dữ liệu gói. Để kéo dài thời gian hoạt động của điện thoại, hãy chọn **Menu > Công cụ > Cài**

đặt và Kết nối > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói > Khi cần.

- Ứng dụng Bản đồ sẽ tải thông tin bản đồ mới về từ mạng khi bạn di chuyển đến các vùng mới trên bản đồ, điều này sẽ làm tăng mức tiêu thụ pin. Bạn có thể tắt chức năng tự động tải xuống các bản đồ mới từ mạng.
- Nếu tín hiệu của mạng di động có nhiều thay đổi trong vùng của bạn, điện thoại sẽ liên tục phải dò mạng hiện có. Điều này sẽ làm hao mòn pin.

Nếu chế độ mạng được cài là chế độ kép trong phần cài đặt mạng, điện thoại sẽ tìm kiếm mạng 3G. Bạn có thể cài điện thoại chỉ sử dụng mạng GSM. Để chỉ sử dụng mạng GSM, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Điện thoại > Mạng > Chế độ mạng > GSM**.

- Đèn nền màn hình sẽ làm hao mòn pin. Trong cài đặt hiển thị, bạn có thể thay đổi độ dài của khoảng thời gian chờ mà sau đó đèn nền sẽ tắt. Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và chọn Bình thường > Cài đặt riêng > Hiển thị > Tắt đèn nền màn hình sau**.
- Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin. Để đóng những ứng dụng không sử dụng, hãy bấm và giữ phím menu, sau đó di chuyển đến ứng dụng, và bấm C.
- Để tiết kiệm điện, hãy kích hoạt chế độ tiết kiệm điện. Bấm phím nguồn, và chọn **Bật c.độ t.kiệm n.lượng**. Để hủy kích hoạt, hãy bấm phím nguồn, và chọn **Tắt c.độ t.kiệm n.lượng**. Bạn có thể không thay đổi được

cài đặt của một số ứng dụng nhất định khi kích hoạt chế độ tiết kiệm điện.

Bộ nhớ còn trống

Để xem dung lượng bộ nhớ khả dụng dành cho các loại dữ liệu khác nhau, chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Q. lý tập tin**.

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu bộ nhớ khả dụng gần hết.

Để làm trống bộ nhớ, chuyển dữ liệu vào một bộ nhớ thay thế (nếu có) hoặc máy tính tương thích.

Để xóa những dữ liệu bạn không còn cần đến, hãy sử dụng Trình quản lý tập tin hoặc ứng dụng tương ứng. Bạn có thể xóa các mục sau đây:

- Tin nhắn trong các thư mục trong Nhắn tin và tin nhắn e-mail đã tải xuống từ hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch
- Những ứng dụng được hiển thị trong Trình quản lý ứng dụng mà bạn không cần

- Các tập tin cài đặt (với tên mở rộng tập tin .sis hoặc .sisx) của các ứng dụng đã cài đặt. Sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy PC tương thích.
- Hình ảnh và các video clip trong Ảnh.

Điện thoại của bạn

Thiết lập điện thoại

Khi bật điện thoại lần đầu tiên, ứng dụng Thiết lập điện thoại sẽ mở ra.

Để truy cập vào ứng dụng Thiết lập điện thoại sau, chọn **Menu > Công cụ > Thiết lập ĐT.**

Để cài đặt kết nối điện thoại, chọn **H.dẫn c.đặt.**

Để chuyển dữ liệu vào điện thoại từ một điện thoại Nokia tương thích, chọn **Chuyển dliệu.**

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Ứng Dụng Chuyển Dữ Liệu của Nokia

Chuyển nội dung

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Chuyển dữ liệu để sao chép nội dung, chẳng hạn như số điện thoại, địa chỉ, các mục lịch, và hình ảnh từ điện thoại Nokia cũ vào điện thoại này.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Nếu thiết bị kia hỗ trợ đồng bộ, bạn cũng có thể đồng bộ dữ liệu giữa

các thiết bị. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Nếu điện thoại kia không thể bật được nếu không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào. Khi điện thoại được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình Không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt, và việc chuyển dữ liệu có thể được thực hiện.

Chuyển nội dung lần đầu tiên

1. Để tải dữ liệu từ thiết bị khác lần đầu tiên, trên điện thoại của bạn, chọn **Ch.dliệu tr.máy** trong ứng dụng Chào mừng, hoặc chọn **Menu > Công cụ > Chuyển dliệu.**
2. Chọn loại kết nối bạn muốn sử dụng để chuyển dữ liệu. Cả hai điện thoại phải hỗ trợ loại kết nối đã chọn.
3. Nếu bạn chọn kết nối Bluetooth làm kiểu kết nối, hãy kết nối hai điện thoại. Để cài điện thoại tìm các thiết bị có kết nối Bluetooth, chọn **Tiếp tục**. Chọn thiết bị bạn muốn chuyển nội dung từ đó. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã vào điện thoại của bạn. Nhập mã (1-16 chữ số) vào và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các điện thoại đã được ghép nối.

Một số điện thoại Nokia trước đây có thể không có ứng dụng Chuyển dữ liệu. Trong trường hợp này, ứng dụng Chuyển dữ liệu được gửi đến thiết bị kia dưới dạng một tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng Switch trên điện thoại khác, mở tin nhắn, và theo các hướng dẫn trên màn hình.

4. Trên điện thoại của bạn, chọn nội dung bạn muốn chuyển từ điện thoại kia.

Khi đã bắt đầu chuyển dữ liệu, bạn có thể hủy và tiếp tục lại sau.

Nội dung được chuyển từ bộ nhớ của điện thoại kia sang vị trí tương ứng trong điện thoại của bạn. Thời gian chuyển tùy thuộc vào lượng dữ liệu được chuyển.

Đồng bộ, tải về, hoặc gửi nội dung

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Chuyển dữ liệu**.

Sau lần chuyển dữ liệu đầu tiên, chọn một trong các tùy chọn sau đây để bắt đầu một phiên chuyển dữ liệu mới, tùy thuộc vào kiểu thiết bị:

 để đồng bộ nội dung giữa điện thoại và thiết bị khác, nếu thiết bị kia hỗ trợ đồng bộ. Đồng bộ mang tính hai chiều. Nếu một mục bị xóa trên một thiết bị, nó sẽ bị xóa trên cả hai. Bạn không thể khôi phục lại các mục đã bị xóa với đồng bộ.

 để tải nội dung từ thiết bị kia về điện thoại của bạn. Với việc tải về, nội dung được chuyển từ thiết bị kia về

điện thoại của bạn. Bạn có thể được hỏi giữ lại hoặc xóa nội dung gốc trong thiết bị kia, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia.

 để gửi nội dung từ điện thoại của bạn đến thiết bị kia. Nếu không thể gửi một mục, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia, bạn có thể thêm mục này vào thư mục Nokia, vào **C:\Nokia** hoặc **E:\Nokia** trong điện thoại. Khi bạn chọn thư mục để chuyển, các mục sẽ được đồng bộ trong thư mục tương ứng trong thiết bị kia, và ngược lại.

Sử dụng các phím tắt để lặp lại việc chuyển dữ liệu

Sau mỗi lần chuyển dữ liệu, bạn có thể lưu một phím tắt với các cài đặt chuyển vào giao diện chính để lặp lại cùng quá trình chuyển dữ liệu này sau.

Để chỉnh sửa phím tắt này, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt phím tắt**. Ví dụ, bạn có thể tạo hoặc đổi tên của phím tắt này.

Nhật ký chuyển dữ liệu sẽ hiển thị sau mỗi lần chuyển. Để xem nhật ký của phiên chuyển dữ liệu gần đây nhất, hãy chọn một phím tắt trong giao diện chính và chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.

Xử lý xung đột khi chuyển dữ liệu

Nếu một mục định chuyển đã được chỉnh sửa trên cả hai thiết bị, thiết bị sẽ tìm cách tự động hợp nhất những thay đổi này. Nếu điều này không thể thực hiện được, sẽ có một xung đột chuyển dữ liệu. Chọn **Kiểm tra lần lượt**,

Ưu tiên cho máy này, hoặc Ưu tiên cho máy khác để giải quyết xung đột.

Các chỉ báo hiển thị

 Điện thoại đang được sử dụng trong mạng GSM (dịch vụ mạng).

 Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS (dịch vụ mạng).

 Bạn có một hoặc nhiều tin nhắn chưa đọc trong thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin.

 Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.

 Có tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục Hộp thư đi.

 Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.

 Kiểu chuông được cài là Im lặng, và âm báo tin nhắn và âm báo e-mail được cài là tắt.

 Một cấu hình đặt giờ đã được kích hoạt.

 Bàn phím điện thoại bị khóa.

 Chức năng báo thức được kích hoạt.

 Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).

 Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác (dịch vụ mạng). Nếu bạn có hai số máy, số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.

 Điện thoại của bạn được kết nối với một mạng thông qua mạng LAN không dây hoặc UMTS (dịch vụ mạng) và sẵn sàng cho cuộc gọi internet.

 Một tai nghe tương thích được nối với điện thoại.

 Bộ phát FM được kích hoạt nhưng không đang phát.

 Bộ phát FM được kích hoạt và đang phát.

 Một cáp tivi ra tương thích được nối với điện thoại.

 Một text phone tương thích được kết nối với điện thoại.

D Cuộc gọi dữ liệu được kích hoạt (dịch vụ mạng).

 Một kết nối dữ liệu gói GPRS (dịch vụ mạng) được kích hoạt.  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.  cho biết kết nối đang sẵn có.

 Một kết nối dữ liệu gói được kích hoạt trong một phần của mạng hỗ trợ EGPRS (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết kết nối đang sẵn có. Các biểu tượng cho biết EGPRS có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải đang sử dụng EGPRS để truyền dữ liệu.

 Một kết nối dữ liệu gói UMTS (dịch vụ mạng) được kích hoạt.  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết kết nối đang sẵn có.

 Truy cập gói tài xuống tốc độ cao (HSDPA) được hỗ trợ và kích hoạt (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết kết nối đang sẵn có.

 Bạn đã cài điện thoại dò tìm mạng LAN không dây, và đang sẵn có một mạng LAN không dây (dịch vụ mạng).

 Một kết nối mạng LAN không dây được kích hoạt trong mạng có sử dụng mã hóa.

 Một kết nối mạng LAN không dây được kích hoạt trong mạng không sử dụng mã hóa.

 Kết nối Bluetooth đang bật.

 Dữ liệu đang được truyền qua kết nối Bluetooth. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.

 Kết nối USB được kích hoạt.

 Đang đồng bộ.

 GPS được kích hoạt.

Các phím tắt

Khi ở trong các menu, thay vì sử dụng phím di chuyển, bạn có thể sử dụng các phím số, #, và * để nhanh chóng truy cập vào các ứng dụng. Ví dụ, trong menu chính, bấm **5** để mở menu Nhắn tin hoặc bấm **#** để mở ứng dụng hoặc thư mục trong vị trí tương ứng trong menu.

Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, hãy bấm và giữ phím menu. Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.

Để bắt đầu kết nối web (dịch vụ mạng), ở chế độ chờ, bấm và giữ **0**.

Trong nhiều ứng dụng, để xem những mục tùy chọn phổ biến nhất () , bấm phím di chuyển.

Để thay đổi cấu hình, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để chuyển giữa cấu hình Bình thường và cấu hình Im lặng, ở chế độ chờ, bấm và giữ **#**. Nếu bạn có hai số máy điện thoại (dịch vụ mạng), thao tác này cũng sẽ chuyển qua lại giữa hai số máy.

Để gọi vào hộp thư thoại (dịch vụ mạng), ở chế độ chờ, bấm và giữ **1**.

Để mở danh sách các số mới gọi, ở chế độ chờ, bấm phím gọi.

Để sử dụng các lệnh thoại, ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải.

Để xóa một ứng dụng khỏi menu, hãy chọn ứng dụng này, và bấm **C**. Một số ứng dụng có thể không xóa được.

Tìm Kiếm Di Động

Chọn **Menu** > **Tìm kiếm**.

Sử dụng Tìm Kiếm Di Động để truy cập vào các động cơ tìm kiếm trên internet và để tìm và kết nối với các dịch vụ tại địa phương, các trang web, hình ảnh, và nội dung di động. Bạn cũng có thể tìm nội dung trong điện thoại, chẳng hạn như các mục nhập lịch, e-mail, và các tin nhắn khác.

Tìm kiếm trên web (dịch vụ mạng)

1. Trong giao diện chính của Tìm kiếm, chọn **Tìm kiếm Internet**.
2. Chọn một động cơ tìm kiếm.
3. Nhập các từ tìm kiếm.
4. Bấm phím di chuyển để bắt đầu tìm kiếm.

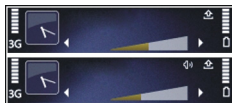
Tìm kiếm nội dung của tôi

Để tìm nội dung trong điện thoại, trong giao diện chính, hãy nhập các từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm. Kết quả tìm kiếm sẽ hiển thị khi bạn viết.

Điều chỉnh loa và âm lượng

Để tăng hoặc giảm mức âm lượng, khi bạn đang đàm thoại hoặc đang nghe nhạc, hãy sử dụng phím âm lượng.

Loa tích hợp cho phép bạn đàm thoại và nghe ở một khoảng cách ngắn mà không cần cầm điện thoại gần tai.



Để sử dụng loa trong khi gọi, bấm **Loa**.

Để tắt loa, bấm **Điện thoại**.

Cấu hình không trực tuyến

Để kích hoạt cấu hình ngoại tuyến, nhấn phím nguồn trong giây lát, và chọn **Offline**.

Cấu hình ngoại tuyến cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối với mạng di động không dây. Khi bạn kích hoạt cấu hình ngoại tuyến, kết nối với mạng không dây sẽ bị tắt, như được chỉ ra bởi **X** trong vùng chỉ báo cường độ tín hiệu. Tất cả các tín hiệu tần số radio (RF) truyền tín hiệu đến và từ điện thoại đến mạng di động đều bị ngăn cản. Nếu bạn cố gắng gửi tin nhắn bằng cách sử dụng mạng di động, các tin nhắn đó sẽ được đặt trong thư mục Hộp thư đi để được gửi sau.

Khi cấu hình không trực tuyến được kích hoạt, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM.

Nếu thẻ SIM không được đặt đúng vị trí, điện thoại sẽ khởi động ở cấu hình ngoại tuyến.



Chú ý: Khi sử dụng cấu hình Không trực tuyến, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, hoặc sử dụng những tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức

đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện cuộc gọi, đầu tiên quý khách phải kích hoạt chức năng thoại bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Khi bạn đã kích hoạt cấu hình ngoại tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây, chẳng hạn như để đọc email hay duyệt internet. Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth trong cấu hình ngoại tuyến. Hãy nhớ tuân theo mọi yêu cầu an toàn khi thiết lập và sử dụng các kết nối mạng LAN không dây hoặc Bluetooth.

Để chuyển đến cấu hình khác, nhấn phím nguồn trong giây lát, và chọn cấu hình khác. Điện thoại sẽ kích hoạt lại các phần truyền không dây (miễn là có đủ cường độ tín hiệu).

Tải xuống tốc độ cao

Truy cập gói tải xuống tốc độ cao (HSDPA, còn được gọi là 3.5G, được chỉ báo bằng biểu tượng **3.5G**) là một dịch vụ mạng trong mạng UMTS và cung cấp dịch vụ tải dữ liệu xuống với tốc độ cao. Khi phần mềm hỗ trợ HSDPA trong điện thoại được kích hoạt và điện thoại được kết nối với một mạng UMTS hỗ trợ HSDPA, việc tải xuống dữ liệu như tin nhắn, e-mail, và trình duyệt các trang qua mạng đi động có thể sẽ nhanh hơn. Kết nối HSDPA hiện thời sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng ^{3.5G}.

Bạn có thể kích hoạt hoặc hủy kích hoạt hỗ trợ HSDPA trong cài đặt dữ liệu gói.

Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

HSDPA chỉ ảnh hưởng đến tốc độ tải xuống; việc gửi dữ liệu lên mạng, ví dụ như tin nhắn và email, sẽ không bị ảnh hưởng.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ của Ovi, hãy truy cập vào trang web www.ovi.com.

Giới thiệu về Ovi Store

Trong Ovi Store, bạn có thể tải trò chơi di động, ứng dụng, video, hình ảnh, và nhạc chuông về điện thoại. Một số mục là miễn phí; một số mục khác bạn cần mua bằng thẻ tín dụng hoặc trả theo hóa đơn điện thoại. Ovi Store cung cấp cho bạn nội dung tương thích với điện thoại di động của bạn và thích hợp với sở thích và địa điểm của bạn.

Nội dung trong Ovi Store được lưu vào các danh mục sau:

- Khuyến dùng
- Trò chơi
- Cài đặt riêng
- Các ứng dụng
- Âm thanh & video

Danh bạ Ovi

Giới thiệu về Danh bạ Ovi

Với Danh bạ Ovi, bạn có thể giữ liên lạc với những người có ý nghĩa quan trọng nhất đối với bạn. Tìm kiếm các số liên lạc, và khám phá bạn bè trên cộng đồng Ovi. Giữ liên lạc với bạn bè - trò chuyện, chia sẻ thông tin về nơi ở và sự hiện diện của bạn, đồng thời dễ dàng theo dõi được những gì bạn bè đang làm và nơi họ ở. Thậm chí bạn có thể trò chuyện với những người bạn đang sử dụng Google Talk™.

Bạn cũng có thể đồng bộ hóa danh bạ, lịch và nội dung khác giữa điện thoại Nokia và Ovi.com. Thông tin quan trọng của bạn sẽ được lưu trữ và giữ cập nhật trên cả điện thoại và web. Với Danh bạ Ovi, bạn có thể làm cho danh sách liên lạc của mình trở nên năng động và tự tin rằng danh bạ của mình được lưu trữ trên Ovi.com.

Bạn phải có một Tài Khoản Nokia để sử dụng dịch vụ này. Tạo một tài khoản trên điện thoại di động của bạn, hoặc truy cập vào www.ovi.com từ máy tính PC.

Việc sử dụng Danh bạ Ovi có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho

quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Trò chuyện với bạn bè

Bắt đầu trò chuyện với một người bạn — Chọn **Tùy chọn** > **Trò chuyện**.

Gửi tin nhắn trò chuyện — Nhập văn bản vào trường tin nhắn, và chọn **Gửi**.

Trong giao diện trò chuyện, hãy chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Gửi** — Gửi tin nhắn.
- **Thêm biểu tượng vui** — Chèn ký hiệu vui.
- **Gửi vị trí của tôi** — Gửi chi tiết về vị trí của bạn cho người trò chuyện với bạn (nếu được cả hai điện thoại hỗ trợ).
- **Hồ sơ** — Xem chi tiết về một người bạn.
- **Hồ sơ của tôi** — Chọn trạng thái hiện diện hoặc hình ảnh cầu hình của bạn, cài đặt riêng tin nhắn, hoặc thay đổi chi tiết của bạn.
- **Chỉnh sửa văn bản** — Sao chép hoặc dán văn bản.
- **Kết thúc trò chuyện** — Kết thúc cuộc trò chuyện hiện hành.
- **Thoát** — Kết thúc tất cả các cuộc trò chuyện hiện hành, và đóng ứng dụng.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Để nhận thông tin về vị trí từ bạn của mình, bạn phải có ứng dụng Bản đồ. Để gửi và nhận thông tin về vị trí, sẽ cần cả ứng dụng Bản đồ và ứng dụng Định vị.

Xem vị trí của bạn của bạn — Chọn **Xem bản đồ**.

Trở về giao diện chính của Danh bạ Ovi mà không kết thúc trò chuyện — Chọn **Quay về**.

Thêm, gọi hoặc sao chép số điện thoại từ cuộc trò chuyện — Đến số điện thoại trong cuộc trò chuyện, sau đó chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn thích hợp.

Tập tin Ovi

Với Tập tin Ovi, bạn có thể sử dụng Nokia N86 8MP của bạn để truy cập nội dung trên máy tính nếu nó được bật và kết nối với internet. Bạn sẽ cần cài đặt ứng dụng Tập tin Ovi trên mỗi máy tính mà bạn muốn truy cập với Tập tin Ovi.

Bạn có thể thử dùng Tập tin Ovi trong một khoảng thời gian dùng thử giới hạn.

Với Tập tin Ovi, bạn có thể:

- Trình duyệt, tìm kiếm và xem hình ảnh của mình. Bạn không cần tải hình ảnh lên trang web nhưng bạn có thể truy cập vào nội dung của máy tính bằng điện thoại di động của bạn.
- Duyệt, tìm kiếm và xem các tập tin và tài liệu của bạn.

- Chuyển các bài hát từ máy tính đến điện thoại.
- Gửi các tập tin và thư mục từ máy tính mà không cần chuyển chúng đến và từ điện thoại trước.
- Truy cập các tập tin trên máy tính ngay cả khi tắt máy tính. Chỉ cần chọn các thư mục và tập tin nào mà bạn muốn khả dụng, và Tập tin Ovi sẽ tự động giữ một bản sao cập nhật được lưu trữ trong một kho lưu trữ trực tuyến được bảo vệ để có thể truy cập ngay cả khi tắt máy tính.

Để được hỗ trợ, xem files.ovi.com/support.

Camera

Thông tin về camera

Điện thoại Nokia N86 8MP có hai camera. Camera chính, độ phân giải cao, nằm phía sau điện thoại. Camera phụ, độ phân giải thấp hơn, nằm phía trước điện thoại. Cả hai camera đều có chức năng chụp ảnh và quay video.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 3264x2448 pixel (8 megapixel). Độ phân giải hình ảnh trong sách hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Ảnh và các video clip được lưu trong thư mục Ảnh.

Ảnh được tạo ra có định dạng JPEG. Các video clip được ghi lại ở định dạng tập tin MPEG-4 với đuôi tập tin .mp4, hoặc định dạng tập tin 3GPP với đuôi tập tin .3gp (chất lượng chia sẻ). [Xem phần “Cài đặt video” trên trang 42.](#)

Để làm trống bộ nhớ để lưu các hình ảnh và video clip mới, hãy chuyển các tập tin vào một máy PC tương thích, ví dụ bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, và xóa các tập tin này trên điện thoại. Điện thoại sẽ cho bạn biết khi bộ nhớ đầy. Sau đó bạn có thể làm trống bộ nhớ trong bộ lưu trữ hiện thời hoặc thay đổi bộ nhớ được sử dụng.

Bạn có thể gửi hình ảnh hoặc video clip dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, tập tin đính kèm e-mail, hoặc bằng

cách sử dụng các cách kết nối khác, chẳng hạn như kết nối Bluetooth hoặc kết nối mạng LAN không dây. Bạn cũng có thể tải chúng lên album trực tuyến tương thích.

Kích hoạt camera

Để kích hoạt camera chính, mở nắp ống kính. Để kích hoạt camera chính khi nắp ống kính đã được mở và camera đang hoạt động ở chế độ ẩn, nhấn và giữ phím chụp ảnh.

Để đóng camera chính, đóng nắp ống kính lại.

Chụp ảnh

Các chỉ báo camera hình tĩnh

Kính ngắm camera hình tĩnh sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 — Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- 2 — Thanh công cụ hoạt động (sẽ không hiển thị trong khi chụp ảnh).
- 3 — Chỉ báo mức sạc pin
- 4 — Chỉ báo độ phân giải hình ảnh
- 5 — Bộ đếm hình ảnh (số hình ảnh ước tính bạn có thể chụp bằng cách sử dụng cài đặt chất lượng hình ảnh và bộ nhớ hiện tại)
- 6 — Chỉ báo bộ nhớ điện thoại () , bộ nhớ khối () , và thẻ nhớ () cho biết nơi lưu trữ các hình ảnh
- 7 — Chỉ báo tín hiệu GPS

Thanh công cụ hoạt động

Thanh công cụ hoạt động cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và các cài đặt khác nhau trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video clip. Để chọn một mục trên thanh công cụ, di chuyển đến mục đó, và bấm phím di chuyển. Bạn cũng có thể xác định khi nào thanh công cụ hoạt động sẽ được hiển thị.

Các cài đặt trong thanh công cụ hoạt động sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera.

Để xem thanh công cụ hoạt động trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video clip, chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị thanh công cụ**. Để chỉ xem thanh công cụ hoạt động khi cần, chọn **Lựa chọn** > **Giấu thanh công cụ**. Để hiển thị

thanh công cụ hoạt động khi nó bị ẩn, bấm phím di chuyển. Thanh công cụ sẽ được hiển thị trong 5 giây.

Theo mặc định, không phải tất cả các phím tắt đều khả dụng. Để thêm vào hoặc xóa các phím tắt khỏi thanh công cụ, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chỉnh thanh công cụ**

Từ thanh công cụ hoạt động, chọn một trong các tùy chọn sau:

-  Chuyển sang chế độ video.
-  Chuyển sang chế độ hình ảnh.
-  Chọn cảnh.
-  Tắt đèn video (chỉ ở chế độ video).
-  Bật đèn video (chỉ ở chế độ video).
-  Chọn chế độ đèn flash (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Bật chức năng chụp tự động (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Bật chế độ chụp liên tục (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Chọn hiệu ứng màu.
-  Điều chỉnh cân bằng trắng.
-  Điều chỉnh độ bù phơi sáng (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Điều chỉnh độ sắc nét (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Điều chỉnh độ tương phản (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Điều chỉnh độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Bật chế độ chụp toàn cảnh.

Các biểu tượng thay đổi để phản ánh cài đặt hiện thời. Việc lưu lại ảnh chụp có thể mất nhiều thời gian hơn nếu bạn thay đổi các cài đặt về thu phóng, ánh sáng, hoặc màu sắc.

Chụp ảnh

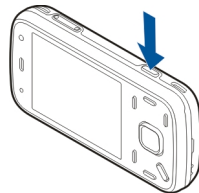
Khi chụp ảnh, cần lưu ý những vấn đề sau:

- Sử dụng cả hai tay để giữ cố định camera.
- Chất lượng của hình được điều chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình không được điều chỉnh tỷ lệ.
- Camera sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm pin nếu không có phím nào được bấm trong một khoảng thời gian xác định. Để tiếp tục chụp hình, bấm phím chụp hình.

Để chụp ảnh, thực hiện theo các bước sau:

1. Nếu camera ở chế độ video, chọn chế độ hình ảnh từ thanh công cụ hoạt động.
2. Để khóa tiêu điểm trên một đối tượng, bấm nút chụp nửa chừng (chỉ camera chính, không khả dụng ở chế độ phong cảnh hoặc chế độ thể thao.). Chỉ báo tiêu điểm đã khóa màu xanh sẽ xuất hiện trên màn hình. Nếu tiêu điểm không bị khóa, chỉ báo tiêu điểm màu đỏ sẽ xuất hiện. Thả phím chụp ra và bấm nửa chừng lại một lần nữa. Bạn cũng có thể chụp ảnh khi không khóa tiêu điểm.

3. Để chụp ảnh, bấm phím chụp. Giữ nguyên điện thoại cho tới khi ảnh được lưu và hình ảnh cuối cùng xuất hiện trên màn hình.



Để phóng to hoặc thu nhỏ khi chụp ảnh, sử dụng phím chỉnh tỷ lệ trên điện thoại.

Để kích hoạt camera mặt trước, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**. Để chụp ảnh, bấm phím di chuyển. Để phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên hoặc xuống.

Để camera chạy ẩn và sử dụng các ứng dụng khác, bấm phím menu. Để trở về camera, bấm và giữ phím chụp.

Thông tin vị trí

Chọn **Menu > Ứng dụng > Camera**.

Để thêm thông tin vị trí vào tất cả hình ảnh được chụp, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Hiện thị thông tin GPS > Bật**. Thông tin vị trí chỉ khả dụng cho những hình ảnh được chụp bằng camera chính.

Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chương ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Nếu bạn chia sẻ một tập tin có chứa thông tin vị trí, thông tin vị trí cũng sẽ được chia sẻ, và những bên thứ ba xem tập tin này có thể nhìn thấy thông tin vị trí của bạn. Điện thoại yêu cầu dịch vụ mạng để lấy được thông tin vị trí.

Các chỉ báo thông tin vị trí:

-  — Thông tin vị trí không khả dụng. GPS sẽ vẫn chạy ẩn trong vài phút. Nếu tìm thấy một kết nối vệ tinh và chỉ báo đổi thành  trong thời gian đó, tất cả hình ảnh được chụp và video clip được quay trong thời gian đó sẽ được gắn thẻ dựa vào thông tin vị trí GPS đã nhận được.
-  — Thông tin vị trí khả dụng. Thông tin vị trí được thêm vào chi tiết tập tin.

Những tập tin có thông tin vị trí được chỉ báo bằng biểu tượng  trong ứng dụng Ảnh.

Chế độ chụp toàn cảnh

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera**.

Chọn chế độ chụp toàn cảnh  từ thanh công cụ.

1. Để chụp bức ảnh đầu tiên ở chế độ chụp toàn cảnh, bấm phím chụp.
2. Di chuyển từ từ điện thoại sang hướng trái hay phải theo hình mũi tên.

Chế độ xem trước toàn cảnh được hiển thị và camera chụp ảnh khi bạn di chuyển. Mũi tên màu xanh báo hiệu bạn có thể thực hiện di chuyển từ từ. Dấu hiệu tạm dừng màu đỏ báo hiệu bạn nên ngừng di chuyển cho đến khi mũi tên màu xanh được hiển thị lại. Bạn có thể dự đoán khi nào khung phim kế tiếp được chụp

khi hình chữ nhật màu đỏ di chuyển đến chính giữa vùng xem trước.

3. Để hoàn tất việc chụp ảnh, chọn **Dừng**. Chế độ chụp toàn cảnh sẽ dừng tự động khi chiều rộng bức ảnh đạt đến mức lớn nhất. Lưu ý là có thể mất một chút thời gian để điện thoại xử lý bức ảnh đã chụp.

Sau khi chụp ảnh

Sau khi chụp ảnh, hãy chọn một trong các tùy chọn sau đây trong thanh công cụ hoạt động (chỉ khả dụng nếu **Hiển thị ảnh chụp** được bật trong cài đặt camera hình tĩnh):

- Nếu bạn không muốn giữ lại hình ảnh này, chọn **Xóa** .
- Để gửi hình ảnh sử dụng tin nhắn đa phương tiện, e-mail, hoặc các cách kết nối khác, chẳng hạn như kết nối Bluetooth, bấm phím thoại, hoặc chọn **Gửi** .
- Nếu bạn đang ở trong một cuộc gọi, chọn **Gửi đến người gọi** .
- Để thêm hình ảnh vào một album, chọn **Thêm vào album** .
- Để xem thông tin về hình ảnh, chọn **Chi tiết** .
- Để tải hình ảnh lên một album trực tuyến tương thích, chọn  (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album).

- Để phóng to hình ảnh sau khi chụp, hãy chọn  để mở hình ảnh này, và sử dụng các phím chỉnh tỷ lệ của điện thoại.

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền ở chế độ chờ, hãy chọn **Lựa chọn > Đặt làm hình nền.**

Để cài hình ảnh làm hình cuộc gọi cho một số liên lạc, hãy chọn **Lựa chọn > Gán vào số liên lạc.**

Để trở về chế độ kính ngắm để chụp ảnh mới, bấm phím chụp ảnh.

Đèn flash

Đèn flash chỉ khả dụng trong camera chính.

Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.

Camera của điện thoại được trang bị hai đèn flash LED để chụp ảnh trong điều kiện thiếu ánh sáng.

Chọn chế độ đèn flash bạn muốn từ thanh công cụ hoạt động: **Tự động** () , **Giảm mắt đỏ** () , **Bật** () , và **Tắt** () .

Ánh sáng Video

Để tăng độ sáng khi đang quay video trong điều kiện thiếu ánh sáng, chọn .

Cảnh

Các cảnh chỉ có trong camera chính.

Cảnh giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Cảnh mặc định ở chế độ hình ảnh là **Tự động**, và chế độ video **Tự động** (cả hai được chỉ báo bằng biểu tượng ) .

Để thay đổi cảnh, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ cảnh** và chọn một cảnh.

Để tạo cảnh cho riêng bạn phù hợp với một môi trường nhất định, di chuyển đến **Ng.dg x.định**, và chọn **Lựa chọn > Thay đổi**. Trên cảnh do người dùng tạo, bạn có thể hiệu chỉnh các cài đặt độ sáng và màu sắc khác nhau. Để sao chép cài đặt cấu hình của một cảnh khác, chọn **Đưa trên chế độ cảnh** và chọn cảnh bạn muốn. Để lưu thay đổi và trở về danh sách cảnh, bấm **Quay về**. Để kích hoạt cảnh riêng của bạn, di chuyển đến **Ng.dg x.định**, bấm phím di chuyển, và chọn **Chọn**.

Chụp ảnh liên tiếp

Chế độ chụp liên tục chỉ có trong camera chính.

Để cài camera chụp ảnh liên tục (nếu có đủ bộ nhớ), trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ chụp liên tiếp**.

Để bắt đầu chụp ảnh liên tiếp, chọn **Ltiếp**, sau đó bấm và giữ phím chụp ảnh. Điện thoại sẽ chụp ảnh cho tới khi bạn thả phím này hoặc hết bộ nhớ. Nếu bạn bấm nhanh phím chụp ảnh, điện thoại sẽ chụp sáu ảnh liên tiếp.

Để chụp từ hai ảnh trở lên trong những khoảng thời gian xác định, chọn khoảng thời gian bạn muốn. Để chụp ảnh, bấm phím chụp ảnh. Để ngừng chụp ảnh, chọn **Hủy**. Số lượng hình ảnh được chụp phụ thuộc vào bộ nhớ khả dụng.

Các ảnh được chụp sẽ hiển thị ở dạng khung lưới trên màn hình. Để xem một hình ảnh, bấm phím di chuyển. Nếu sử dụng một khoảng thời gian, chỉ ảnh được chụp cuối cùng sẽ hiển thị trên màn hình. Bạn có thể xem những hình ảnh khác trong ứng dụng Ảnh.

Bạn cũng có thể sử dụng chế độ chụp liên tục với chế độ chụp tự động.

Để trở về kính ngắm của chế độ chụp liên tục, bấm phím chụp.

Để tắt chế độ chụp liên tiếp, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ chụp liên tiếp** > **Chụp đơn**.

Chụp hình cho chính bạn—chụp tự động

Chế độ chụp tự động chỉ có trong camera chính. Sử dụng chế độ chụp tự động để làm chậm quá trình chụp ảnh và do đó bạn có thể tự chụp mình.

Để cài thời gian chờ chụp tự động, trên thanh công cụ, chọn **Tự hẹn giờ** > **2 giây**, **10 giây**, hoặc **20 giây**.

Để khởi động chức năng chụp tự động, chọn **Kích hoạt**. Điện thoại sẽ phát những tiếng bíp trong khoảng thời gian chờ chụp và hình tứ giác sẽ nhấp nháy trước khi chụp ảnh. Camera sẽ chụp hình sau khi hết thời gian đã định.

Để tắt chế độ chụp tự động, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ** > **Tắt**.



Mẹo: Trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ** > **2 giây** để giữ chắc tay khi chụp ảnh.

Các mẹo nhỏ để chụp được ảnh đẹp

Chất lượng hình ảnh

Sử dụng chất lượng hình thích hợp. Camera có nhiều chế độ chất lượng ảnh. Sử dụng cài đặt cao nhất để camera chụp hình với chất lượng tốt nhất. Tuy nhiên, bạn nên lưu ý chất lượng hình càng tốt càng chiếm nhiều dung lượng bộ nhớ. Để đi kèm với tin nhắn đa phương tiện (MMS) và e-mail có thể cần sử dụng chế độ chất lượng ảnh nhỏ nhất được tối ưu hóa để gửi MMS. Bạn có thể xác định chất lượng trong cài đặt camera. [Xem phần “Cài đặt camera hình tĩnh” trên trang 41.](#)

Nền

Sử dụng nền đơn giản. Đối với ảnh chân dung và các hình chụp người, tránh để các đối tượng của bạn lên trên một

nền phức tạp và lộn xộn vì điều này có thể làm giảm sự chú ý lên đối tượng chính. Di chuyển máy chụp ảnh, hoặc đối tượng, khi không đáp ứng được các điều kiện này. Di chuyển camera đến gần đối tượng để chụp chân dung rõ hơn.

Chiều sâu

Khi chụp hình phong cảnh và cảnh vật, thêm chiều sâu cho hình ảnh của bạn bằng cách đặt các đối tượng lên phía trước. Nếu đối tượng phía trước quá gần máy ảnh, nó có thể bị mờ.

Các điều kiện ánh sáng

Việc thay đổi nguồn, số lượng, và hướng của ánh sáng có thể thay đổi hình ảnh một cách rõ nét. Dưới đây là một số điều khiển ánh sáng điển hình:

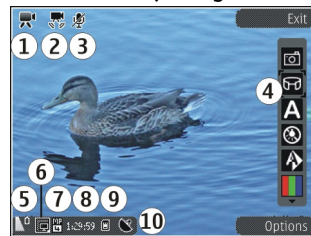
- Ánh sáng phía sau đối tượng. Tránh đặt đối tượng của bạn phía trước nguồn sáng mạnh. Nếu nguồn sáng phía đằng sau đối tượng hoặc nhìn thấy trên màn hình, hình chụp sẽ có độ tương phản yếu, có thể sẽ quá tối, và có thể chứa những hiệu ứng ánh sáng không mong muốn.
- Đối tượng xiên một bên. Nguồn sáng mạnh ở một bên sẽ cho hiệu ứng ấn tượng nhưng nếu quá chói sẽ làm cho hình ảnh có quá nhiều độ tương phản.
- Nguồn sáng ở phía trước đối tượng. Ánh nắng mặt trời chói có thể khiến cho đối tượng bị nheo mắt. Độ tương phản cũng có thể quá cao.

- Ánh sáng tối ưu được tìm thấy ở những nơi có nguồn sáng nhẹ và lan rộng, ví dụ như ngày có mây quang đăng hoặc trong một ngày nắng ấm dưới những bóng cây.

Quay video

Chỉ báo quay video

Kính ngắm video sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 — Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- 2 — Chỉ báo ổn định video bật
- 3 — Chỉ báo tắt tiếng
- 4 — Thanh công cụ hoạt động (sẽ không hiển thị trong khi quay video)
- 5 — Chỉ báo mức sạc pin
- 6 — Chỉ báo chất lượng video. Để thay đổi cài đặt này, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Chất lượng video**.

7 — Loại tập tin video clip

8 — Thời gian quay khả dụng. Khi quay video, chỉ báo độ dài video hiện thời cũng sẽ hiển thị thời lượng đã quay và thời lượng còn lại.

9 — Vị trí lưu video clip.

10 — Chỉ báo tín hiệu GPS

Quay video

1. Nếu camera ở chế độ hình ảnh, chọn chế độ video từ thanh công cụ hoạt động.
2. Để bắt đầu quay, bấm phím chụp. Biểu tượng quay video màu đỏ (●) sẽ hiển thị và một âm báo sẽ phát.
3. Để tạm ngưng quay phim bất kỳ lúc nào, bấm **Tạm dừng**. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục. Nếu bạn tạm dừng quay và không bấm bất kỳ phím nào trong một phút, điện thoại sẽ ngừng quay.
Để phóng to hoặc thu nhỏ đối tượng, sử dụng phím chỉnh tỷ lệ trên điện thoại.
4. Để ngừng quay, bấm phím chụp. Video clip sẽ tự động được lưu trong thư mục Ảnh. Độ dài tối đa của một video clip là khoảng 30 giây với chất lượng để chia sẻ và 90 phút với các cài đặt chất lượng khác.

Để khởi động camera mặt trước, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**. Để bắt đầu quay video, bấm phím di chuyển. Để phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên hoặc xuống.

Sau khi quay video:

Sau khi quay một video clip, chọn từ những tùy chọn sau trên thanh công cụ hoạt động (chỉ khả dụng nếu **Hiển thị video thu được** được cài là **Bật** trong cài đặt video):

- Để phát lại ngay đoạn phim mà bạn vừa quay, chọn **Phát** (▶).
- Nếu bạn không muốn giữ lại video này, chọn **Xóa** (🗑).
- Để gửi video clip sử dụng tin nhắn đa phương tiện, e-mail, hoặc các cách kết nối khác, chẳng hạn như kết nối Bluetooth, bấm phím đàm thoại, hoặc chọn **Gửi** (✉).
Tùy chọn này sẽ không khả dụng khi đang trong cuộc gọi. Bạn có thể không gửi được các video clip được lưu ở định dạng tập tin MPEG-4 trong tin nhắn đa phương tiện.
Bạn cũng có thể gửi video clip đến người bạn đang đàm thoại. Chọn **Gửi đến người gọi** (✉) (chỉ khả dụng khi đang trong cuộc gọi).
- Để thêm video clip vào một album, chọn **Thêm vào album** (📁).
- Để tải video clip lên một album trực tuyến tương thích, chọn (🌐) (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích).
- Để trở về chế độ kính ngắm để quay video clip mới, bấm phím chụp ảnh.

Cài đặt camera

Có hai kiểu cài đặt dành cho camera: cài đặt thiết lập và cài đặt chính. Các thông số cài đặt sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera, nhưng các thông số cài đặt chính sẽ vẫn giữ nguyên cho đến khi bạn thay đổi chúng lần nữa. Để hiệu chỉnh cài đặt thiết lập, hãy sử dụng các tùy chọn trong thanh công cụ. [Xem phần “Cài đặt màu và ánh sáng” trên trang 41.](#) Để thay đổi cài đặt chính, trong chế độ hình ảnh hoặc video, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Cài đặt camera hình tĩnh

Để thay đổi cài đặt chính, ở chế độ hình ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chất lượng hình ảnh** — Cài độ phân giải (chỉ camera chính). Chất lượng hình ảnh càng cao, càng cần nhiều dung lượng bộ nhớ.
- **Thêm vào album** — Lưu hình ảnh vào một album trong Ảnh.
- **Ghi lại vị trí** — Để thêm tọa độ vị trí GPS vào từng tập tin ảnh, chọn **Bật**. Việc nhận tín hiệu GPS có thể mất thời gian hoặc tín hiệu có thể không khả dụng.
- **Hiển thị ảnh chụp** — Chọn xem hình ảnh được chụp sau khi chụp hoặc tiếp tục chụp ngay ảnh khác.
- **Tên hình mặc định** — Xác định tên mặc định cho ảnh chụp được.

- **Phóng đại số mở rộng** — Cài đặt này chỉ khả dụng trong camera chính. **Bật (liên tục)** cho phép tăng tỷ lệ phóng từ từ và liên tục giữa chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số và chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số mở rộng, **Bật (gián đoạn)** cho phép tăng việc tăng chỉnh tỷ lệ ngừng tại thời điểm chuyển bước giữa chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số và kỹ thuật số mở rộng, và **Tắt** cho phép một mức chỉnh tỷ lệ được giới hạn nhưng vẫn giữ độ phân giải hình ảnh. Chỉ sử dụng chỉnh tỷ lệ mở rộng khi việc đến gần đối tượng quan trọng hơn chất lượng hình ảnh cuối cùng. Chất lượng chung của hình ảnh được chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng chung của hình không được chỉnh tỷ lệ.
- **Tiếng camera** — Cài âm sẽ phát khi chụp ảnh.
- **Bộ nhớ đang được dùng** — Chọn vị trí lưu ảnh.
- **Phục hồi cài đặt camera** — Khôi phục cài đặt camera về các giá trị mặc định.

Cài đặt màu và ánh sáng

Trong thanh công cụ hoạt động, chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chế độ flash**  (chỉ hình ảnh) — Chọn chế độ đèn flash bạn muốn.
- **Tông màu**  — Chọn hiệu ứng màu.
- **Bật đèn video hoặc Tắt đèn video**  — Bật hoặc tắt đèn video (chỉ ở chế độ video).

- **Bù màu trắng** (AWB) — Chọn điều kiện ánh sáng hiện tại. Điều này cho phép camera tái hiện màu sắc trung thực hơn.
- **Bù độ phơi sáng** (EV) (chỉ hình ảnh) — Nếu bạn chụp một vật tối trước nền rất sáng, chẳng hạn như tuyết, hiệu chỉnh độ phơi sáng lên mức +1 hoặc +2 để triệt tiêu độ sáng của nền. Đối với những vật sáng trước nền tối, sử dụng -1 hoặc -2.
- **Độ sắc nét** (AF) (chỉ hình ảnh) — Hiệu chỉnh độ sắc nét của hình ảnh.
- **Độ tương phản** (D) (chỉ hình ảnh) — Hiệu chỉnh độ chênh lệch giữa phần sáng nhất và tối nhất của hình ảnh.
- **Độ nhạy sáng** (ISO) (chỉ hình ảnh) — Tăng độ nhạy sáng trong điều kiện thiếu ánh sáng để tránh ảnh bị tối quá.

Màn hình sẽ hiển thị thay đổi để khớp với những cài đặt bạn đã thực hiện.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào camera được chọn.

Những thông số cài đặt đã được thiết lập là riêng cho mỗi chế độ chụp. Chuyển đổi giữa các chế độ sẽ không cài lại các thông số cài đặt đã được xác định.

Cài đặt này sẽ trở về cài đặt mặc định khi bạn đóng camera.

Nếu bạn chọn một cảnh mới, các cài đặt màu sắc và ánh sáng sẽ được thay thế bằng cảnh đã chọn. Bạn có thể thay đổi thông số cài đặt sau khi chọn cảnh, nếu cần.

Cài đặt video

Để thay đổi cài đặt chính, ở chế độ video, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chất lượng video** — Cài chất lượng của video clip. Chọn **Chia sẻ**, nếu bạn muốn gửi video clip sử dụng tin nhắn đa phương tiện. Clip được quay với độ phân giải QCIF, theo định dạng 3GPP, và kích cỡ được giới hạn đến 300 kB (xấp xỉ 30 giây). Bạn có thể không gửi được các video clip được lưu dưới dạng MPEG-4 trong tin nhắn đa phương tiện.
- **Ghi lại vị trí** — Để thêm tọa độ vị trí GPS vào từng tập tin, chọn **Bật**. Việc nhận tín hiệu GPS có thể mất thời gian hoặc tín hiệu có thể không khả dụng.
- **Độ ổn định video** — Giảm hiệu ứng của hiện tượng rung camera khi quay video.
- **Ghi âm** — Chọn có ghi âm hay không.
- **Thêm vào album** — Thêm video clip đã quay vào một album trong thư mục Ảnh.
- **Hiển thị video thu được** — Chọn để xem hình ảnh đầu tiên của video clip quay được sau khi ngừng quay. Để xem toàn bộ video clip, chọn **Phát** từ thanh công cụ hoạt động (camera chính) hoặc **Lựa chọn** > **Phát** (camera phụ).
- **Tên video mặc định** — Nhập tên mặc định cho các video clip quay được.
- **Bộ nhớ đang được dùng** — Chọn nơi bạn muốn lưu video clip.

- **Phục hồi cài đặt camera** — Khôi phục cài đặt camera về các giá trị mặc định.

Ảnh

Giới thiệu về Ảnh

Chọn **Menu** > **Ảnh** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Đã chụp** — Xem tất cả hình ảnh và video bạn đã chụp hoặc quay.
- **Các tháng** — Xem hình ảnh và video được sắp xếp theo tháng chúng được chụp hoặc quay.
- **Album** — Xem các album mặc định và những album bạn đã tạo.
- **Từ khóa mục** — Xem những thẻ bạn đã tạo cho mỗi mục.
- **Tất cả** — Xem tất cả các mục.
- **Ch.sẻ t.tuyến** — Đăng hình ảnh hoặc video lên web.

Xem hình ảnh và phim

Chọn **Menu** > **Ảnh**.

Để xem tất cả hình ảnh và video, hãy chọn **Tất cả**.

Để xem hình ảnh đã chụp và video đã quay bằng camera của điện thoại, hãy chọn **Đã chụp**.

Hình ảnh và video cũng có thể được gửi đến cho bạn từ một thiết bị tương thích. Để có thể xem hình ảnh hoặc video nhận được trong Ảnh, trước tiên bạn phải lưu lại hình hoặc video clip này.

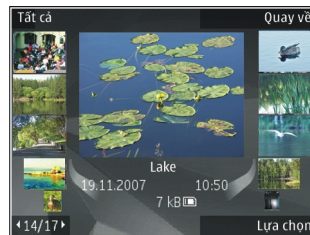
Hình ảnh và video ở trong một vòng lặp và được sắp xếp theo ngày giờ. Số lượng tập tin sẽ được hiển thị. Để trình duyệt từng tập tin, di chuyển sang trái hoặc phải. Để trình duyệt tập tin theo nhóm, di chuyển lên hoặc xuống.

Để mở một tập tin, hãy chọn tập tin này. Khi một hình ảnh mở ra, để phóng to hình ảnh này, hãy sử dụng các phím chỉnh tỷ lệ. Tỷ lệ sẽ không được lưu cố định.

Để chỉnh sửa hình ảnh hoặc video, hãy chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**.

Để xem nơi đã chụp hình ảnh có đánh dấu 📍, hãy chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị trên bản đồ**.

Để in hình ảnh trên một máy in tương thích, hãy chọn **Lựa chọn** > **In**.



Để chuyển hình ảnh vào một album để in sau, hãy chọn **Lựa chọn > Thêm vào album > In sau**.

Xem và chỉnh sửa chi tiết tập tin

Chọn **Menu > Ảnh**. Đi đến một mục.

Để xem và chỉnh sửa các đặc tính của hình ảnh hoặc video, chọn **Lựa chọn > Chi tiết > Xem và chỉnh sửa** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Từ khóa mục** — Xem các nhãn hiện đang được sử dụng. Để thêm nhiều nhãn hơn vào tập tin hiện tại, chọn **Thêm**.
- **Mô tả** — Xem một mô tả không theo mẫu về tập tin. Để thêm một chi tiết mô tả, chọn **trường**.
- **Vị trí** — Xem thông tin về địa điểm GPS, nếu có.
- **Tiêu đề** — Xem hình ảnh thu nhỏ của tập tin và tên tập tin hiện tại. Để sửa tên tập tin, chọn **trường tên tập tin** đó.
- **Album** — Xem tập tin hiện tại được đặt trong các album nào.
- **Độ phân giải** — Xem kích thước của ảnh dưới dạng pixel.
- **Thời lượng** — Xem độ dài video.
- **Quyền s.dụng** — Để xem các quyền DRM của tập tin hiện tại, chọn **Xem**.

Sắp xếp hình ảnh và video

Chọn **Menu > Ảnh**. Bạn có thể sắp xếp các tập tin như sau:

Để xem các mục trong giao diện Thẻ, hãy gán thẻ cho các mục này.

Để xem các mục theo tháng, chọn **Các tháng**.

Để tạo một album để lưu các mục, chọn **Album > Lựa chọn > Album mới**.

Để thêm hình ảnh hoặc video clip vào một album, hãy chọn mục bạn muốn và chọn **Thêm vào album** từ thanh công cụ hoạt động.

Để xóa một hình ảnh hoặc video clip, chọn mục bạn muốn và chọn **Xóa** từ thanh công cụ hoạt động.

Thanh công cụ hoạt động

Thanh công cụ hoạt động chỉ khả dụng khi bạn đã chọn một hình ảnh hoặc một video clip trong một giao diện.

Trong thanh công cụ hoạt động, vào các mục khác nhau và chọn tùy chọn mong muốn. Các tùy chọn khả dụng khác nhau, tùy thuộc vào giao diện hiện tại và việc bạn đã chọn một hình ảnh hoặc video clip hay chưa.

Để ẩn thanh công cụ, chọn **Lựa chọn > Giấu biểu tượng**. Để kích hoạt thanh công cụ hoạt động khi nó bị ẩn, bấm phím di chuyển.

Chọn một ảnh hoặc một video clip và từ các tùy chọn sau:

 Phát video clip.

 Gửi ảnh hoặc video clip.

 Tải hình ảnh hoặc video clip lên một album trực tuyến tương thích (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích).

 Thêm mục vào một album.

 Quản lý các từ khóa mục và các đặc tính khác của mục đó.

Album

Chọn **Menu > Ảnh và Album**.

Với album, bạn có thể quản lý hình ảnh và các video clip một cách thuận tiện.

Để tạo một album mới, chọn **Lựa chọn > Album mới**.

Để thêm một hình ảnh hoặc video clip vào album, chọn **Lựa chọn > Thêm vào album**. Một danh sách các album sẽ mở ra. Chọn album bạn muốn thêm hình ảnh hoặc video clip vào. Mục bạn đã thêm vào album này sẽ vẫn hiển thị trong Ảnh

Để xóa một hình ảnh hoặc video clip khỏi album, chọn album và mục đó, sau đó **Lựa chọn > Loại khỏi album**.

Thẻ

Chọn **Menu > Ảnh**.

Sử dụng nhãn để phân loại các mục media trong ảnh. Bạn có thể tạo và xóa các nhãn trong Trình quản lý nhãn. Trình quản lý nhãn hiển thị các nhãn đang được sử dụng và số lượng các mục liên kết với mỗi nhãn.

Để mở Trình quản lý nhãn, chọn một hình ảnh hoặc video clip và **Lựa chọn > Chi tiết > Quản lý từ khóa mục**.

Để tạo một thẻ, chọn **Lựa chọn > Từ khóa mục mới**.

Để gán một nhãn vào một hình ảnh, chọn hình ảnh đó và chọn **Lựa chọn > Thêm từ khóa mục**.

Để xem các nhãn bạn đã tạo, chọn **Từ khóa mục**. Kích thước của tên nhãn tương ứng với số lượng mục được gán nhãn. Để xem tất cả các hình ảnh liên kết với một nhãn, chọn nhãn trong danh sách.

Để xem danh sách theo thứ tự bảng chữ cái, chọn **Lựa chọn > Theo thứ tự chữ cái**.

Để xem danh sách theo thứ tự hay được sử dụng nhất, chọn **Lựa chọn > Được s.dụng nhiều nhất**.

Để bỏ một hình ảnh khỏi nhãn, chọn nhãn và hình ảnh đó và chọn **Lựa chọn** > **Xóa từ từ khóa mục**.

Trình chiếu

Chọn **Menu** > **Ảnh**.

Để xem các hình ảnh của bạn dưới dạng trình chiếu, chọn một hình ảnh, và **Lựa chọn** > **Trình diễn** > **Phát tiếp theo** hoặc **Phát lùi lại**. Trình chiếu sẽ bắt đầu từ tập tin đã chọn.

Để xem riêng các hình ảnh đã chọn dưới dạng trình chiếu, chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** để đánh dấu các hình ảnh. Để bắt đầu trình chiếu, chọn **Lựa chọn** > **Trình diễn** > **Phát tiếp theo** hoặc **Phát lùi lại**.

Để tiếp tục lại một màn trình chiếu, chọn **Tiếp tục**.

Để kết thúc trình chiếu, chọn **Kết thúc**.

Để trình duyệt hình ảnh, di chuyển sang trái hoặc phải. Trước khi bắt đầu trình chiếu, để hiệu chỉnh cài đặt trình chiếu, chọn **Lựa chọn** > **Trình diễn** > **Cài đặt** và chọn trong số các tùy chọn sau:

- **Âm nhạc** — Thêm âm thanh vào trình chiếu.
- **Bài hát** — Chọn một tập tin nhạc trong danh sách.
- **Trễ giữa các bản chiếu** — Hiệu chỉnh tốc độ trình chiếu.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi trình chiếu, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Chế độ ra tivi

Để xem những hình ảnh đã chụp và video clip đã quay được trên một tivi tương thích, sử dụng Nokia Video Connectivity Cable.

Trước khi xem hình ảnh và video clip trên tivi, bạn có thể cần cấu hình cài đặt tivi ra cho hệ tivi tương thích và tỉ lệ co của tivi. [Xem phần “Cài đặt phụ kiện” trên trang 147.](#)

Bạn không thể sử dụng tivi làm kính ngắm camera ở chế độ ra tivi.

Để xem hình ảnh và video trên tivi, thực hiện theo các bước sau:

1. Cắm Nokia Video Connectivity Cable vào đầu vào video của tivi tương thích.
2. Cắm đầu kia của Nokia Video Connectivity Cable vào Đầu Nối AV Nokia của điện thoại.
3. Bạn có thể phải chọn chế độ cáp.
4. Bấm , chọn **Bộ sưu tập** và trình duyệt để tìm tập tin bạn muốn xem.

Hình ảnh sẽ được hiển thị trong trình xem ảnh, và video clip sẽ được phát trong Trung tâm video.

Tất cả âm thanh, bao gồm cả các cuộc gọi hiện thời, đoạn âm

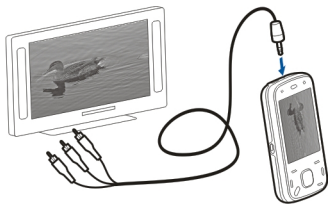
thanh của video clip âm thanh nổi, âm phím, và kiểu chuông sẽ được chuyển sang tivi khi Nokia Video Connectivity Cable được cắm vào điện thoại. Bạn có thể sử dụng micrô của điện thoại như bình thường.

Đối với tất cả các ứng dụng khác ngoài các thư mục trong **Ảnh**, màn hình tivi hiển thị những gì được hiển thị trên màn hình điện thoại.

Hình ảnh đã mở sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình. Khi bạn mở một hình ảnh trong giao diện hình thu nhỏ trong khi xem hình này trên tivi, chức năng phóng to sẽ không khả dụng.

Khi mở một video clip đã chọn, Trung tâm video sẽ bắt đầu phát video clip này trên màn hình điện thoại và màn hình tivi. [Xem phần "RealPlayer" trên trang 140.](#)

Bạn có thể xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu trên tivi. Tất cả các mục trong một album hoặc những hình ảnh được chọn sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình trong khi phát nhạc đã chọn. [Xem phần "Trình chiếu" trên trang 47.](#)



Chất lượng hình ảnh tivi khác nhau tùy theo độ phân giải khác nhau của các thiết bị.

Các tín hiệu vô tuyến không dây, chẳng hạn như các cuộc gọi đến, có thể gây nhiễu trong hình ảnh trên tivi.

Chỉnh sửa hình ảnh

Trình chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa một hình ảnh, trong **Ảnh**, hãy di chuyển đến hình ảnh này, và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**.

Để thêm hiệu ứng vào hình ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Thêm hiệu ứng**. Bạn có thể cắt và xoay hình ảnh; điều chỉnh độ sáng, màu sắc, độ tương phản, độ phân giải; thêm hiệu ứng, văn bản, hình nghệ thuật, hoặc khung cho hình ảnh.

Cắt hình

Để cắt hình ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Thêm hiệu ứng** và **✂ (Cắt)**.

Để cắt hình ảnh theo cách thủ công, chọn **Thủ công**. Một dấu thập sẽ xuất hiện ở góc trên bên trái hình ảnh. Di chuyển để điều chỉnh các đường viền cắt, chọn **Cài**, và điều chỉnh đường viền cắt từ góc phải phía dưới. Để điều chỉnh đường viền cắt từ góc bên trái phía trên, chọn **Quay về**. Khi bạn đã hài lòng với vùng cắt, chọn **Cắt**.

Nếu bạn chọn một tỷ lệ co được định sẵn, tỷ lệ co đã chọn sẽ được khóa lại khi bạn điều chỉnh đường viền cắt.

Giảm hiện tượng mắt đỏ

Để giảm hiện tượng mắt đỏ trong một hình, hãy chọn **Lựa chọn > Thêm hiệu ứng và  (Giảm mắt đỏ)**.

Di chuyển dấu thập vào mắt, và bấm phím di chuyển. Di chuyển để chỉnh lại kích thước của vòng tròn cho vừa với kích cỡ mắt. Để giảm hiện tượng mắt đỏ, hãy bấm phím di chuyển. Khi đã chỉnh sửa xong hình, chọn **Xong**.

Để lưu thay đổi và trở về giao diện trước đó, chọn **Quay về**.

Các phím tắt hữu dụng

Bạn có thể sử dụng các phím tắt sau khi chỉnh sửa hình ảnh:

- Để xem hình ảnh ở dạng vừa màn hình, bấm *****. Để trở lại xem bình thường, bấm ***** một lần nữa.
- Để xoay một hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **3** hoặc **1**.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ hình, bấm **5** hoặc **0**.
- Để di chuyển hình đã được phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc phải.

Biên tập video

Trình biên tập video hỗ trợ tập tin dạng .3gp và .mp4, và tập tin âm thanh dạng .aac, .amr, .mp3 và .wav. Trình này không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Để chỉnh sửa các video clip trong Ảnh, di chuyển đến một video clip, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**, và chọn từ các tùy chọn sau:

- **Kết hợp** — để thêm một hình ảnh hoặc một video clip vào đoạn đầu hoặc đoạn cuối của video clip đã chọn
- **Thay đổi âm thanh** — để thêm một clip âm thanh mới, và để thay âm thanh gốc trong video clip.
- **Thêm chữ** — để thêm văn bản vào đoạn đầu hoặc đoạn cuối của video clip
- **Cắt** — để cắt video và đánh dấu các phần bạn muốn giữ lại trong video clip

Để chụp hình các cảnh trong một video clip, ở giao diện cắt video, chọn **Lựa chọn > Chụp ảnh nhanh**. Trong giao diện xem trước hình thu nhỏ, bấm phím di chuyển, và chọn **Chụp ảnh nhanh**.

Bộ sưu tập

Giới thiệu về Bộ sưu tập

Chọn Menu > Ứng dụng > Bộ sưu tập.

Bộ sưu tập là một nơi lưu trữ các hình ảnh, video clip, đoạn âm thanh, bài hát và các liên kết đến nội dung trực tuyến.

Giao diện chính

Chọn Menu > Ứng dụng > Bộ sưu tập.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Hình ảnh**  — Xem ảnh và các video clip trong Ảnh.
- **Video clip**  — Xem các video clip trong TT video.
- **Bài hát**  — Mở Nghe nhạc.
- **Clip âm thanh**  — Nghe các đoạn âm thanh.
- **Liên kết luồng**  — Xem và mở các liên kết đến nội dung trực tuyến.
- **Trình bày**  — Xem diễn thuyết.

Bạn có thể trình duyệt và mở các thư mục, sao chép và chuyển các mục vào thư mục. Bạn cũng có thể tạo các album, sao chép và thêm các mục vào album.

Để mở một tập tin, chọn tập tin này từ danh sách. Các video clip, các liên kết trực tuyến sẽ được mở và phát trong TT video, và các đoạn nhạc và âm thanh trong Nghe nhạc.

Clip âm thanh

Chọn Menu > Ứng dụng > Bộ sưu tập và chọn Clip âm thanh.

Thư mục này có chứa tất cả những clip âm thanh bạn đã tải về từ web. Các clip âm thanh được tạo bằng ứng dụng Máy ghi âm với cài đặt chất lượng được tối ưu hóa cho MMS hoặc chất lượng bình thường cũng được lưu vào thư mục này, những clip âm thanh được tạo với cài đặt chất lượng cao sẽ được lưu trong ứng dụng Máy nghe nhạc.

Để nghe một tập tin âm thanh, hãy chọn tập tin này từ danh sách.

Để tua lại hoặc tiến nhanh về phía trước, hãy di chuyển sang trái hoặc sang phải.



Mẹo: Bạn có thể sử dụng các phím media để dừng, tạm dừng, tiếp tục, tua lại, và tiến nhanh về phía trước.

Các liên kết trực tuyến

Chọn Menu > Ứng dụng > Bộ sưu tập và Liên kết luồng.

Để mở một liên kết trực tuyến, chọn liên kết này từ danh sách.

Để thêm một liên kết trực tuyến mới, chọn **Lựa chọn** > **Liên kết mới**.

Diễn thuyết

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bộ sưu tập**.

Với các thuyết trình, bạn có thể xem các tập tin đồ họa vector có thể thay đổi tỷ lệ (SVG) và các tập tin flash (SWF), chẳng hạn như hoạt hình và bản đồ. Các hình ảnh SVG giữ nguyên hình dạng khi in và xem với các kích thước và độ phân giải màn hình khác nhau.

Để xem các tập tin, chọn **Trình bày**. Đi đến một hình ảnh, và chọn **Lựa chọn** > **Phát**. Để tạm ngừng phát nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Tạm dừng**.

Để phóng to, bấm **5**. Để thu nhỏ, bấm **0**.

Để xoay hình ảnh 90 độ theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm lần lượt **1** hoặc **3**. Để xoay hình ảnh 45 độ, bấm **7** hoặc **9**.

Để chuyển đổi giữa chế độ xem vừa màn hình và chế độ xem bình thường, bấm *****.

Kết nối ➡

Điện thoại của bạn còn cung cấp một số tùy chọn để kết nối với Internet hoặc thiết bị hoặc PC tương thích khác.

Mạng LAN không dây

Giới thiệu về WLAN

Để sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), cần có một mạng WLAN khả dụng trong vị trí, và điện thoại phải được kết nối với mạng WLAN này. Một số mạng WLAN được bảo vệ, và bạn cần một mã khóa truy cập từ nhà cung cấp dịch vụ để kết nối vào các mạng này.

Các chức năng sử dụng mạng WLAN, hoặc những chức năng được cho phép chạy ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Điện thoại của bạn hỗ trợ các tính năng mạng WLAN sau:

- Chuẩn IEEE 802.11b/g
- Hoạt động ở tần số 2,4 GHz
- Tính bảo mật tương đương với các biện pháp xác thực của mạng hữu tuyến (WEP) với các mã khóa tối đa 128 bit, truy cập Wi-Fi được bảo vệ (WPA), và 802.1x. Các chức năng này chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.



Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Kết nối WLAN

Để sử dụng mạng WLAN, bạn phải tạo một điểm truy cập Internet trong mạng WLAN. Sử dụng điểm truy cập này cho các ứng dụng cần kết nối với Internet. Một kết nối mạng WLAN sẽ được thiết lập khi bạn tạo một kết nối dữ liệu sử dụng một điểm truy cập WLAN. Kết nối mạng LAN không dây hiện hành sẽ kết thúc khi bạn ngừng kết nối dữ liệu. Bạn cũng có thể ngắt kết nối theo cách thủ công.

Bạn có thể sử dụng mạng WLAN trong khi đang có cuộc gọi thoại hoặc khi kết nối dữ liệu gói đang hoạt động. Bạn chỉ có thể mỗi lần kết nối đến một thiết bị điểm truy cập mạng WLAN, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập.

Khi điện thoại ở cấu hình Ngoại tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng WLAN, nếu có. Nhớ tuân thủ bất kỳ yêu cầu về an toàn nếu có khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN.

Nếu bạn di chuyển điện thoại đến một vị trí khác trong phạm vi mạng WLAN và ngoài phạm vi của điểm truy cập mạng WLAN, chức năng chuyển vùng có thể tự động kết nối điện thoại của bạn với một điểm truy cập khác cũng thuộc cùng mạng WLAN. Miễn là bạn ở trong phạm vi của các điểm truy cập thuộc cùng một mạng, thì điện thoại của bạn vẫn được kết nối với mạng.



Mẹo: Để kiểm tra địa chỉ kiểm soát truy cập media (MAC) duy nhất giúp nhận ra điện thoại của bạn, ví dụ để cấu hình địa chỉ MAC của điện thoại đến bộ định tuyến của mạng WLAN, nhập *#62209526# trong màn hình chính. Địa chỉ MAC sẽ được hiển thị.

Xem tính khả dụng của mạng WLAN

Để cài điện thoại hiển thị tình trạng khả dụng của mạng LAN không dây (WLAN), chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt** và chọn **Kết nối** > **Mạng WLAN** > **Xem trạng thái WLAN**.

Nếu mạng WLAN khả dụng,  sẽ hiển thị.

Wizard WLAN

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Kết nối** > **Wiz. WLAN**.

Wizard WLAN giúp bạn tìm và kết nối với mạng LAN không dây (WLAN). Khi bạn mở ứng dụng, điện thoại sẽ bắt đầu dò tìm các mạng WLAN khả dụng và liệt kê chúng.

Chọn **Lựa chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

- **Làm tươi** — Cập nhật danh sách các mạng WLAN khả dụng.
- **Lọc mạng WLAN:** — Lọc bỏ những mạng WLAN trong danh sách các mạng tìm thấy. Những mạng đã chọn sẽ được lọc bỏ trong lần tìm kiếm các mạng WLAN tiếp theo của ứng dụng.
- **Bắt đầu duyệt web** — Bắt đầu duyệt web bằng cách sử dụng điểm truy cập của mạng WLAN.
- **Tiếp tục duyệt web** — Tiếp tục duyệt web bằng cách sử dụng kết nối mạng WLAN đang hoạt động.
- **Ngắt kết nối WLAN** — Ngắt kết nối đang vào mạng WLAN đang hoạt động.
- **Chi tiết** — Xem chi tiết của mạng WLAN.



Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Trình quản lý kết nối

Các kết nối dữ liệu hiện thời

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Kết nối** > **Q. lý kết nối**.

Chọn **Kết nối dữ liệu hiện thời**.

Trong giao diện các kết nối dữ liệu hoạt động, bạn có thể xem các kết nối dữ liệu đang mở:

 cuộc gọi dữ liệu

 kết nối dữ liệu gói

 các kết nối mạng LAN không dây (WLAN)



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi, tùy thuộc các tính năng mạng, việc làm tròn số khi lập hóa đơn, thuế, v.v...

Để ngắt một kết nối, chọn **Lựa chọn > Ngắt kết nối**. Để đóng tất cả các kết nối đang mở, chọn **Lựa chọn > Ngắt tất cả kết nối**.

Để xem chi tiết của một phiên kết nối, chọn **Lựa chọn > Chi tiết**.

Các mạng WLAN khả dụng

Chọn **Menu > Công cụ > Kết nối > Q.lý kết nối và Mạng WLAN có sẵn**.

Giao diện mạng WLAN khả dụng sẽ hiện một danh sách các mạng LAN không dây (WLAN) trong phạm vi, chế độ mạng của các mạng không dây (cấu trúc hạ tầng hoặc mạng theo chế độ ad hoc), và chỉ báo cường độ tín hiệu.

 được hiển thị dành cho các mạng có quá trình mã hóa, và  nếu điện thoại của bạn có kết nối đang hoạt động trong mạng.

Để xem chi tiết của một mạng, chọn **Lựa chọn > Chi tiết**.

Để tạo một điểm truy cập internet trong một mạng, chọn **Lựa chọn > Xác định điểm truy cập**.

Bluetooth

Chọn **Menu > Công cụ > Kết nối > Bluetooth**.

Giới thiệu về Bluetooth

Công nghệ không dây Bluetooth trong điện thoại của bạn cho phép kết nối không dây giữa các thiết bị điện tử trong phạm vi 10 mét (33 feet). Một kết nối Bluetooth có thể được dùng để gửi hình ảnh, video, văn bản, danh thiếp, ghi chú lịch, hoặc để kết nối không dây đến các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth.

Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng radio nên điện thoại và các thiết bị khác không cần phải ở trong tầm nhìn thẳng trực diện. Hai thiết bị chỉ cần cách nhau tối đa 10 mét, mặc dù kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu điện thoại được nối với tai nghe, bạn vẫn có thể truyền các tập tin đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: Mạng Quay Số (DUN), Cấu Hình Đầy Đủ Đối Tượng (OPP), Cấu Hình Truyền Tập Tin (FTP), Cấu Hình Loa Nói Trực Tiếp (HFP), Cấu Hình Tai Nghe (HSP), Cấu Hình Hình Ảnh Cơ Bản (BIP), Cấu Hình Truy Cập SIM Từ Xa (SimAP), Cấu Hình Nhận Dạng Thiết Bị (DI), Cấu Hình Truy Cập Số Điện Thoại (PBAP), Cấu Hình Phân Phối Âm Thanh/Video Chung (GAVDP), Cấu Hình Điều Khiển Âm Thanh/Video Từ Xa (AVRCP), Cấu Hình Phân Phối Âm Thanh Nâng Cao (A2DP). Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Gửi và nhận dữ liệu bằng Bluetooth

Chọn **Menu > Công cụ > Kết nối > Bluetooth**.

1. Khi kích hoạt kết nối Bluetooth lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu nhập tên điện thoại. Đặt tên riêng cho điện thoại của bạn để dễ dàng nhận ra nếu có nhiều thiết bị Bluetooth bên cạnh.
2. Chọn **Bluetooth > Bật**.
3. Chọn **Trạng thái máy > Cho tất cả xem** hoặc **Xác định thời gian**. Nếu bạn chọn **Xác định thời gian**,

bạn cần xác định khoảng thời gian điện thoại hiện diện đối với người khác. Những người dùng khác có thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth có thể nhìn thấy điện thoại và tên của bạn.

4. Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
5. Chọn mục và chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**. Điện thoại tìm các thiết bị khác sử dụng công nghệ Bluetooth trong vùng và liệt kê chúng.



Mẹo: Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.

6. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến. Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi dữ liệu có thể truyền, bạn được yêu cầu nhập mã khóa.

Khi kết nối đã được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

Thư mục Tin đã gửi trong ứng dụng Tin nhắn không lưu các tin nhắn được gửi bằng kết nối Bluetooth.

Để nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth > Bật** và chọn **Trạng thái máy > Cho tất cả xem** để nhận dữ liệu từ một thiết bị chưa ghép nối hoặc **Ẩn** để chỉ nhận dữ liệu từ thiết bị đã ghép nối. Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, tùy thuộc vào cài đặt của cấu hình hiện thời, âm báo sẽ phát, và điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn chấp nhận tin nhắn có dữ liệu này

không. Nếu bạn chấp nhận, tin nhắn này sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong ứng dụng Tin nhắn.



Mẹo: Bạn có thể truy cập các tập tin trong điện thoại hoặc trong thẻ nhớ bằng cách sử dụng một phụ kiện tương thích có hỗ trợ dịch vụ File Transfer Profile Client (Ứng Dụng Khách Cấu Hình Chuyển Tập Tin) (ví dụ máy tính xách tay).

Một kết nối Bluetooth sẽ tự động ngắt sau khi gửi hoặc nhận dữ liệu. Chỉ Nokia Ovi Suite và một vài phụ kiện khác như là bộ tai nghe mới có thể duy trì được kết nối ngay cả khi không sử dụng.

Ghép nối thiết bị

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

Mở tab các thiết bị ghép nối.

Trước khi ghép nối, hãy chọn mã khóa riêng của bạn (1-16 chữ số), và thỏa thuận với người sử dụng thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Bạn cần mã khóa chỉ khi bạn kết nối lần đầu tiên. Sau khi ghép nối, kết nối có thể được ủy quyền. Việc ghép và cho phép kết nối làm kết nối nhanh hơn và dễ dàng hơn, vì bạn không phải chấp nhận kết nối giữa thiết bị ghép sau mỗi lần kết nối.

Mật mã cho sử dụng thẻ SIM từ xa phải có 16 chữ số.

Ở chế độ sử dụng SIM từ xa, bạn có thể sử dụng thẻ SIM của điện thoại cùng với các phụ kiện tương thích.

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe hơi, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi.

Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Để gọi đi, trước tiên quý khách phải tắt chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, trước tiên hãy nhập mã khóa để mở khóa.

1. Chọn **Lựa chọn** > **Thiết bị ghép nối mới**. Điện thoại sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị Bluetooth có trong phạm vi. Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.
2. Chọn thiết bị bạn muốn ghép và nhập mật mã. Mã khóa này cũng cần được nhập chính xác vào thiết bị kia.
3. Để tự động thiết lập kết nối giữa điện thoại và thiết bị kia, hãy chọn **Có**. Để xác nhận kết nối theo cách thủ công mỗi lần tìm cách thiết lập kết nối, hãy chọn **Không**. Sau khi ghép nối, thiết bị sẽ được lưu vào trang các thiết bị ghép nối.

Để đặt biệt hiệu cho thiết bị đã ghép nối, chọn **Lựa chọn** > **Gán tên viết tắt**. Biệt hiệu sẽ được hiển thị trên điện thoại của bạn.

Để ngưng ghép, chọn thiết bị mà bạn muốn ngưng ghép và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Để xóa tất cả, chọn **Lựa chọn** > **Xóa tất cả**. Nếu bạn đang kết nối với một thiết bị và hủy ghép nối với thiết bị đó, việc ghép nối sẽ bị hủy ngay lập tức, và việc kết nối sẽ chấm dứt.

Để cho phép một thiết bị ghép nối tự động kết nối với điện thoại của bạn, chọn **Dạng được ủy quyền**. Các kết nối giữa điện thoại và các thiết bị khác có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn không cần chấp nhận hoặc gán quyền. Chỉ sử dụng trạng thái này cho những thiết bị của riêng bạn, chẳng hạn như tai nghe, máy tính, hoặc những thiết bị của người mà bạn tin tưởng. Nếu bạn muốn tuân thủ chấp nhận các yêu cầu kết nối từ thiết bị khác, chọn **Dạng chưa ủy quyền**.

Để sử dụng một phụ kiện âm thanh Bluetooth, chẳng hạn như làm tai nghe hoặc làm chức năng loa thoại rảnh tay, bạn cần ghép nối điện thoại với phụ kiện này. Để biết mật mã và các hướng dẫn chi tiết hơn, hãy xem hướng dẫn sử dụng phụ kiện. Để kết nối với phụ kiện âm thanh, hãy bật phụ kiện này. Một số phụ kiện âm thanh sẽ tự động kết nối với điện thoại của bạn. Nếu không, hãy mở tab thiết bị đã ghép nối, sau đó chọn phụ kiện và chọn **Lựa chọn** > **K.nối đến t.bị âm thanh**.

Chặn các thiết bị

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

1. Để chặn một thiết bị không cho thiết lập một kết nối Bluetooth với điện thoại của bạn, hãy mở tab thiết bị ghép nối.
2. Chọn một thiết bị bạn muốn chặn và chọn **Lựa chọn** > **Chặn**.

Để cho phép ghép nối lại một thiết bị sau khi thiết bị này bị chặn, hãy xóa nó khỏi danh sách thiết bị bị chặn.

Mở tab thiết bị bị chặn, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Nếu bạn từ chối yêu cầu ghép nối từ một thiết bị khác, bạn sẽ được hỏi có muốn chặn tất cả các yêu cầu kết nối sau này từ thiết bị này hay không. Nếu bạn chấp nhận truy vấn này, thiết bị từ xa sẽ được thêm vào danh sách các thiết bị bị chặn.

Các mẹo bảo mật

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth** > **Tắt** hoặc **Trạng thái máy** > **Ấn**.

Không ghép nối với thiết bị lạ.

Cáp dữ liệu

Để tránh dữ liệu bị lỗi, không ngắt kết nối cáp dữ liệu USB trong khi chuyển dữ liệu.

Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC

1. Lắp thẻ nhớ vào điện thoại, và kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng cáp dữ liệu.
2. Khi điện thoại hỏi bạn muốn sử dụng chế độ nào, hãy chọn **Ổ đĩa chung**. Ở chế độ này, bạn có thể xem điện thoại như một ổ đĩa cứng có thể tháo rời của máy tính.
3. Ngắt kết nối với máy tính (ví dụ, bằng trình hướng dẫn Tháo Phần Cứng trong Windows) để tránh làm hỏng thẻ nhớ.

Để sử dụng Nokia Ovi Suite cùng với điện thoại, hãy cài đặt Nokia Ovi Suite vào máy PC, cắm cáp dữ liệu, và chọn **PC Suite**.

Để đồng bộ nhạc trong điện thoại với Nokia Music Player, hãy cài đặt phần mềm Nokia Music Player vào máy PC, cắm cáp dữ liệu, và chọn **Chuyển dữ liệu**.

Để thay đổi chế độ USB bạn thường sử dụng cùng với cáp dữ liệu, chọn **Menu > Công cụ > Kết nối > USB** và **Chế độ kết nối USB**, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để cài điện thoại hỏi chế độ mỗi lần cắm cáp dữ liệu vào điện thoại, chọn **Menu > Công cụ > Kết nối > USB** và **Hỏi khi kết nối > Có**.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Với Nokia Ovi Suite hoặc Nokia Nseries PC Suite, bạn có thể, ví dụ, truyền hình ảnh giữa điện thoại của bạn và một máy PC tương thích.

Để có thông tin về hỗ trợ Apple Macintosh và kết nối điện thoại với một thiết bị Apple Macintosh, hãy truy cập vào www.nseries.com/mac.

Đồng bộ

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Đồng bộ**.

Ứng dụng Đồng bộ cho phép bạn đồng bộ các mục nhập ghi chú, mục nhập lịch, tin nhắn văn bản và đa phương tiện, chỉ mục trình duyệt, hoặc các số liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ.

Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết cho việc đồng bộ.

Khi bạn mở ứng dụng Đồng bộ, cấu hình đồng bộ mặc định hoặc đã sử dụng trước đó sẽ hiển thị. Để chỉnh sửa

cấu hình, hãy di chuyển đến mục đồng bộ, và chọn **Đánh dấu** để bao gồm mục này trong cấu hình hoặc **Bỏ đánh dấu** để loại bỏ mục này.

Để quản lý các cấu hình đồng bộ, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để đồng bộ dữ liệu, chọn **Lựa chọn** > **Đồng bộ**. Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

Trình duyệt

Giới thiệu về Trình duyệt

Chọn **Menu** > **Web**.

Với ứng dụng Trình duyệt, bạn có thể xem các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML) trên internet như ban đầu thiết kế. Bạn cũng có thể trình duyệt các trang web được thiết kế riêng cho các thiết bị di động, và sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML), hoặc ngôn ngữ đánh dấu không dây (WML).

Nếu trang web hiển thị các kí hiệu không thể đọc được trong khi đang duyệt xét, chọn **Menu** > **Web** và **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Mã hóa mặc định**, và một mã hóa tương ứng.

Để duyệt web, bạn cần có một điểm truy cập internet được cấu hình trên điện thoại của bạn. Trình duyệt yêu cầu phải có dịch vụ mạng.

Duyệt web

Chọn **Menu** > **Web**.



Phím tắt: Để khởi động trình duyệt, bấm và giữ phím **0** trong màn hình chủ.

Để duyệt web, trong giao diện bookmark, chọn một bookmark, hoặc bắt đầu nhập một địa chỉ web (trường  tự động mở), và chọn **Chọn**.

Một số trang web có thể chứa tài liệu như hình ảnh và âm thanh yêu cầu một lượng lớn bộ nhớ để xem. Nếu điện thoại của bạn thiếu bộ nhớ trong khi đang tải một trang web như vậy, hình ảnh trên trang web sẽ không hiển thị.

Để duyệt các trang web với hình ảnh được vô hiệu hóa, để tiết kiệm bộ nhớ và tăng tốc độ tải trang, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Nạp nội dung** > **Chỉ văn bản**.

Để nhập địa chỉ web, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến** > **Trang web mới**.

Để làm mới nội dung trang web, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Nạp lại**.

Để lưu trang web hiện thời làm bookmark, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Lưu dạng bookmark**.

Để xem các hình chụp của các trang web mà bạn đã truy cập trong phiên duyệt web hiện tại, chọn **Quay về** (khả dụng nếu **Các trang đã xem** được kích hoạt trong cài đặt trình duyệt và trang web hiện thời không phải là trang web đầu tiên mà bạn truy cập).

Để ngăn không cho tự động mở nhiều cửa sổ, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Khóa cửa sổ pop-up** hoặc **Cho phép c.số pop-up**.

Để xem bản đồ phím tắt, chọn **Lựa chọn** > **Phím tắt bàn phím**. Để chỉnh sửa các phím tắt, chọn **Chỉnh sửa**.



Mẹo: Để thu nhỏ tối thiểu trình duyệt mà không thoát khỏi ứng dụng hoặc kết nối, bấm phím kết thúc một lần.

Thanh công cụ trình duyệt

Thanh công cụ trình duyệt giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên của trình duyệt.

Để mở thanh công cụ, bấm và giữ phím di chuyển trên một điểm trống trong một trang web. Để di chuyển trong thanh công cụ, di chuyển sang trái hoặc phải. Để chọn một chức năng, bấm phím di chuyển.

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

-  **Trg đc truy cập gần đây** — Xem danh sách những địa chỉ web bạn thường truy cập.
-  **Tổng quát** — Xem tổng quan của trang web hiện thời.
-  **Tìm theo từ khóa** — Tìm kiếm trên trang web hiện thời.
-  **Nạp lại** — Làm mới trang web.

-  **Đăng ký nguồn cấp web** (nếu có) — Xem danh sách các cấp dữ liệu web khả dụng trên trang web hiện thời, và đăng ký vào một cấp dữ liệu web.

Duyệt các trang

Bản Đồ Thu Nhỏ và Tổng quan của trang giúp bạn di chuyển trên các trang web có lượng thông tin lớn.

Để kích hoạt Bản Đồ Thu Nhỏ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Bản đồ thu nhỏ** > **Bật**. Khi bạn di chuyển qua một trang web lớn, Bản Đồ Thu Nhỏ sẽ mở ra và hiển thị tổng quan của trang.

Để di chuyển trên Bản Đồ Thu Nhỏ, di chuyển sang trái, sang phải, lên hoặc xuống. Khi bạn tìm thấy vị trí bạn muốn, hãy ngừng di chuyển. Bản Đồ Thu Nhỏ sẽ biến mất và để bạn tại vị trí đã chọn.

Khi bạn đang trình duyệt một trang web có lượng thông tin lớn, bạn cũng có thể sử dụng Tổng quan của trang để xem những loại thông tin nào có trên trang web này.

Để hiển thị tổng quan trang web hiện tại, hãy nhấn **8**. Để cuộn quanh tổng quan, hãy sử dụng phím cuộn. Để phóng to trên một phần, hãy cuộn đến phần đó và chọn **OK**.

Các nguồn cấp dữ liệu Web và blog

Chọn **Menu** > **Web**.

Các nguồn cấp dữ liệu web là các tập tin XML trên các trang web được sử dụng để chia sẻ, ví dụ, các dòng tít tin tức mới nhất hoặc các blog. Các nguồn cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web, blog và wiki.

Ứng dụng trình duyệt sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các nguồn cấp dữ liệu web.

Nếu nguồn cấp dữ liệu web khả dụng, để đăng ký với một nguồn cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn** > **Đăng ký nguồn cấp web**.

Để cập nhật nguồn cấp dữ liệu web, trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu và chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn ngcấp web** > **Làm mới**.

Để xác định tự động cập nhật hoặc không cập nhật các nguồn cấp dữ liệu web, trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa** > **Chỉnh sửa**. Tùy chọn này không khả dụng nếu một hoặc nhiều nguồn cấp dữ liệu được chọn.

Widget

Điện thoại của bạn hỗ trợ widget. Widget là các ứng dụng web nhỏ, có thể tải xuống, các ứng dụng này cung cấp nội dung đa phương tiện, cấp dữ liệu tin tức, và các thông tin khác, chẳng hạn như thông tin dự báo thời tiết, cho điện thoại của bạn. Các widget đã cài đặt sẽ hiển thị như các ứng dụng riêng lẻ trong thư mục Ứng dụng.

Để tìm và tải về widget, hãy truy cập vào Cửa Hàng Ovi tại store.ovi.com.

Điểm truy cập mặc định cho các widget cũng giống như trong trình duyệt web. Khi hoạt động ẩn, một số widget có thể tự động cập nhật thông tin vào điện thoại.

Việc sử dụng các widget có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Tìm kiếm nội dung

Chọn **Menu** > **Web**.

Để tìm kiếm từ, số điện thoại, hoặc địa chỉ e-mail trong trang web hiện thời, chọn **Lựa chọn** > **Tìm từ khóa** và chọn tùy chọn thích hợp.

Để đến kết quả kế tiếp, di chuyển xuống.

Để trở về kết quả trước đó, di chuyển lên.



Mẹo: Để tìm kiếm từ trong trang web hiện tại, bấm 2.

Chỉ mục

Chọn **Menu** > **Web**.

Chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến** > **Bookmark**. Bạn chỉ có thể chọn các địa chỉ web từ một danh sách hoặc từ một tập hợp các chỉ mục trong thư mục Các trg web mới tr.cập.

Nếu bạn bắt đầu nhập địa chỉ web, trường  sẽ tự động mở ra.

 cho biết trang chủ được xác định cho điểm truy cập mặc định.

Để đến trang web mới, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến** > **Trang web mới**.

Để gửi và thêm chỉ mục, hoặc để cài một chỉ mục làm trang chủ, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn bookmark**.

Để chỉnh sửa, chuyển hoặc xóa chỉ mục, chọn **Lựa chọn** > **Quản lý bookmark**.

Xóa bộ nhớ cache

Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng.

Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Lựa chọn** > **Xóa dữ liệu riêng tư** > **Cache**.

Ngưng kết nối

Để ngưng kết nối và đóng trình duyệt, chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Để xóa thông tin mà server của mạng thu thập về các lần truy cập vào các trang web khác nhau của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Xóa dữ liệu riêng tư** > **Cookie**.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ () hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng bảo mật không có nghĩa là việc chuyển dữ liệu giữa cổng và máy chủ (server) chứa nội dung (nơi lưu dữ liệu) là an toàn. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được

thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Cài đặt web

Chọn **Menu** > **Web và Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Cài đặt chung

- **Điểm truy cập** — Để thay đổi điểm truy cập mặc định. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ; bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.
- **Trang chủ** — Xác định trang chủ.
- **Bản đồ thu nhỏ** — Bật hoặc tắt Bản Đồ Thu Nhỏ.
- **Các trang đã xem** — Trong khi trình duyệt, để chọn Quay về để xem danh sách các trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, hãy bật **Các trang đã xem**.
- **Cảnh báo an toàn** — Ẩn hoặc hiện các chỉ báo bảo mật.
- **Mã script Java/ECMA** — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script.

Cài đặt trang

- **Nạp nội dung** — Chọn tải hoặc không tải hình và các đối tượng khác trong khi trình duyệt.
- **Cỡ màn hình** — Chọn giữa giao diện vừa màn hình và giao diện bình thường bằng danh sách tùy chọn.
- **Mã hóa mặc định** — Nếu các ký tự văn bản không hiển thị đúng, bạn có thể chọn chế độ mã hóa khác tùy theo ngôn ngữ của trang hiện thời.
- **Khóa pop-up** — Cho phép hoặc chặn việc tự động mở các pop-up trong khi trình duyệt.

- **Tự nạp** — Nếu bạn muốn các trang web tự động được làm mới trong khi trình duyệt, chọn **Bật**.
- **Cỡ chữ** — Xác định cỡ chữ được sử dụng cho các trang web.

Cài đặt bảo mật

- **Các trang web mới tr.cập** — Bật hoặc tắt tính năng thu thập chỉ mục tự động. Nếu bạn muốn tiếp tục lưu địa chỉ của các trang web đã truy cập vào thư mục Các trang web mới truy cập, nhưng ẩn thư mục này trong giao diện chỉ mục, chọn **Ẩn thư mục**.
- **Lưu mật khẩu** — Nếu bạn không muốn lưu và sử dụng lại dữ liệu bạn nhập vào các biểu mẫu trên một trang web cho lần sau bạn mở trang này, chọn **Tắt**.
- **Cookie** — Để cho phép hoặc không cho phép nhận và gửi các cookie.

Cài đặt cấp dữ liệu web

- **Cập nhật tự động** — Xác định tự động cập nhật hoặc không cập nhật các nguồn cấp dữ liệu web, và chu kỳ bạn muốn cập nhật chúng. Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các cấp dữ liệu web có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.
- **Đ.tr.cập để t.động c.nhật** — Chọn điểm truy cập bạn muốn sử dụng cho việc cập nhật. Tùy chọn chỉ khả dụng khi **Cập nhật tự động** được kích hoạt.

Nhạc



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Đài FM

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.

Để mở radio, chọn **Menu > Nhạc > Radio FM**.

Khi bạn mở radio lần đầu tiên, một wizard sẽ giúp bạn lưu các kênh radio trong vùng (dịch vụ mạng). Để kiểm tra độ khả dụng và các chi phí dịch vụ hình ảnh và các dịch vụ danh bạ kênh, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Nghe radio

Chọn **Menu > Nhạc > Radio FM**.

Chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến trong khi đang nghe radio. Radio sẽ tắt tiếng khi có cuộc gọi.

Để dò tìm kênh, chọn  hoặc .

Nếu bạn đã lưu các kênh radio trong điện thoại, để đến kênh đã lưu kế tiếp hoặc trước đó, chọn  hoặc .

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bật loa** — Nghe radio bằng loa.
- **Dò thủ công** — Thay đổi tần số theo cách thủ công.
- **Danh mục đài** — Xem các kênh hiện có dựa trên vị trí (dịch vụ mạng).
- **Lưu đài** — Lưu kênh bạn hiện dò được vào danh sách kênh.
- **Đài** — Mở danh sách các kênh đã lưu.
- **Phát ở hình nền** — Trở về chế độ chờ trong khi đài FM đang chạy ẩn.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Các kênh đã lưu

Chọn **Menu > Nhạc > Radio FM**.

Để mở danh sách các kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài**.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn** > **Đài** > **Nghe**.

Để thay đổi chi tiết kênh, chọn **Lựa chọn** > **Đài** > **Chỉnh sửa**.

Cài đặt đài FM

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **Radio FM**.

Để tự động tìm kiếm các tần số thay thế nếu tín hiệu yếu, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tần số tùy chọn** > **Bật tự động dò**.

Để cài đặt điểm truy cập mặc định cho radio, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Điểm truy cập**.

Để chọn khu vực bạn hiện đang ở, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Khu vực hiện tại**. Cài đặt này chỉ hiển thị nếu bạn không ở trong vùng phủ sóng khi khởi động ứng dụng.

Âm nhạc Ovi

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **L.trữ nhạc**.

Trước tiên bạn cần đăng ký dịch vụ để tải nhạc về.

Tải nhạc về có thể phát sinh thêm chi phí và truyền tải một số lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng). Để biết thông tin về các chi phí truyền dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.

Để truy cập Âm nhạc Ovi, bạn phải có một điểm truy cập internet hợp lệ trong điện thoại. Bạn có thể được yêu cầu chọn điểm truy cập để sử dụng khi kết nối Âm nhạc Ovi.

Chọn điểm truy cập — Chọn **Điểm truy cập mặc định**.

Tính khả dụng và hình thức của cài đặt Âm nhạc Ovi có thể khác nhau. Cài đặt cũng có thể được xác định trước và bạn không thể sửa đổi chúng. Khi duyệt Âm nhạc Ovi, bạn có thể sửa đổi những cài đặt này.

Sửa đổi cài đặt Âm nhạc Ovi — Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Âm nhạc Ovi không có sẵn cho tất cả quốc gia hoặc khu vực.

Nokia Internet Radio

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **Radio Internet**.

Với ứng dụng Nokia Internet Radio (dịch vụ mạng), bạn có thể nghe các kênh radio khả dụng trên internet. Để nghe các kênh radio, bạn phải có mạng LAN không dây (WLAN) hoặc điểm truy cập dữ liệu gói được xác định trong điện thoại. Việc nghe các kênh có thể đòi hỏi phải chuyển một khối lượng lớn dữ liệu qua mạng di động của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Phương thức kết nối bạn nên dùng là mạng WLAN. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được thông tin về các điều kiện và cước phí của dịch vụ dữ liệu trước khi sử dụng các kết nối khác. Ví dụ,

gói thuê bao dữ liệu có mức cước phí cố định cho kết nối tài xuống có thể cho phép việc truyền dữ liệu số lượng lớn với một gói cước phí hàng tháng.

Nghe các kênh internet radio

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **Radio Internet**.

Để nghe một kênh radio trên internet, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn một kênh từ mục ưa thích hoặc danh mục kênh, hoặc tìm kênh theo tên từ dịch vụ Internet Radio của Nokia.

Để thêm một kênh theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn** > **Thêm đài phát thủ công**. Bạn cũng có thể trình duyệt các liên kết kênh bằng ứng dụng trình duyệt Web. Các liên kết tương thích sẽ tự động mở ra trong ứng dụng Internet Radio.

2. Chọn **Nghe**.

Giao diện Hiện đang phát sẽ mở ra, hiển thị thông tin về kênh và bài hát hiện đang phát.

Để tạm dừng phát, bấm phím di chuyển; để tiếp tục, bấm lại vào phím di chuyển.

Để xem thông tin kênh, chọn **Lựa chọn** > **Thông tin đài phát** (không khả dụng nếu bạn đã lưu kênh theo cách thủ công).

Nếu bạn đang nghe một kênh được lưu vào mục ưa thích, di chuyển sang trái hoặc sang phải để nghe kênh đã lưu trước đó hoặc kế tiếp.

Các kênh ưa thích

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **Radio Internet**.

Để xem và nghe các kênh ưa thích, chọn **Mục ưa thích**.

Để thêm một kênh vào mục ưa thích theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn** > **Thêm đài phát thủ công**. Nhập địa chỉ web của kênh và tên bạn muốn hiển thị trong danh sách ưa thích.

Để thêm kênh hiện đang phát vào mục ưa thích, chọn **Lựa chọn** > **Thêm vào Mục ưa thích**.

Để xem thông tin về kênh, để di chuyển một kênh lên hoặc xuống trong danh sách, hoặc để xóa một kênh từ mục ưa thích, chọn **Lựa chọn** > **Đài phát** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để chỉ xem các kênh bắt đầu bằng các chữ cái hoặc các số cụ thể, bắt đầu nhập các ký tự. Các kênh phù hợp sẽ được hiển thị.

Dò kênh

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **Radio Internet**.

Để dò các kênh radio của dịch vụ Nokia Internet Radio theo tên, thực hiện như sau:

1. Chọn **Tìm**.
2. Nhập tên kênh hoặc hoặc các chữ cái đầu tiên của tên kênh vào trường tìm kiếm, và chọn **Tìm**.

Các kênh phù hợp sẽ được hiển thị.

Để nghe một kênh, chọn kênh đó và chọn **Nghe**.

Để lưu một kênh vào mục ưa thích, hãy chọn kênh này và chọn **Lựa chọn > Thêm vào Mục ưa thích**.

Để thực hiện việc tìm kiếm khác, chọn **Lựa chọn > Tìm lại**.

Danh mục kênh

Chọn **Menu > Nhạc > Radio Internet và Danh mục đài phát**.

Danh mục đài được duy trì bởi Nokia. Nếu bạn muốn nghe các kênh internet radio bên ngoài danh mục, thêm thông tin kênh theo cách thủ công hoặc trình duyệt các liên kết kênh trên internet bằng ứng dụng trình duyệt Web.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Duyệt theo thể loại** — Xem thể loại kênh radio khả dụng.
- **Duyệt theo ngôn ngữ** — Xem ngôn ngữ của các kênh phát sóng.
- **Duyệt theo q.gia/khu vực** — Xem quốc gia mà các kênh phát sóng.

- **Các đài phát đứng đầu** — Xem các kênh phổ biến nhất trong danh mục.

Cài đặt internet radio

Chọn **Menu > Nhạc > Radio Internet và Lựa chọn > Cài đặt**.

Để chọn điểm truy cập mặc định để kết nối vào mạng, chọn **Điểm truy cập mặc định** và chọn từ các tùy chọn khả dụng. Nếu bạn muốn điện thoại yêu cầu chọn điểm truy cập mỗi lần bạn mở ứng dụng, chọn **Luôn hỏi**.

Để thay đổi tốc độ kết nối cho các kiểu kết nối khác nhau, chọn từ các tùy chọn sau:

- **Tốc độ kết nối GPRS** — Kết nối dữ liệu gói GPRS
- **Tốc độ kết nối 3G** — kết nối dữ liệu gói 3G
- **Tốc độ kết nối Wi-Fi** — Kết nối với máy WLAN

Chất lượng phát sóng radio phụ thuộc vào tốc độ kết nối đã chọn. Tốc độ càng cao, chất lượng càng tốt. Để tránh việc lưu vào bộ nhớ đệm, chỉ sử dụng chất lượng cao nhất với các kết nối tốc độ cao.

Nokia Podcasting

Với ứng dụng Nokia Podcasting (dịch vụ mạng), bạn có thể tìm kiếm, khám phá, đăng ký, và tải podcast xuống từ mạng, sau đó phát, quản lý và chia sẻ các podcast âm thanh và video với điện thoại.

Cài đặt podcasting

Để mở Nokia Podcasting, chọn **Menu > Nhạc > Tr. Podcast**.

Trước khi sử dụng Nokia Podcasting, hãy xác định kết nối và tải các thông số cài đặt về.

Phương thức kết nối bạn nên dùng là mạng WLAN. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được thông tin về các điều kiện và cước phí của dịch vụ dữ liệu trước khi sử dụng các cách kết nối khác nhau. Ví dụ, gói thuê bao dữ liệu có mức cước phí cố định cho kết nối tải xuống có thể cho phép việc truyền dữ liệu số lượng lớn với một mức cước phí hàng tháng.

Cài đặt kết nối

Để chỉnh sửa cài đặt kết nối, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Kết nối** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Điểm truy cập mặc định** — Chọn điểm truy cập để xác định kết nối vào internet.
- **Tìm địa chỉ URL dịch vụ** — Xác định URL của dịch vụ tìm kiếm podcast sẽ được sử dụng trong tìm kiếm.

Tải các cài đặt

Để chỉnh sửa cài đặt tải xuống, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Tải xuống** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lưu vào** — Xác định vị trí bạn muốn lưu các podcast.
- **Cập nhật định kỳ** — Xác định chu kỳ cập nhật podcast.

- **Ngày cập nhật tiếp theo** — Xác định ngày của lần cập nhật tự động sau.
- **T.gian cập nhật kế tiếp** — Xác định thời gian cho lần cập nhật tự động tiếp theo.

Cập nhật tự động sẽ chỉ diễn ra nếu một điểm truy cập mặc định cụ thể được chọn và Nokia Podcasting đang hoạt động. Nếu Nokia Podcasting không hoạt động, chức năng cập nhật tự động sẽ không được kích hoạt.

- **Giới hạn tải xuống (%)** — Xác định tỉ lệ bộ nhớ được dành cho tải podcast về.
- **Nếu vượt quá giới hạn** — Xác định việc phải làm nếu dữ liệu tải xuống vượt quá giới hạn tải xuống.

Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các podcast có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để khôi phục các cài đặt mặc định, chọn **Lựa chọn > Phục hồi mặc định** trong giao diện cài đặt.

Tìm kiếm podcast

Dịch vụ tìm kiếm giúp bạn tìm podcast theo từ khóa hoặc tiêu đề.

Dịch vụ tìm kiếm sử dụng địa chỉ web của dịch vụ tìm kiếm podcast được xác định trong **Tr. Podcast > Lựa chọn > Cài đặt > Kết nối > Tìm địa chỉ URL dịch vụ**.

Để tìm kiếm podcast, hãy chọn **Menu > Nhạc > Tr. Podcast** sau đó chọn **Tìm**, và nhập những từ khóa bạn muốn.



Mẹo: Dịch vụ tìm kiếm sẽ tìm các tiêu đề podcast và từ khóa trong mô tả, không phải các hồi cụ thể. Các chủ đề chung, như là bóng đá hoặc hip-hop, thường cho kết quả tốt hơn là một đội hoặc nghệ sĩ cụ thể.

Để đăng ký với một podcast được tìm thấy, hãy chọn tiêu đề podcast này. Podcast sẽ được thêm vào danh sách các podcast đã đăng ký của bạn.

Để bắt đầu một tìm kiếm mới, hãy chọn **Lựa chọn > Tìm mục mới**.

Để truy cập vào trang web của một podcast, hãy chọn **Lựa chọn > Mở trang web** (dịch vụ mạng).

Để xem chi tiết của một podcast, hãy chọn **Lựa chọn > Mô tả**.

Để gửi một podcast đến một thiết bị tương thích khác, hãy chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Danh bạ

Để mở các danh mục, chọn **Menu > Nhạc > Tr. Podcast** và chọn **Thư mục**.

Danh mục sẽ giúp bạn tìm các hồi podcast mới để đăng ký.

Nội dung của các danh mục sẽ thay đổi. Chọn danh mục bạn muốn cập nhật (dịch vụ mạng). Màu của danh mục sẽ thay đổi khi cập nhật hoàn tất.

Danh mục có thể bao gồm các podcast được liệt kê theo tính phổ biến hoặc các thư mục theo chủ đề.

Để mở một thư mục theo chủ đề, hãy chọn thư mục này. Một danh sách các podcast được hiển thị.

Để đăng ký với một podcast, hãy chọn tiêu đề và chọn **Đăng ký**. Sau khi đã đăng ký thuê bao các hồi của một podcast, bạn có thể tải xuống, quản lý, và phát chúng trong menu podcast.

Để thêm một danh mục hoặc thư mục mới, chọn **Lựa chọn > Mới > Thư mục web** hoặc **Thư mục**. Nhập tiêu đề và URL của tập tin ngôn ngữ đánh dấu bộ xử lý phân cấp (OPML), và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa thư mục, liên kết web, hoặc danh bạ web đã chọn, chọn **Lựa chọn > Sửa**.

Để nhập tập tin .OPML được lưu trên điện thoại, chọn **Lựa chọn > Nhập tập tin OPML**. Chọn vị trí của tập tin, và nhập tập tin.

Để gửi một thư mục danh mục dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc qua kết nối Bluetooth, chọn thư mục và chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Khi bạn nhận được một tin nhắn có một tập tin .OPML bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth, hãy mở tập tin này để lưu

tập tin vào thư mục Đã nhận trong Danh mục. Mở thư mục này để đăng ký các liên kết bất kỳ để bổ sung vào podcast của bạn.

Tải Xuống

Sau khi đã đăng ký với một podcast, từ các danh mục, tìm kiếm, hoặc bằng cách nhập một địa chỉ web vào, bạn có thể quản lý, tải về, phát các hồi trong Podcast.

Để xem các podcast bạn đã đăng ký, chọn **Tr. Podcast > Podcast**.

Để xem các tiêu đề hồi riêng (hồi là một tập tin media cụ thể của một podcast), chọn tiêu đề hồi này.

Để bắt đầu tải xuống, chọn tiêu đề hồi. Để tải về hoặc để tiếp tục tải về các hồi đã chọn hoặc đã đánh dấu, chọn **Lựa chọn > Tải xuống**. Bạn có thể tải xuống nhiều hồi cùng lúc.

Để phát một phần podcast trong khi tải về hoặc sau khi tải về một phần, chọn podcast và chọn **Lựa chọn > Phát thử**.

Những podcast đã được tải xuống hoàn toàn sẽ được lưu trong thư mục Podcast, nhưng sẽ không được hiển thị cho tới khi thư viện được làm mới.

Phát và quản lý podcast

Để hiển thị các hồi hiện có từ podcast đã chọn, trong **Podcast**, chọn **Mở**. Dưới mỗi hồi, bạn có thể thấy định dạng tập tin, kích cỡ tập tin, và thời gian tải lên.

Khi podcast được tải xuống hoàn toàn, để phát toàn bộ hồi này, chọn hồi này và chọn **Phát**.

Để cập nhật podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu, cho một hồi mới, chọn **Lựa chọn > Cập nhật**.

Để ngừng cập nhật, chọn **Lựa chọn > Dừng cập nhật**.

Để thêm một podcast mới bằng cách nhập URL của podcast này, chọn **Lựa chọn > Podcast mới**. Nếu bạn không có điểm truy cập được xác định hoặc trong khi kết nối dữ liệu gói điện thoại yêu cầu nhập tên thuê bao và mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để chỉnh sửa URL của podcast đã chọn, chọn **Lựa chọn > Sửa**.

Để xóa một podcast đã tải xuống hoặc các podcast đã đánh dấu khỏi điện thoại, chọn **Lựa chọn > Xóa**.

Để gửi podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu tới một thiết bị tương thích khác dưới dạng tập tin .opml qua một tin nhắn đa phương tiện hoặc bằng kết nối Bluetooth, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Để cập nhật, xóa, và gửi nhóm các podcast đã chọn cùng lúc, chọn **Lựa chọn > Đánh dấu/Bỏ đ. dấu, đánh dấu**

các podcast bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** để chọn thao tác bạn muốn.

Để mở trang web của podcast này (dịch vụ mạng), chọn **Lựa chọn** > **Mở trang web**.

Một số podcast cung cấp chức năng tương tác với người tạo bằng cách viết nhận xét hoặc bình chọn. Để kết nối vào internet để thực hiện thao tác này, chọn **Lựa chọn** > **Xem bình luận**.

Máy nghe nhạc

Máy nghe nhạc hỗ trợ dạng tập tin như AAC, AAC+, eAAC+, MP3, và WMA. Máy nghe nhạc không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Bạn cũng có thể sử dụng Máy nghe nhạc để nghe các hội podcast. Podcasting là phương pháp cung cấp nội dung có âm thanh hoặc video qua internet sử dụng công nghệ RSS hoặc Atom để phát trên điện thoại di động và máy PC.

Phát một bài hát hoặc một hội podcast

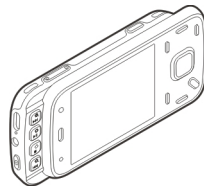
Để mở Trình phát nhạc, chọn **Menu** > **Nhạc** > **T.phát nhạc**.

Bạn có thể cần làm mới các thư viện nhạc và podcast sau khi đã cập nhật lựa chọn bài hát hoặc podcast trong điện

thoại. Để thêm tất cả các mục khả dụng vào thư viện, trong giao diện chính của Máy nghe nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới thư viện**.

Để phát một bài hát hoặc một hội podcast, hãy thực hiện theo các bước sau:

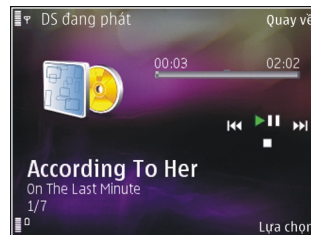
1. Chọn những danh mục để di chuyển đến bài hát hoặc hội podcast bạn muốn nghe.
2. Để phát các tập tin đã chọn, bấm **▶**.



Để tạm ngừng phát, bấm **▶ ||**; để tiếp tục, bấm lại **▶ ||**. Để ngừng phát, bấm **■**.

Để tiến nhanh về trước hoặc tua lại, bấm và giữ **▶▶** hoặc **◀◀**.

Để đến mục kế tiếp, bấm **▶▶**. Để trở về đầu của mục, bấm **◀◀**. Để chuyển sang mục trước đó, bấm lại **◀◀** trong khoảng 2 giây sau khi phát bài hát hoặc podcast.



Để bật hoạt tắ chế độ trộn bài (◀▶), chọn **Lựa chọn** > **Phát ngẫu nhiên**.

Để lặp lại mục hiện thời (**⏮**), tắt cả các mục (**⏹**), hoặc để tắt chức năng lặp lại, chọn **Lựa chọn > Lặp lại**.

Nếu bạn phát các podcast, chế độ trộn bài và lặp lại sẽ tự động tắt.

Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Lựa chọn > Chỉnh tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi hoặc tăng cường âm trầm, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**.

Để xem hình ảnh mô phỏng trong khi phát nhạc, chọn **Lựa chọn > Hiện thị hiệu ứng**.

Để trở lại chế độ chờ và giữ cho trình phát nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc, hoặc để chuyển sang một ứng dụng mở khác, bấm và giữ phím menu.

Để đóng máy nghe nhạc, chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Danh sách nhạc

Chọn **Menu > Nhạc > T.phát nhạc**.

Để xem và quản lý các danh sách nhạc, trong menu nhạc, chọn **Danh sách bài hát**.

Để xem chi tiết của danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Chi tiết d.sách bài hát**.

Tạo danh sách nhạc

1. Chọn **Lựa chọn > Danh sách bài hát mới**.

2. Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.

3. Để thêm các bài hát ngay bây giờ, chọn **Có**; hoặc để thêm các bài hát sau, chọn **Không**.

4. Nếu bạn chọn **Có**, chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn bao gồm trong danh sách nhạc. Bấm phím di chuyển để thêm các mục.

Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, di chuyển sang phải. Để ẩn danh sách bài hát, di chuyển sang trái.

5. Khi bạn đã chọn xong, chọn **Xong**.

Danh sách nhạc sẽ được lưu vào bộ nhớ thứ cấp của điện thoại.

Để thêm bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Thêm bài hát**.

Để thể thêm bài hát, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ các giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Lựa chọn > Thêm vào danh sách > Đã lưu d.sách bài hát hoặc D.sách bài hát mới**.

Để xóa bài hát trong một danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Xóa**. Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để giữ bài hát và thả chúng ở vị trí mới, sử dụng phím di chuyển.

Các podcast

Chọn **Menu > Nhạc > Tr. Podcast.**

Menu podcast sẽ hiển thị những podcast khả dụng trong điện thoại.

Các hồi podcast có ba trạng thái: chưa bao giờ phát, đã phát một phần, và đã phát đầy đủ. Nếu một hồi được phát một phần, hồi này sẽ phát từ vị trí phát cuối cùng trong lần phát kế tiếp. Nếu một hồi chưa bao giờ được phát hoặc đã phát đầy đủ, hồi này sẽ được phát từ đầu.

Mạng gia đình với máy nghe nhạc

Bạn có thể phát nội dung được lưu trong điện thoại Nokia từ xa trên các thiết bị tương thích trong mạng gia đình. Bạn cũng có thể sao chép các tập tin từ điện thoại Nokia sang các thiết bị khác được kết nối với mạng chủ. Trước tiên mạng chủ phải được cài cấu hình. [Xem phần “Giới thiệu về mạng gia đình” trên trang 92.](#)

Phát bài hát hoặc podcast từ xa

1. Chọn **Menu > Nhạc > Nghe nhạc**
2. Chọn những danh mục để di chuyển đến bài hát hoặc hồi podcast bạn muốn nghe.

3. Chọn bài hát hoặc podcast bạn muốn, và chọn **Lựa chọn > Phát > Qua trình phát ngoài.**
4. Chọn thiết bị sẽ phát tập tin này.

Sao chép các bài hát hoặc podcast không dây

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin media từ điện thoại sang một thiết bị tương thích khác trong mạng gia đình, chọn một tập tin và chọn **Lựa chọn > Chép tới mạng g.đình**. Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung trong cài đặt mạng gia đình. [Xem phần “Kích hoạt chức năng chia sẻ và xác định nội dung” trên trang 93.](#)

Chuyển nhạc từ máy PC

Bạn có thể sử dụng các cách sau đây để chuyển nhạc:

- Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, hãy thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu bạn đang sử dụng cáp USB, chọn **Ổ đĩa chung** làm chế độ kết nối.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, hãy cắm cáp USB tương thích vào và chọn **Chuyển dữ liệu** làm chế độ kết nối.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu > Công cụ > Kết nối > USB** và **Chế độ kết nối USB**.

Bộ phát FM

Giới thiệu về bộ phát FM

Với bộ phát FM, bạn có thể phát các bài hát được lưu trong điện thoại qua bất kỳ đài FM tương thích nào, chẳng hạn như radio trên xe hơi hoặc dàn âm thanh trong gia đình. Dải tần số hoạt động của bộ phát này là từ 88,1 đến 107,9 MHz.

Khoảng cách hoạt động của Bộ phát FM tối đa là 2 mét (6,5 bộ Anh). Các vật cản, chẳng hạn như tường, các thiết bị điện tử khác, hoặc các trạm phát radio công cộng có thể gây nhiễu sóng đối với việc truyền sóng. Bộ phát FM có thể gây nhiễu sóng cho các đài FM gần kề hoạt động trên cùng tần số. Để tránh nhiễu sóng, luôn luôn tìm tần số FM chưa sử dụng trên radio thu trước khi sử dụng bộ phát FM.

Bộ phát FM không thể sử dụng cùng lúc làm FM radio của điện thoại.

Một số quốc gia có thể hạn chế việc sử dụng bộ phát FM. Trước khi sử dụng tính năng này tại một quốc gia khác, hãy truy vào trang web www.nokia.com/fmtransmitter để kiểm tra xem có được phép sử dụng không.

Phát nhạc sử dụng bộ phát FM

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **T.phát nhạc**.

Để phát một bài hát được lưu trong điện thoại qua một bộ nhận FM tương thích, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn bài hát hoặc danh sách sẽ được phát.
2. Trong giao diện Hiện đang phát, chọn **Lựa chọn** > **Bộ phát FM**.
3. Để kích hoạt bộ phát FM, chọn **Bộ phát FM** > **Bật**, và nhập tần số chưa có thiết bị nào sử dụng để truyền tín hiệu. Ví dụ, nếu chưa có thiết bị nào sử dụng tần số 107,8 MHz trong khu vực của bạn và bạn chỉnh bộ nhận FM theo tần số này, bạn cũng phải chỉnh bộ phát FM theo tần số 107,8 MHz.
4. Chỉnh thiết bị nhận về cùng tần số, và chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Để điều chỉnh âm lượng, hãy sử dụng chức năng âm lượng trên thiết bị nhận.

Nếu nhạc không được phát trong vài phút, bộ phát sẽ tự động tắt.

Cài đặt bộ phát FM

Chọn **Menu** > **T.phát nhạc** > **Bộ phát FM**.

Để kích hoạt bộ phát FM, chọn **Bộ phát FM** > **Bật**.

Để cài một tần số theo cách thủ công, chọn **Tần số** và nhập giá trị bạn muốn.

Để liệt kê những tần số đã được sử dụng trước đó, chọn **Lựa chọn** > **Các tần số gần nhất**.

Định vị (GPS)

Bạn có thể sử dụng các ứng dụng như là dữ liệu GPS để xác định vị trí của mình hoặc đo khoảng cách. Các ứng dụng này cần có kết nối GPS.

Giới thiệu về GPS

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Có thể bật hoặc tắt các phương pháp định vị khác nhau trong cài đặt định vị.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)

Điện thoại của bạn còn có cả chức năng GPS có hỗ trợ (A-GPS).

A-GPS yêu cầu hỗ trợ mạng.

Khi bạn kích hoạt A-GPS, điện thoại sẽ nhận các thông tin vệ tinh hữu ích từ một server dữ liệu hỗ trợ qua mạng di động. Với sự trợ giúp của dữ liệu có hỗ trợ, điện thoại của bạn có thể có được thông tin vị trí GPS nhanh hơn.

Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

Để tắt dịch vụ A-GPS, hãy chọn **Menu > Ứng dụng > Dữ liệu GPS** và **Lựa chọn > Thiết lập định vị > Cách định vị > GPS hỗ trợ > Lựa chọn > Tắt**.

Bạn phải xác định một điểm truy cập internet trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia qua một kết nối dữ liệu gói. Điểm truy cập cho A-GPS có thể được xác định trong cài đặt định vị. Không thể sử dụng điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) cho dịch vụ này. Chỉ có thể sử dụng một điểm truy cập internet dữ liệu gói. Điện thoại sẽ yêu cầu bạn chọn điểm truy cập internet khi GPS được sử dụng lần đầu tiên.

Cắm điện thoại đúng cách

Bộ nhận GPS nằm ở phía dưới cùng của điện thoại. Khi sử dụng bộ nhận, nhớ không dùng tay che ăng-ten.

Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe có thể lâu hơn.

Bộ nhận GPS sẽ sử dụng điện từ pin điện thoại. Sử dụng bộ nhận GPS có thể tiêu hao pin nhanh hơn.



Mẹo khi tạo một kết nối GPS

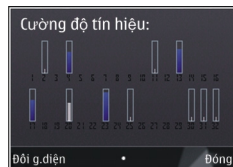
Nếu điện thoại không tìm được tín hiệu vệ tinh, hãy kiểm tra các mục sau:

- Nếu bạn ở trong nhà, hãy ra ngoài để nhận tín hiệu tốt hơn.
- Nếu bạn ở ngoài, hãy di chuyển đến một vùng thoáng hơn.
- Đảm bảo rằng tay của bạn không che ăng-ten GPS của điện thoại.
- Nếu điều kiện thời tiết xấu, cường độ tín hiệu cũng có thể bị ảnh hưởng.
- Một số xe cộ có cửa sổ được phủ màu (athermic), điều này có thể cản trở các tín hiệu vệ tinh.

Kiểm tra tình trạng tín hiệu vệ tinh.

Để kiểm tra xem điện thoại đã tìm thấy bao nhiêu vệ tinh, và xem điện thoại của bạn có đang nhận được các tín hiệu vệ tinh hay không, chọn **Menu > Ứng dụng > Dữ liệu GPS và Lựa chọn > Tình trạng vệ tinh**.

Nếu điện thoại tìm thấy các vệ tinh, một thanh cho mỗi vệ tinh sẽ được hiển thị trong giao diện thông tin vệ tinh. Thanh chỉ báo càng cao thì tín hiệu vệ tinh càng mạnh. Khi điện thoại nhận đủ dữ



liệu từ tín hiệu vệ tinh để tính tọa độ vị trí của bạn, thanh chỉ báo sẽ chuyển màu.

Đầu tiên, điện thoại phải nhận được tín hiệu từ ít nhất bốn vệ tinh để có thể tính tọa độ vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tính các tọa độ vị trí tiếp theo của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Yêu cầu vị trí

Bạn có thể nhận yêu cầu nhận thông tin vị trí của bạn từ một dịch vụ mạng. Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp thông tin về các chủ đề trong vùng, như là thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Khi bạn nhận được một yêu cầu vị trí, dịch vụ đang thực hiện yêu cầu này sẽ hiển thị. Chọn **Chấp nhận** để cho phép gửi thông tin vị trí của bạn hoặc chọn **Từ chối** để từ chối yêu cầu này.

Cột mốc

Với Cột mốc, bạn có thể lưu thông tin của những vị trí nhất định trong điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, như là kinh doanh, và thêm thông tin khác, như là địa chỉ, vào các vị trí này. Bạn có

thể sử dụng các mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích, chẳng hạn như dữ liệu GPS.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Cột mốc**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cột mốc mới** — Tạo một mốc mới. Để thực hiện một yêu cầu vị trí cho vị trí hiện thời của bạn, chọn **Vị trí hiện tại**. Để chọn vị trí trên bản đồ, hãy chọn **Chọn từ bản đồ**.
- **Chỉnh sửa** — Chỉnh sửa và thêm thông tin vào một mốc đã lưu (ví dụ, địa chỉ đường phố).
- **Thêm vào loại** — Thêm mốc vào một danh mục trong Cột mốc. Chọn từng danh mục mà bạn muốn thêm mốc này vào.
- **Gửi** — Gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích. Các mốc đã nhận sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin.

Bạn có thể sắp xếp mốc theo các danh mục cài sẵn, và tạo các danh mục mới. Để chỉnh sửa và tạo các danh mục mốc mới, hãy mở tab danh mục, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa loại**.

Dữ liệu GPS

Chọn **Menu > Ứng dụng > Dữ liệu GPS**.

Dữ liệu GPS được thiết kế để cung cấp thông tin hướng dẫn định tuyến đến một đích đã chọn, thông tin về vị trí

hiện thời của bạn, và thông tin di chuyển, chẳng hạn như khoảng cách tương đối đến đích và khoảng thời gian di chuyển.

Các tọa độ GPS được thể hiện dưới dạng độ và giá trị thập phân của độ sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế.

Để sử dụng Dữ liệu GPS, đầu tiên bộ nhận GPS của điện thoại phải nhận thông tin vị trí từ ít nhất bốn vệ tinh để tính tọa độ vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tính các tọa độ vị trí tiếp theo của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Hướng dẫn định tuyến

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS và Điều hướng**.

Hãy khởi động hướng dẫn định tuyến ngoài trời. Nếu khởi động trong nhà, bộ nhận GPS có thể không nhận được thông tin cần thiết từ các vệ tinh.

Hướng dẫn định tuyến sử dụng một la bàn xoay trên màn hình điện thoại. Quả bóng tròn màu đỏ cho biết hướng đến đích, và khoảng cách tương đối đến đó sẽ được hiển thị bên trong vòng tròn của la bàn.

Hướng dẫn định tuyến được thiết kế để hiển thị tuyến đường thẳng và khoảng cách ngắn nhất đến đích, được đo theo đường thẳng. Bất cứ chướng ngại vật nào trên đường đi, như là tòa nhà hoặc các chướng ngại vật tự

hiên, sẽ không được tính đến. Sự khác biệt về độ cao không được xem xét đến khi tính khoảng cách. Hướng dẫn định tuyến sẽ chỉ được kích hoạt khi bạn di chuyển.

Để xóa đích đã được cài cho chuyển đi, chọn **Dừng điều hướng**.

Nhận thông tin vị trí

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS và Vị trí**.

Trong giao diện vị trí, bạn có thể xem thông tin về vị trí hiện thời của bạn. Ước tính về tính chính xác của vị trí sẽ được hiển thị.

Để lưu vị trí hiện tại làm mốc, chọn **Lựa chọn** > **Lưu vị trí**. Mốc là các vị trí có nhiều thông tin hơn, và chúng có thể được sử dụng trong các ứng dụng tương thích và chuyển qua lại giữa các thiết bị tương thích.

Đồng hồ đo quãng đường

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS và Khoảng cách**.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Để bật hoặc tắt chức năng tính khoảng cách chuyển đi, chọn **Lựa chọn** > **Bắt đầu** hoặc **Dừng**. Các giá trị tính

được sẽ vẫn tiếp tục hiển thị trên màn hình. Sử dụng tính năng này ngoài trời để nhận tín hiệu GPS tốt hơn.

Để cài thời gian chuyển đi, khoảng cách chuyển đi, tốc độ trung bình và tốc độ tối đa về không, và để bắt đầu phép tính mới, chọn **Lựa chọn** > **Đặt lại**. Để cài đồng hồ đo quãng đường và tổng thời gian về không, chọn **Khởi động lại**.

Bản đồ Nokia

Tổng quan Bản đồ



Chọn Menu > Bản đồ.

Chào mừng bạn đến với Bản đồ.

Bản đồ hiển thị cho bạn các vị trí gần, giúp bạn lập tuyến đường và hướng dẫn bạn nơi muốn đến.

- Tìm các thành phố, đường và dịch vụ.
- Tìm đường với hướng dẫn từng chặng.
- Đồng bộ các địa điểm và tuyến đường ưa thích của bạn giữa điện thoại di động và dịch vụ internet Bản đồ Ovi.
- Kiểm tra dự báo thời tiết và thông tin địa phương khác, nếu có sẵn.



Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Một số dịch vụ có thể không có sẵn ở tất cả quốc gia và có thể chỉ được cung cấp bằng một số ngôn ngữ nhất định. Dịch vụ có thể phụ thuộc vào mạng. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của quý khách.

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Những nội dung như là hình ảnh vệ tinh, hướng dẫn, thông tin dự báo thời tiết, thông tin giao thông và những dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba độc lập với Nokia. Những nội dung này có thể không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những nội dung nói trên và các dịch vụ liên quan.

Xem địa điểm của bạn và bản đồ

Chọn Menu > Bản đồ và chọn Vị trí của tôi.

Khi kết nối GPS được kích hoạt,  sẽ đánh dấu địa điểm hiện tại hoặc đã biết mới nhất của bạn trên bản đồ. Nếu màu của biểu tượng mờ nhạt, thì hiện không có tín hiệu GPS.

Nếu chỉ có sẵn phương pháp định vị dựa trên ID mạng, vầng sáng màu đỏ quanh biểu tượng định vị cho biết vùng chung mà có thể bạn đang ở đó. Độ chính xác của ước tính sẽ tăng trong các vùng dân cư dày đặc.

Di chuyển trên bản đồ — Sử dụng phím di chuyển. Bản đồ sẽ được hướng về phía bắc theo mặc định.

Xem địa điểm hiện tại hoặc địa điểm đã biết gần đây nhất của bạn — Bấm 0.

Phóng to hoặc thu nhỏ — Bấm * hoặc #.

Nếu bạn duyệt đến một vùng không nằm trong những bản đồ đã lưu trên điện thoại và bạn đang kết nối dữ liệu, bản đồ mới sẽ tự động được tải về.

Độ bao phủ bản đồ thay đổi theo quốc gia và khu vực.

Tìm địa điểm

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Tìm địa điểm**.

1. Nhập các cụm từ tìm kiếm, như địa chỉ đường phố hoặc mã bưu điện. Để xóa trường tìm kiếm, hãy chọn **Xóa**.
2. Chọn **Đi**.
3. Trong danh sách kết quả được đề xuất, hãy chuyển đến mục bạn muốn. Để hiển thị địa điểm trên bản đồ, hãy chọn **Bản đồ**.

Để xem các địa điểm khác của danh sách kết quả tìm kiếm trên bản đồ, hãy di chuyển lên và xuống bằng phím di chuyển.

Trở về danh sách kết quả được đề xuất — Chọn **Danh sách**.

Tìm kiếm các loại vị trí gần khác nhau — Chọn **Duyệt qua Các loại** và chọn một danh mục, như mua sắm, phòng ở hoặc phương tiện đi lại.

Nếu không tìm thấy kết quả tìm kiếm nào, hãy bảo đảm bạn viết đúng chính tả các cụm từ tìm kiếm. Sự cố kết nối internet cũng có thể ảnh hưởng đến kết quả khi tìm kiếm trực tuyến.

Để tránh chi phí chuyển dữ liệu, bạn cũng có thể nhận kết quả tìm kiếm mà không kết nối internet nếu bạn đã lưu bản đồ của vùng được tìm kiếm trên điện thoại.

Lái xe đến điểm

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Lái xe**.

Lái xe đến điểm — Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Lái xe về nhà — Chọn **Lái xe về nhà**.

Khi bạn chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định địa điểm nhà của mình. Để thay đổi địa điểm nhà sau, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

1. Trong giao diện chính, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Địa điểm Nhà** > **Thay đổi** > **Xác định lại**.
2. Chọn tùy chọn thích hợp.



Mẹo: Để lái xe mà chưa đặt điểm đến, hãy chọn **Bản đồ**. Địa điểm của bạn sẽ được hiển thị ở giữa bản đồ khi bạn di chuyển.

Thay đổi các giao diện trong khi điều hướng — Bấm phím di chuyển và chọn **Giao diện 2D**, **Giao diện 3D**, **Giao diện hàng** hoặc **Tổng quan tuyến**.

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.

Đi bộ đến điểm

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Đi bộ đến điểm — Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Đi bộ về nhà — Chọn **Đi bộ về nhà**.

Khi bạn chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định địa điểm nhà của mình. Để thay đổi địa điểm nhà sau, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

1. Trong giao diện chính, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Địa điểm Nhà** > **Thay đổi** > **Xác định lại**.
2. Chọn tùy chọn thích hợp.



Mẹo: Để đi bộ mà chưa đặt điểm đến, hãy chọn **Bản đồ**. Địa điểm của bạn sẽ được hiển thị ở giữa bản đồ khi bạn di chuyển.

Định tuyến

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Tạo tuyến đường

1. Trong giao diện bản đồ, hãy chuyển đến điểm bắt đầu của bạn.
2. Bấm phím di chuyển và chọn **Thêm tuyến**.
3. Để thêm một điểm tuyến khác, hãy chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.

Thay đổi thứ tự của các điểm tuyến

1. Chuyển đến một điểm tuyến.
2. Bấm phím di chuyển và chọn **Di chuyển**.
3. Chuyển đến vị trí bạn muốn chuyển điểm tuyến đến và chọn **OK**.

Chỉnh sửa địa điểm của điểm tuyến — Chuyển đến điểm tuyến, bấm phím di chuyển và chọn **Sửa đổi** và chọn tùy chọn thích hợp.

Xem tuyến đường trên bản đồ — Chọn **H.thị tuyến**.

Điều hướng đến điểm đến — Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Bắt đầu lái xe** hoặc **Bắt đầu đi bộ**.

Thay đổi thiết lập cho tuyến đường

Thiết lập tuyến đường ảnh hưởng đến hướng dẫn điều hướng và đường mà tuyến đường được hiển thị trên bản đồ.

1. Trong giao diện trình định tuyến, hãy mở tab Cài đặt. Để đến giao diện trình định tuyến từ giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn** > **Điểm dừng** hoặc **Danh sách điểm dừng chân**.
2. Đặt chế độ giao thông thành **Lái xe** hoặc **Đi bộ**. Nếu bạn chọn **Đi bộ**, đường một chiều sẽ được xem như đường bình thường, đường đi bộ và tuyến đường qua, ví dụ: công viên và trung tâm mua sắm, có thể được sử dụng.
3. Chọn tùy chọn bạn muốn.

Chọn chế độ đi bộ — Mở tab Cài đặt và chọn **Đi bộ** > **Tuyến ưa thích** > **Đường phố** hoặc **Đường thẳng**. **Đường thẳng** hữu dụng trên địa hình gồ ghề vì nó sẽ cho biết hướng đi.

Sử dụng tuyến đường lái xe nhanh hơn hoặc ngắn hơn — Mở tab Cài đặt và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Tuyến nhanh hơn** hoặc **Tuyến ngắn hơn**.

Sử dụng tuyến đường lái xe được tối ưu — Mở tab Cài đặt và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Được tối ưu**. Tuyến đường lái xe được tối ưu sẽ kết hợp những ưu điểm của tuyến đường ngắn hơn và tuyến đường nhanh hơn.

Bạn cũng có thể chọn để cho phép hoặc tránh sử dụng, ví dụ: đường cao tốc, đường có thu phí hoặc phà.

Phím tắt bản đồ

Các phím tắt chung

Để phóng to hoặc thu nhỏ trên bản đồ, hãy bấm * hoặc #.

Để trở về địa điểm hiện tại của bạn, hãy bấm 0.

Để thay đổi loại bản đồ, hãy bấm 1.

Để nghiêng bản đồ, hãy bấm 2 hoặc 8.

Để xoay bản đồ, hãy bấm 4 hoặc 6. Để đưa bản đồ trở về vị trí trên hướng bắc, hãy bấm 5.

Phím tắt điều hướng dành cho người đi bộ

Để lưu địa điểm, hãy bấm 2.

Để tìm kiếm địa điểm theo danh mục, hãy bấm 3.

Để điều chỉnh âm lượng của hướng dẫn điều hướng dành cho người đi bộ, hãy bấm 6.

Để xem danh sách các điểm tuyến, hãy bấm 7.

Để điều chỉnh bản đồ cho sử dụng ban đêm, hãy bấm 8.

Để xem bảng đồng hồ, hãy bấm 9.

Phím tắt điều hướng trên xe hơi

Để điều chỉnh bản đồ cho sử dụng ban ngày hoặc ban đêm, hãy bấm **1**.

Để lưu địa điểm hiện tại, hãy bấm **2**.

Để tìm kiếm địa điểm theo danh mục, hãy bấm **3**.

Để lặp lại hướng dẫn bằng giọng nói, hãy bấm **4**.

Để tìm tuyến đường khác, hãy bấm **5**.

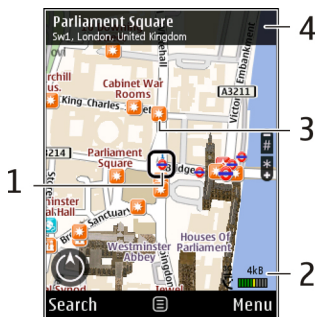
Để điều chỉnh âm lượng của hướng dẫn bằng giọng nói, hãy bấm **6**.

Để thêm một điểm dừng chân cho tuyến đường, hãy bấm **7**.

Để xem thông tin giao thông, hãy bấm **8**.

Để xem bảng đồng hồ, hãy bấm **9**.

Giao diện bản đồ



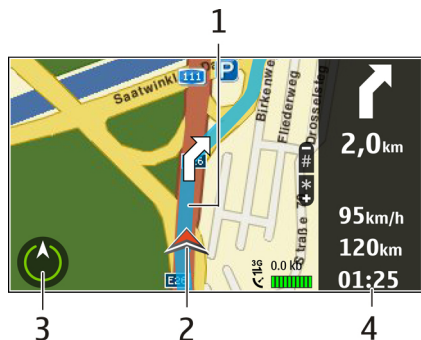
1 — Vị trí được chọn

2 — Vùng chỉ báo

3 — Điểm quan tâm (ví dụ: trạm xe lửa hoặc nhà bảo tàng)

4 — Vùng thông tin

Giao diện điều hướng



- 1 — Tuyến đường
- 2 — Địa điểm và hướng của bạn
- 3 — La bàn
- 4 — Thanh thông tin (tốc độ, khoảng cách, thời gian)

Sử dụng la bàn

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Kích hoạt la bàn — Bấm 5.

Tắt la bàn — Bấm lại phím 5. Bản đồ sẽ được hướng về phía bắc.

La bàn sẽ kích hoạt khi có đường viền màu xanh lá cây. Nếu la bàn cần hiệu chỉnh, đường viền của la bàn sẽ có màu đỏ hoặc vàng. Để hiệu chỉnh la bàn, hãy xoay điện thoại quanh tất cả các trục theo chuyển động liên tục.

La bàn có độ chính xác có giới hạn. Từ trường, các vật bằng kim loại, và các điều kiện bên ngoài khác cũng có thể ảnh hưởng tới độ chính xác của la bàn. La bàn phải luôn được hiệu chỉnh đúng.

Nhận thông tin giao thông và an toàn

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Lái xe**.

Xem các sự kiện giao thông trên bản đồ — Trong khi điều hướng lái xe, hãy chọn **Tùy chọn** > **T. tin l. thông**. Các sự kiện được hiển thị dưới dạng các tam giác và đường thẳng.

Cập nhật thông tin giao thông — Chọn **Tùy chọn** > **T. tin l. thông** > **Cập nhật t. tin g. thông**.

Khi lập một tuyến đường, bạn có thể đặt thiết bị tránh các sự kiện giao thông, như kẹt xe hoặc làm đường.

Tránh các sự kiện giao thông — Trong giao diện chính, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Điều dẫn do lưu thông**.

Địa điểm của camera tốc độ có thể được hiển thị trên tuyến đường của bạn trong quá trình điều hướng, nếu tính năng này được bật. Một số địa hạt có thể cấm hoặc có qui định về việc sử dụng dữ liệu địa điểm camera tốc độ. Nokia không chịu trách nhiệm về tính chính xác hoặc hậu quả của việc sử dụng dữ liệu địa điểm camera tốc độ.

Chia sẻ địa điểm

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Chia sẻ địa điểm**.

Để chia sẻ địa điểm của bạn, bạn cần có tài khoản Nokia và tài khoản Facebook.

1. Chọn **Chia sẻ địa điểm**.
2. Đăng nhập vào tài khoản Nokia, hoặc nếu bạn chưa có tài khoản, hãy chọn **Tạo tài khoản mới**.
3. Đăng nhập vào tài khoản Facebook.
4. Chọn địa điểm hiện tại của bạn.
5. Nhập cập nhật trạng thái của bạn.
6. Để đính kèm hình ảnh vào bài đăng, hãy chọn **Thêm hình ảnh**.
7. Chọn **Chia sẻ địa điểm**.

Quản lý tài khoản Facebook của bạn — Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Tài khoản** > **Cài đặt về Chia sẻ địa điểm** > **Facebook**.

Chia sẻ địa điểm của bạn và xem địa điểm của người khác cần phải kết nối internet. Điều này có thể làm phát sinh việc chuyển số lượng lớn dữ liệu và chi phí lưu lượng dữ liệu có liên quan.

Các điều khoản sử dụng Facebook hiện hành áp dụng cho việc chia sẻ địa điểm của bạn trên Facebook. Tự làm quen với các điều khoản sử dụng và thực hành bảo mật của Facebook và cân nhắc cẩn thận trước khi tiết lộ dữ liệu địa điểm của bạn cho người khác hoặc xem địa điểm của người khác.

Trước khi chia sẻ địa điểm của bạn, hãy luôn cân nhắc cẩn thận người mà bạn sẽ chia sẻ. Kiểm tra cài đặt bảo mật của mạng xã hội bạn đang sử dụng vì bạn có thể chia sẻ địa điểm của mình với một nhóm nhiều người.

Nhận hướng dẫn bằng giọng nói

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Lái xe** hoặc **Đi bộ**.

Khi sử dụng điều hướng lái xe hoặc đi bộ lần đầu tiên, điện thoại sẽ yêu cầu bạn chọn ngôn ngữ cho hướng dẫn bằng giọng nói và tải về các tập tin thích hợp.

Nếu bạn chọn ngôn ngữ bao gồm tên đường, tên đường cũng sẽ được đọc to lên. Hướng dẫn bằng giọng nói có thể không có sẵn cho ngôn ngữ của bạn.

Thay đổi ngôn ngữ hướng dẫn bằng giọng nói — Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** >

Điều hướng > **Hướng dẫn lái xe** hoặc **Hướng dẫn đi bộ** và chọn tùy chọn thích hợp.

Khi bạn đi bộ, ngoài hướng dẫn bằng giọng nói, điện thoại có thể hướng dẫn bạn bằng các tiếng bíp và rung.

Sử dụng tiếng bíp và rung — Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Hướng dẫn đi bộ** > **Bíp và Rung**.

Lập lại hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên xe hơi — Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Lập lại**.

Điều chỉnh âm lượng của hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên xe hơi — Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Âm lượng**.

Tải về và cập nhật bản đồ

Để tải về và cài đặt Nokia Map Loader trên máy vi tính tương thích của bạn, hãy chuyển đến www.nokia.com/maps và thực hiện theo hướng dẫn.



Mẹo: Lưu bản đồ mới vào điện thoại trước chuyến đi để bạn có thể duyệt bản đồ mà không cần kết nối internet khi du lịch nước ngoài.

Trước khi sử dụng Nokia Map Loader, bạn phải duyệt bản đồ trong ứng dụng Bản đồ trên điện thoại ít nhất một lần.

Tải bản đồ về bằng Nokia Map Loader

1. Kết nối điện thoại với máy vi tính tương thích bằng cáp dữ liệu USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu bạn sử dụng cáp dữ liệu, hãy chọn PC Suite làm phương thức kết nối USB.
2. Mở Nokia Map Loader trên máy vi tính.
3. Nếu phiên bản bản đồ mới hoặc tập tin giọng nói mới có sẵn cho điện thoại của bạn, bạn sẽ được nhắc cập nhật dữ liệu.
4. Chọn lục địa và quốc gia. Các quốc gia lớn hơn có thể có một vài bản đồ phụ, vì vậy bạn có thể tải về bản đồ có liên quan đến bạn.
5. Chọn bản đồ, tải về và cài đặt bản đồ vào điện thoại.

Lưu các vị trí hoặc tuyến đường

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Lưu vị trí

1. Trong giao diện bản đồ, hãy chuyển đến địa điểm. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc vị trí, hãy chọn **Tìm kiếm**.
2. Bấm phím di chuyển.
3. Chọn **Lưu vị trí**.

Lưu tuyến đường

1. Trong giao diện bản đồ, hãy chuyển đến địa điểm. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc vị trí, hãy chọn **Tìm kiếm**.

2. Để thêm một điểm tuyến khác, hãy chọn **Tùy chọn > Thêm tuyến**.
3. Chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.
4. Chọn **H.thị tuyến > Tùy chọn > Lưu tuyến**.

Xem các vị trí hoặc tuyến đường đã lưu — Chọn **Mục ưa thích > Vị trí hoặc Các tuyến**.

Xem và sắp xếp các vị trí hoặc tuyến đường

Chọn **Menu > Bản đồ và chọn Ưu thích**.

Xem vị trí đã lưu trên bản đồ

1. Chọn **Vị trí**.
2. Chuyển đến vị trí.
3. Chọn **Bản đồ**.

Để trở về danh sách vị trí đã lưu, hãy chọn **Danh sách**.

Tạo một bộ sưu tập — Chọn **Tạo bộ sưu tập mới** và nhập tên bộ sưu tập.

Thêm vị trí đã lưu vào bộ sưu tập

1. Chọn **Vị trí** và chọn vị trí.
2. Chọn **Sắp xếp bộ sưu tập**.
3. Chọn **Bộ sưu tập mới** hoặc chọn bộ sưu tập có sẵn.

Nếu bạn cần xóa các vị trí hoặc tuyến đường, hoặc thêm tuyến đường vào bộ sưu tập, hãy chuyển đến dịch vụ internet Bản đồ Ovi tại www.ovi.com.

Gửi vị trí cho bạn bè

Gửi vị trí đến thiết bị tương thích của bạn bè — Chọn một địa điểm trên bản đồ, bấm phím di chuyển và chọn **Gửi**.

Đồng bộ Mục ưa thích

Bạn cần có tài khoản Nokia để đồng bộ vị trí, tuyến đường hoặc bộ sưu tập giữa điện thoại di động và dịch vụ internet Bản đồ Ovi. Nếu bạn không có tài khoản, trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn > Tài khoản > Tài khoản Nokia > Tạo tài khoản mới**.

Đồng bộ vị trí, tuyến đường và bộ sưu tập đã lưu — Chọn **Ưu thích > Đồng bộ hóa với Ovi**. Nếu bạn chưa có tài khoản Nokia, bạn sẽ được nhắc tạo một tài khoản.

Đặt điện thoại tự động đồng bộ Mục ưa thích — Chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Đồng bộ > Thay đổi > Lúc khởi động và tắt**.

Cần phải có kết nối internet để đồng bộ và có thể phát sinh việc chuyển số lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để sử dụng dịch vụ internet Bản đồ Ovi, hãy chuyển đến www.ovi.com.

Xem chi tiết địa điểm

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Xem chi tiết của một vị trí — Chọn vị trí, bấm phím di chuyển và chọn **Xem chi tiết**.

Thay đổi giao diện bản đồ

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Bấm **1** và chọn các tùy chọn sau:

- **Bản đồ** — Trong giao diện bản đồ chuẩn, các chi tiết như tên địa điểm hoặc số đường cao tốc đều dễ đọc.
- **Vệ tinh** — Đối với giao diện chi tiết, hãy sử dụng hình ảnh vệ tinh.
- **Địa hình** — Xem lướt qua địa hình và độ cao so với mặt biển, ví dụ: khi bạn di chuyển trên đường gồ ghề.

Thay đổi giữa giao diện 2D và 3D — Bấm **3**.

Mạng gia đình

Giới thiệu về mạng gia đình

Điện thoại của bạn tương thích với Universal Plug and Play (UPnP) và được chứng nhận bởi Digital Living Network Alliance (DLNA). Bạn có thể sử dụng thiết bị điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) hoặc một bộ định tuyến để tạo mạng gia đình. Sau đó bạn có thể kết nối các thiết bị UPnP tương thích có hỗ trợ mạng WLAN vào mạng này. Các thiết bị tương thích có thể là điện thoại di động của bạn, máy PC tương thích, dàn âm thanh, tivi, hoặc một bộ nhận đa phương tiện không dây tương thích được kết nối với một dàn âm thanh hoặc tivi.

Bạn có thể chia sẻ và đồng bộ các tập tin media trong điện thoại di động với các thiết bị tương thích với UPnP và được DLNA chứng nhận khác sử dụng mạng gia đình. Để bật chức năng mạng gia đình và quản lý cài đặt, chọn **Menu > Ứng dụng > Ph.tiện GD**. Bạn cũng có thể sử dụng ứng dụng Home media để xem và phát các tập tin media từ các thiết bị trong mạng gia đình trên điện thoại hoặc trên các thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như máy PC, dàn âm thanh, hoặc tivi.

Để xem các tập tin media trong một thiết bị khác trong mạng gia đình, trong Ảnh, chọn một tập tin, sau đó chọn **Lựa chọn > Hiện thị qua mạng chủ**, và chọn thiết bị.

Để sử dụng chức năng WLAN của điện thoại trong mạng gia đình, bạn phải có kết nối mạng WLAN gia đình đang hoạt động và kết nối các thiết bị mạng gia đình có tính năng UPnP khác với cùng một mạng gia đình.

Sau khi thiết lập mạng gia đình, bạn có thể chia sẻ hình ảnh và video clip với bạn bè và người thân trong nhà. Bạn cũng có thể lưu media vào một server media hoặc tải các tập tin media về từ server tương thích. Bạn có thể phát nhạc được lưu trong điện thoại bằng cách sử dụng dàn âm thanh stereo được chứng nhận bởi DLNA, điều khiển các danh sách nhạc và mức âm lượng trực tiếp từ điện thoại. Bạn cũng có thể xem những hình ảnh đã chụp bằng camera của điện thoại trên một màn hình tivi tương thích, tất cả được điều khiển bằng điện thoại qua mạng WLAN.

Mạng gia đình sử dụng cài đặt bảo mật của kết nối mạng WLAN. Sử dụng tính năng mạng gia đình trong một mạng cơ sở hạ tầng của một mạng WLAN với một thiết bị điểm truy cập mạng WLAN và bật mã hóa.

Điện thoại của bạn chỉ được kết nối với mạng gia đình nếu bạn chấp nhận yêu cầu kết nối từ một thiết bị tương thích khác, hoặc chọn tùy chọn để xem, phát, hoặc sao chép các tập tin media trên điện thoại của bạn, hoặc tìm các thiết bị khác.

Cài đặt cho mạng gia đình

Để chia sẻ các tập tin media được lưu trong Ảnh với các thiết bị UPnP tương thích và được DLNA chứng nhận khác qua mạng LAN không dây (WLAN), bạn phải tạo và cấu hình điểm truy cập internet của mạng WLAN gia đình, sau đó cấu hình thông số cài đặt cho mạng gia đình trong ứng dụng Home media.

Các tùy chọn liên quan tới mạng gia đình sẽ không khả dụng trong các ứng dụng trước khi cài cấu hình thông số cài đặt trong ứng dụng Home media.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Ph.tiện GĐ**.

Khi bạn truy cập vào ứng dụng Home media lần đầu tiên, wizard cài đặt sẽ mở ra và giúp bạn xác định các cài đặt mạng gia đình cho điện thoại. Để sử dụng wizard cài đặt sau, chọn **Lựa chọn** > **Chạy wizard**, và làm theo hướng dẫn.

Để kết nối một máy PC tương thích với mạng gia đình, trên máy PC, bạn phải cài đặt phần mềm liên quan. Phần mềm ở trong đĩa CD-ROM hoặc DVD-ROM đi kèm với điện thoại, hoặc bạn có thể tải xuống phần mềm này từ các trang hỗ trợ điện thoại trên trang web của Nokia.

Cài đặt cấu hình

Để cấu hình cài đặt cho mạng gia đình, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn từ một trong các tùy chọn sau:

- **Điểm truy cập chủ** — Để cài đặt điện thoại hỏi điểm truy cập tại nhà mỗi lần bạn kết nối đến mạng gia đình, chọn **Luôn hỏi trước**. Để xác định một điểm truy cập mới được sử dụng tự động khi bạn sử dụng mạng gia đình, chọn **Tạo mới**. Nếu mạng gia đình bạn không có các cài đặt bảo mật WLAN được kích hoạt, một chế độ cảnh báo bảo mật sẽ được hiển thị. Bạn có thể tiếp tục và kích hoạt chế độ bảo mật WLAN sau đó; hoặc hủy bỏ xác định điểm truy cập và đầu tiên kích hoạt chế độ bảo mật WLAN.
- **Tên thiết bị** — Nhập tên cho điện thoại của bạn, tên này sẽ được hiển thị cho các thiết bị tương thích khác trong mạng gia đình.
- **Chép sang** — Chọn vị trí lưu các tập tin media đã được sao chép.

Kích hoạt chức năng chia sẻ và xác định nội dung

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Ph.tiện GĐ**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Chia sẻ nội dung** — Cho phép hoặc từ chối chia sẻ các tập tin media với các thiết bị tương thích. Không kích hoạt chức năng chia sẻ nội dung trước khi bạn đặt cấu hình tất cả các cài đặt khác. Nếu bạn kích hoạt chức năng chia sẻ nội dung, các thiết bị tương thích với UPnP khác trong mạng gia đình có thể xem và sao chép các

tập tin bạn đã chọn để chia sẻ trong Hình ảnh & video, và sử dụng các danh sách nhạc bạn đã chọn trong Âm nhạc. Nếu bạn không muốn các thiết bị khác truy cập các tập tin của mình, tắt kích hoạt chức năng chia sẻ nội dung.

- **Hình ảnh & video** — Chọn những tập tin media để chia sẻ với các thiết bị khác, hoặc xem tình trạng chia sẻ của hình ảnh và video. Để cập nhật nội dung của thư mục này, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới nội dung**.
- **Âm nhạc** — Chọn những danh sách nhạc để chia sẻ với các thiết bị khác, hoặc xem tình trạng chia sẻ và nội dung của các danh sách nhạc. Để cập nhật nội dung của thư mục này, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới nội dung**.

Xem và chia sẻ các tập tin media

Để chia sẻ các tập tin media của bạn với các thiết bị tương thích UPnP khác trong mạng gia đình, kích hoạt chức năng chia sẻ nội dung. Nếu chức năng chia sẻ nội dung bị tắt kích hoạt trong điện thoại, bạn vẫn có thể xem và sao chép các tập tin media được lưu trữ trong một thiết bị khác của mạng gia đình, nếu thiết bị này được thiết bị còn lại cho phép.

Hiển thị các tập tin media được lưu trong điện thoại của bạn

Để hiển thị các ảnh, video, và clip âm thanh từ một thiết bị mạng gia đình khác, chẳng hạn như một TV tương thích, thực hiện theo các bước sau:

1. Trong Ảnh, chọn một ảnh hoặc một video clip; hoặc trong Bộ sưu tập, chọn một clip âm thanh và **Lựa chọn** > **Hiển thị qua mạng chủ**.
2. Chọn một thiết bị tương thích trong đó có tập tin media được hiển thị. Ảnh được hiện ở cả trên thiết bị mạng gia đình khác và điện thoại của bạn, và các video và âm thanh chỉ chạy trên thiết bị khác.
3. Để ngừng chia sẻ tập tin media, chọn **Lựa chọn** > **Dừng hiển thị**.

Hiển thị các tập tin media đã được lưu trữ trên một điện thoại khác

Để hiển thị các tập tin media được lưu trữ trên một thiết bị mạng gia đình khác trên điện thoại của bạn (như trên một TV tương thích), thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Ph.tiện GD và Duyệt g.đình**. Điện thoại của bạn sẽ tìm kiếm các thiết bị tương thích. Tên các thiết bị được hiển thị.
2. Chọn một thiết bị.
3. Chọn loại media bạn muốn xem từ thiết bị khác. Các loại tập tin khả dụng trên các chức năng của thiết bị khác.

Để tìm kiếm các tập tin bằng cách sử dụng các tiêu chí nhất định, chọn **Lựa chọn** > **Tìm**. Để sắp xếp các tập tin đã được tìm thấy, chọn **Lựa chọn** > **Phân loại theo**.

4. Chọn tập tin media hoặc thư mục bạn muốn xem.
5. Chọn **Phát** hoặc **Hiển thị**, và **Trên thiết bị** hoặc **Qua mạng** chủ.
6. Chọn thiết bị bạn muốn hiển thị tập tin.

Để ngừng chia sẻ tập tin media này, chọn **Quay về** hoặc **Dừng** (khả dụng khi đang phát video và nhạc).



Mẹo: Bạn có thể in ảnh được lưu tại Ảnh thông qua mạng gia đình với một máy in tương thích UPnP. Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung.

Sao chép các tập tin media

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin media từ điện thoại sang một thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như một máy PC tương thích với UPnP, chọn một tập tin trong Ảnh, và chọn **Lựa chọn** > **Di chuyển và sao chép**. Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung.

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin từ thiết bị kia sang điện thoại của bạn, chọn một tập tin trong thiết bị kia, và chọn tùy chọn sao chép bạn muốn từ danh sách tùy chọn. Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung.

Thông tin bảo mật quan trọng

Khi bạn cấu hình mạng gia đình WLAN, bật một biện pháp bảo mật trên thiết bị điểm truy cập của bạn, sau đó trên các thiết bị khác bạn định kết nối vào mạng gia đình. Tham khảo tài liệu của các thiết bị này. Giữ bí mật tất cả các mã khóa và lưu chúng ở một nơi an toàn tách biệt với các thiết bị này.

Bạn có thể xem hoặc thay đổi các cài đặt của điểm truy cập internet mạng WLAN trong điện thoại.

Nếu bạn sử dụng chế độ hoạt động ad hoc để tạo một mạng gia đình với một thiết bị tương thích, bật một trong các biện pháp mã hóa trong **Chế độ bảo mật WLAN** khi bạn cấu hình điểm truy cập internet. Bước này sẽ giảm nguy cơ bị một bên không mong muốn tham gia vào mạng ad hoc.

Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu có một thiết bị khác tìm cách kết nối với điện thoại của bạn và mạng gia đình. Không chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc.

Nếu bạn sử dụng mạng WLAN trong một mạng không có mã hóa, tắt chức năng chia sẻ các tập tin của điện thoại với các thiết bị khác, hoặc không chia sẻ bất kỳ tập tin media cá nhân nào.

Trung Tâm Video Nokia

Với Trung Tâm Video Nokia (dịch vụ mạng), bạn có thể tải về hoặc xem các video clip trực tuyến từ các dịch vụ video Internet tương thích sử dụng kết nối dữ liệu gói hoặc mạng WLAN. Bạn cũng có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại và xem chúng trong Video centre (Trung tâm video).

Việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói để tải xuống các video có thể cần chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ.

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Xem và tải về video clip

Kết nối với dịch vụ

1. Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **TT video**.

2. Để kết nối với một dịch vụ để cài đặt dịch vụ video, chọn **Thêm dịch vụ mới** và chọn dịch vụ video bạn muốn từ catalog dịch vụ.

Xem video clip

Để trình duyệt nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt, chọn **Đ. dẫn nạp video**.

Nội dung của một số dịch vụ video được chia thành các danh mục. Để trình duyệt các video clip, hãy chọn một danh mục.

Để tìm kiếm video clip trong dịch vụ này, chọn **Tìm video**. Tìm kiếm có thể không khả dụng trong mọi dịch vụ.

Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải xuống một video clip, chọn **Lựa chọn** > **Tải về**. Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video clip đã tải về sẽ được lưu trong Video riêng.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một video clip đã tải về, chọn **Lựa chọn** > **Phát**. Khi phát video clip, hãy sử dụng các phím chọn và phím di chuyển, hoặc các phím media để điều khiển máy phát. Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp tục lại việc tải về** — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.
- **Hủy việc tải về** — Hủy tải về.
- **Xem trước** — Xem trước một video clip. Tùy chọn này khả dụng nếu được dịch vụ hỗ trợ.
- **Chi tiết nguồn tiếp tin** — Xem thông tin về một video clip.
- **Làm mới danh sách** — Làm mới danh sách video clip.
- **Mở link trong tr. duyệt** — Mở một liên kết trong trình duyệt web.

Lên lịch tải xuống

Việc cài đặt ứng dụng để tự động tải các video clip về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để lập kế hoạch tự động tải về các video clip trong một dịch vụ, chọn **Lựa chọn** > **Lên lịch tải về**. Hàng ngày trung tâm video sẽ tự động tải về các video clip mới tại thời điểm do bạn xác định.

Để hủy các chương trình tải về đã được lập biểu, hãy chọn **Tải về thủ công** làm phương pháp tải về.

Cấp dữ liệu video

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **TT video**.

Nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt sẽ được phân phối bằng cách sử dụng các cấp dữ liệu RSS. Để xem và quản lý các nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn **Đ. dẫn nạp video**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Đăng ký nguồn tiếp tin** — Kiểm tra các đăng ký nguồn cấp dữ liệu hiện thời.
- **Chi tiết nguồn tiếp tin** — Xem thông tin về một video.
- **Thêm nguồn tiếp tin** — Đăng ký với các nguồn cấp dữ liệu mới. Chọn **Qua thư mục Video** để chọn một nguồn cấp dữ liệu từ dịch vụ trong danh mục video.
- **Làm mới nguồn tiếp tin** — Làm mới nội dung của tất cả các nguồn cấp dữ liệu.
- **Quản lý tài khoản** — Quản lý các tùy chọn tài khoản cho một cấp dữ liệu cụ thể, nếu có.
- **Di chuyển** — Chuyển video clip đến vị trí bạn muốn.

Để xem các video có trong một nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu từ danh sách.

Video của tôi

Video riêng là nơi lưu trữ tất cả video clip trong ứng dụng Trung tâm video. Bạn có thể liệt kê các video clip đã tải

về, và các video clip được quay bằng camera của điện thoại trong những giao diện riêng.

1. Để mở một thư mục và xem các video clip, hãy sử dụng phím di chuyển. Để điều khiển trình phát video khi đang phát video clip, hãy sử dụng các phím media.
2. Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp tục lại việc tải về** — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.
- **Hủy việc tải về** — Hủy tải về.
- **Chi tiết video** — Xem thông tin về một video clip.
- **Tìm** — Tìm một video clip. Nhập cụm từ tìm kiếm khớp với tên tập tin.
- **H.thị qua mạng g.đình** — Phát một video clip đã tải về trong mạng gia đình tương thích. Trước tiên phải cấu hình mạng gia đình.
- **Trạng thái bộ nhớ** — Xem dung lượng bộ nhớ còn trống và bộ nhớ đã sử dụng.
- **Sắp xếp theo** — Sắp xếp các video clip. Chọn danh mục bạn muốn.
- **Di chuyển và sao chép** — Chuyển hoặc sao chép video clip. Chọn **Chép** hoặc **Chuyển** và chọn vị trí bạn muốn.

Chuyển video từ máy PC

Chuyển các video clip riêng của bạn vào Trung tâm video từ các thiết bị tương thích sử dụng cáp dữ liệu USB tương

thích. Trung tâm video sẽ chỉ hiển thị những video clip có định dạng được điện thoại hỗ trợ.

1. Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển bất kỳ tập tin dữ liệu nào, hãy thiết lập kết nối bằng cáp dữ liệu USB.
2. Chọn **Ổ đĩa chung** là chế độ kết nối.
3. Chọn những video clip bạn muốn sao chép từ máy PC.
4. Chuyển các video clip vào **E:\Video riêng** trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại, hoặc vào **F:\Video riêng** trong thẻ nhớ tương thích, nếu có.

Các video clip đã được chuyển sẽ hiển thị trong thư mục Video riêng trong Trung tâm video. Các tập tin video trong các thư mục khác của điện thoại sẽ không được hiển thị.

Cài đặt trung tâm video

Trong giao diện chính của Trung tâm video, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lựa chọn dịch vụ video** — Chọn dịch vụ video bạn muốn hiển thị trong Trung tâm video. Bạn cũng có thể thêm, xóa, chỉnh sửa, và xem chi tiết của một dịch vụ video. Bạn không thể chỉnh sửa các dịch vụ video được cài sẵn.
- **Cài đặt kết nối** — Để xác định mạng đích được sử dụng cho kết nối mạng này, chọn **Kết nối mạng**. Để chọn kết

nổi theo cách thủ công mỗi lần Trung tâm video mở một kết nối mạng, chọn **Luôn hỏi**.

Để bật hoặc tắt kết nối GPRS, chọn **Xác nhận sử dụng GPRS**.

Để bật hoặc tắt chuyển vùng, chọn **Xác nhận chuyển vùng**.

- **Phụ huynh kiểm soát** — Cài giới hạn tuổi cho video. Mật mã yêu cầu giống như mã khóa điện thoại. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là **12345**. Ở dịch vụ video theo yêu cầu, các video có giới hạn tuổi tương tự hoặc cao hơn giới hạn bạn đã cài sẽ bị ẩn.
- **Bộ nhớ ưu tiên** — Chọn lưu video đã tải về trong bộ nhớ thứ cấp hoặc thẻ nhớ tương thích. Nếu bộ nhớ đã chọn đầy, điện thoại sẽ lưu nội dung này trong một bộ nhớ khác.
- **Hình thu nhỏ** — Chọn có tải về và xem các hình thu nhỏ trong các nguồn cấp dữ liệu video hay không.

Nhắn tin

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Giao diện chính của menu Nhắn tin

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** (dịch vụ mạng).

Để tạo một tin nhắn mới, chọn **Tin nhắn mới**.



Mẹo: Bạn có thể sử dụng các văn bản trong thư mục Mẫu trong Thư mục riêng để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.

Menu nhắn tin có chứa các thư mục sau:

-  **Hộp thư đến** — Chứa các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá.
-  **Thư mục riêng** — Sắp xếp tin nhắn vào các thư mục.
-  **Hộp thư mới** — Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến.

-  **Nháp** — Các tin nhắn nháp chưa gửi sẽ được lưu ở đây.
-  **Tin đã gửi** — Chứa các tin nhắn mới nhất đã gửi, ngoại trừ các tin nhắn được gửi qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể thay đổi số tin nhắn cần lưu trong thư mục này.
-  **Hộp thư đi** — Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.
-  **Báo cáo** — Bạn có thể yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Soạn và gửi tin nhắn

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Trước khi có thể tạo một tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải xác định thông số cài đặt kết nối phù hợp.

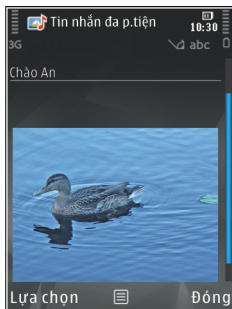
Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của máy chủ e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư mục Hộp thư đi và điện thoại sẽ tìm cách gửi lại thư theo định kỳ. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí cho việc liên tục tìm cách gửi lại e-mail. Trong thư mục Hộp thư đi, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục Bản thảo.

Nhắn tin yêu cầu dịch vụ mạng.

Gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện — Chọn **Tin nhắn mới**.



Gửi tin nhắn âm thanh hoặc e-mail — Chọn **Lựa chọn** > **Soạn tin nhắn**, và chọn tùy chọn thích hợp.

Chọn người nhận hoặc nhóm từ danh sách liên lạc — Chọn **Đến**.

Nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận theo cách thủ công — Chọn trường **Đến**.

Thêm dấu chấm phẩy (;) để phân cách những người nhận — Bấm *.

Nhập chủ đề cho e-mail hoặc tin nhắn đa phương tiện — Nhập chủ đề vào trường Chủ đề. Nếu trường Chủ đề không hiển thị, hãy chọn **Lựa chọn** > **Trường tiêu đề tin nhắn** để thay đổi các trường hiển thị.

Viết tin nhắn — Nhập văn bản vào trường tin nhắn.

Thêm đối tượng vào tin nhắn hoặc e-mail — Chọn **📎** và chọn loại nội dung thích hợp. Loại tin nhắn có thể thay đổi thành tin nhắn đa phương tiện dựa vào nội dung được nhập.

Gửi tin nhắn hoặc e-mail — Chọn **✉**, hoặc bấm phím gọi.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu trọng âm, các dấu khác, hoặc một số tùy

chọn ngôn ngữ sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Hộp tin nhắn đến

Nhận tin nhắn

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Hộp thư đến**.

Trong thư mục Hộp thư đi,  cho biết tin nhắn văn bản chưa đọc,  cho biết tin nhắn đa phương tiện chưa đọc,  cho biết tin nhắn âm thanh chưa đọc, và  cho biết đã nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth.

Khi nhận tin nhắn, biểu tượng  và thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ được hiển thị ở màn hình chủ. Để mở tin nhắn, chọn **Xem**. Để mở tin nhắn trong thư mục Hộp thư đến, hãy chọn tin nhắn đó. Để trả lời một tin nhắn đã nhận, chọn **Lựa chọn** > **Trả lời**.

Tin nhắn đa phương tiện



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Bạn có thể nhận được một thông báo rằng tin nhắn đa phương tiện đang chờ ở trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tải**.

Khi mở một tin nhắn đa phương tiện () , bạn có thể thấy một hình ảnh và một tin nhắn. Chỉ báo  sẽ hiển thị nếu có âm thanh, hoặc  nếu có video. Để phát âm thanh hoặc video, chọn biểu tượng được hiển thị.

Để xem các đối tượng media có trong tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Đối tượng**.

Nếu tin nhắn có một diễn thuyết đa phương tiện, biểu tượng  sẽ được hiển thị. Để phát diễn thuyết này, chọn biểu tượng được hiển thị.

Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Để lưu dữ liệu từ tin nhắn này, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn tắt (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Trình đọc tin nhắn

Với Trình đọc tin nhắn, bạn có thể nghe tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, tin nhắn âm thanh và e-mail.

Để thay đổi cài đặt đọc tin nhắn trong ứng dụng Lời nói, chọn **Lựa chọn** > **Diễn thuyết**.

Để nghe tin nhắn hoặc e-mail mới, ở màn hình chủ, bấm và giữ phím chọn trái cho tới khi ứng dụng Đọc tin nhắn mở ra.

Để nghe tin nhắn từ thư mục Hộp thư đến hoặc e-mail từ Hộp thư, chọn một tin nhắn và chọn **Lựa chọn** > **Nghe**. Để ngừng đọc, bấm phím kết thúc.

Để tạm dừng hoặc tiếp tục, bấm phím di chuyển. Để chuyển sang tin nhắn hoặc e-mail kế tiếp, di chuyển sang phải. Để phát lại tin nhắn hoặc e-mail hiện thời, di chuyển sang trái. Để trở lại tin nhắn trước đó, di chuyển sang trái hai lần. Để điều chỉnh âm lượng, di chuyển lên hoặc xuống.

Để xem tin nhắn hoặc e-mail hiện thời ở dạng văn bản mà không có tiếng, chọn **Lựa chọn** > **Xem**.

E-mail

Cài đặt e-mail

Với trình hướng dẫn cài đặt e-mail của Nokia, bạn có thể cài đặt tài khoản e-mail công ty của bạn, chẳng hạn như Microsoft Outlook, Mail for Exchange, hoặc Intellisync, và tài khoản e-mail internet.

Khi cài đặt e-mail công ty, bạn có thể được nhắc nhập tên server cho địa chỉ e-mail của bạn. Hãy hỏi phòng IT của công ty để biết chi tiết.

1. Để khởi động trình hướng dẫn, hãy vào màn hình chủ, di chuyển đến trình hướng dẫn cài đặt e-mail, và bấm phím di chuyển.
2. Nhập địa chỉ e-mail và mật khẩu của bạn. Nếu trình hướng dẫn không thể tự động cấu hình cài đặt e-mail, bạn cần chọn loại tài khoản e-mail và nhập các thông số cài đặt có liên quan của tài khoản.

Nếu điện thoại có chứa bất kỳ ứng dụng e-mail nào khác, những ứng dụng được cung cấp cho bạn khi khởi động trình hướng dẫn cài đặt e-mail.

Gửi e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.

1. Chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn** > **Soạn email**.

2. Trong trường Đến, hãy nhập địa chỉ e-mail của người nhận. Nếu địa chỉ e-mail của người nhận có thể tìm thấy trong Danh bạ, hãy nhập tên người nhận, và chọn người nhận từ các gợi ý tên phù hợp. Nếu bạn thêm nhiều người nhận, hãy chen ; để tách biệt các địa chỉ e-mail. Sử dụng trường Cc để gửi bản sao đến người nhận khác, hoặc trường Bcc để gửi bản sao ngầm đến người nhận. Nếu trường Bcc không hiển thị, chọn **Lựa chọn > Khác > Hiển thị Bcc**.
3. Trong trường Chủ đề, nhập chủ đề của email.
4. Nhập nội dung tin nhắn vào khu vực văn bản.
5. Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:
 - **Thêm phần đính kèm** — Thêm tập tin đính kèm vào tin nhắn.
 - **Ưu tiên** — Cài mức độ ưu tiên của tin nhắn.
 - **Gắn cờ** — Đánh dấu tin nhắn bằng cờ để theo dõi.
 - **Chèn mẫu** — Chèn văn bản từ mẫu.
 - **Thêm người nhận** — Thêm người nhận vào tin nhắn từ Danh bạ.
 - **Chỉnh sửa tùy chọn** — Cắt, sao chép, hoặc dán văn bản đã chọn.
 - **Ngôn ngữ soạn thảo:** — Chọn ngôn ngữ viết.
6. Chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Thêm tập tin đính kèm

Chọn Menu > Nhắn tin.

Để soạn e-mail, hãy chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn > Soạn email**.

Để thêm tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Lựa chọn > Thêm phần đính kèm**.

Để xóa tập tin đính kèm đã chọn, chọn **Lựa chọn > Xóa phần đính kèm**.

Đọc e-mail

Chọn Menu > Nhắn tin.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Để đọc một e-mail đã nhận, chọn hộp thư, và chọn tin nhắn đó từ danh sách.

Để trả lời cho người gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Trả lời**. Để trả lời cho người gửi và tất cả những người nhận khác, chọn **Lựa chọn > Trả lời tất cả**.

Để gửi chuyển tiếp tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Chuyển tiếp**.

Tải về tập tin đính kèm

Chọn Menu > Nhắn tin và chọn một hộp thư.

Để xem tập tin đính kèm trong một e-mail đã nhận, hãy di chuyển đến trường đính kèm, và chọn **Lựa chọn** > **Hành động** > **Mở**. Nếu có nhiều tập tin đính kèm trong tin nhắn, một danh sách sẽ mở ra cho biết những tập tin đính kèm nào đã hoặc chưa được tải về.

Để tải tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm từ danh sách về điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tải xuống** hoặc **Tải xuống tất cả**. Các tập tin đính kèm không được lưu vào điện thoại, và sẽ bị xóa khi bạn xóa tin nhắn.

Để lưu tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm vào điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Lưu** hoặc **Lưu tất cả**.

Để mở tập tin đính kèm đã chọn, đã tải về, chọn **Lựa chọn** > **Hành động** > **Mở**.

Trả lời một yêu cầu hợp

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Chọn một yêu cầu hợp đã nhận, chọn **Lựa chọn**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chấp nhận** — Chấp nhận yêu cầu hợp.
- **Từ chối** — Từ chối yêu cầu hợp.
- **Chuyển tiếp** — Chuyển tiếp yêu cầu hợp tới người nhận khác.
- **Xóa khỏi lịch** — Xóa cuộc họp bị hủy khỏi lịch.

Tìm tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để tìm các mục theo người nhận, chủ đề, và nội dung chính của e-mail trong hộp thư, chọn **Lựa chọn** > **Tìm kiếm**.

Để ngừng tìm kiếm, chọn **Lựa chọn** > **Ngừng tìm kiếm**.

Để bắt đầu tìm kiếm mới, chọn **Lựa chọn** > **Tìm kiếm mới**.

Xóa e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để xóa tin nhắn e-mail đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Tin nhắn sẽ được cho vào thư mục Các tin đã xóa, nếu có.

Để làm trống thư mục Các mục đã xóa, chọn thư mục này và chọn **Lựa chọn** > **Làm trống mục đã xóa**.

Chuyển đổi giữa các thư mục e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để mở thư mục e-mail khác hoặc hộp thư, chọn **Hộp thư đến** ở phía trên màn hình điện thoại. Chọn thư mục e-mail hoặc hộp thư từ danh sách.

Ngắt kết nối với hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để hủy việc đồng bộ giữa điện thoại và server e-mail, và để thao tác với e-mail mà không có kết nối không dây, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển sang k0 tr.tuyến**. Nếu hộp thư không có tùy chọn **Chuyển sang k0 tr.tuyến**, chọn **Lựa chọn** > **Thoát để ngắt kết nối khỏi hộp thư**.

Để bắt đầu đồng bộ hóa lại, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển sang trực tuyến**.

Cài đặt e-mail chung

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Cài đặt** > **Cài đặt chung**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bố cục d.sách tin nhắn** — Chọn hiển thị một hoặc hai dòng văn bản của e-mail trong Hộp thư đến.
- **Xem trước nội dung** — Xem trước e-mail khi di chuyển qua danh sách e-mail trong Hộp thư đến.
- **Chia tiêu đề** — Để có thể mở rộng hoặc thu nhỏ danh sách e-mail, hãy chọn **Bật**.
- **Thông báo tải xuống** — Cài điện thoại hiển thị thông báo khi một tập tin đính kèm e-mail đã được tải về.
- **Cảnh báo trước khi xóa** — Cài điện thoại hiển thị cảnh báo trước khi xóa e-mail.
- **Tải hình ảnh HTML** — Tự động tải về hình ảnh HTML trong e-mail.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Lựa chọn** > **Tin nhắn SIM**.

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

1. Chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** hoặc **Chọn tất cả** để đánh dấu các tin nhắn.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Sao chép**. Một danh sách các thư mục sẽ được mở ra.
3. Để bắt đầu sao chép, chọn một thư mục. Để xem các tin, mở thư mục này.

Cài đặt nhắn tin

Các thông số cài đặt có thể được cấu hình sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc bạn có thể nhận chúng dưới dạng tin nhắn. Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, hãy điền vào các trường được đánh dấu **Phải xác định** hoặc dấu sao.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Cài đặt tin nhắn

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn văn bản**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Trung tâm nhắn tin** — Xem danh sách gồm tất cả các trung tâm nhắn tin đã được xác định.
- **Tr. tâm nhắn tin đg dùng** — Chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.
- **Mã hóa ký tự** — Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.
- **Nhận báo cáo** — Chọn yêu cầu mạng gửi hoặc không gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- **Thời hạn lưu tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.
- **Gửi tin dạng** — Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang các dạng tin khác không.
- **Kết nối ưu tiên** — Chọn kết nối để sử dụng.
- **Qua cùng trung tâm** — Chọn nếu bạn muốn trả lời tin nhắn sử dụng cùng số trung tâm dịch vụ nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin đa phương tiện**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Kích cỡ hình** — Xác định kích thước của tin nhắn đa phương tiện.
- **Chế độ soạn MMS** — Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ báo cho bạn biết nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn có thể không được hỗ trợ bởi người nhận. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ không cho bạn gửi tin nhắn không được hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Chưa dùng**.
- **Đ.truy cập đang dùng** — Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.
- **Tải tin đa phg tiện** — Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn, nếu có. Để tự động nhận tin nhắn khi ở trong mạng chủ, chọn **T.động trg mạng chủ**. Khi ở bên ngoài mạng chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng chủ. Chọn **Thủ công** để tải tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin theo cách thủ công, hoặc chọn **Tắt** để ngăn không cho nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện nào. Không phải tất cả mọi khu vực đều hỗ trợ tự động tải về.

- **Cho phép t.nhắn nặc danh** — Từ chối tin nhắn từ những người gửi không xác định.
- **Nhận tin quảng cáo** — Nhận quảng cáo bằng tin nhắn đa phương tiện (dịch vụ mạng).
- **Nhận thông báo** — Hiển thị trạng thái của những tin nhắn đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).
- **Từ chối gửi báo cáo** — Ngăn không cho điện thoại gửi báo cáo gửi cho những tin nhắn đã nhận.
- **Tính hiệu lực của tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong khoảng thời gian này, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Dịch vụ này yêu cầu sự hỗ trợ của mạng để cho biết rằng một tin nhắn được gửi đi đã được nhận hoặc đọc. Tùy thuộc vào mạng và các tình huống khác, thông tin này có thể không luôn đáng tin cậy.

Cài đặt e-mail

Quản lý hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail**.

Để chọn hộp thư bạn muốn sử dụng để gửi e-mail, chọn **Hộp thư đang dùng** và chọn một hộp thư.

Để xóa một hộp thư và các tin nhắn trong đó khỏi điện thoại, chọn **Hộp thư**, di chuyển đến hộp thư bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Để tạo một hộp thư mới, chọn **Hộp thư** > **Lựa chọn** > **Hộp thư mới**. Tên của hộp thư mới sẽ thay thế Hộp thư trong giao diện chính của Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Chọn **Hộp thư** và chọn hộp thư để thay đổi cài đặt kết nối, cài đặt người sử dụng, cài đặt nhận, và cài đặt nhận tự động.

Cài đặt hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, sau đó chọn một hộp thư, và chọn **Cài đặt hộp thư**.

Để chỉnh sửa cài đặt cho hộp thư, hãy chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Địa chỉ e-mail riêng** — Nhập địa chỉ e-mail của bạn.
- **Tên người dùng** — Nhập tên thuê bao do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.
- **Mật khẩu** — Nhập mật mã của bạn vào. Nếu bạn để trống trường này, bạn sẽ được nhắc nhập mật mã khi bạn tìm cách kết nối với hộp thư từ xa.
- **Máy chủ thư đến** — Nhập địa chỉ IP hoặc tên máy chủ của máy chủ mail sẽ nhận e-mail của bạn.
- **Điểm truy cập đang dùng** — Chọn điểm truy cập internet (IAP).

- **Tên hộp thư** — Nhập một tên cho hộp thư.
- **Loại hộp thư** — Xác nhận giao thức e-mail được nhà cung cấp dịch vụ khuyến nghị. Các tùy chọn là POP3 và IMAP4. Cài đặt này không thể thay đổi.
- **Bảo mật** — Chọn tùy chọn bảo mật được sử dụng để bảo đảm cho kết nối đến hộp thư từ xa.
- **Cổng** — Xác định một cổng kết nối.
- **Đăng nhập bảo mật APOP** (chỉ dành cho POP3) — Sử dụng giao thức POP3 để mã hóa việc gửi mật mã tới máy chủ e-mail từ xa trong khi kết nối với hộp thư.

Cài đặt người dùng

Chọn **Menu** > **Nhấn tin** sau đó chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, chọn một hộp thư, và chọn **Cài đặt thuê bao**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tên riêng** — Nhập tên riêng của bạn. Tên của bạn sẽ được hiển thị trên điện thoại của người nhận thay cho địa chỉ e-mail của bạn nếu điện thoại người nhận hỗ trợ chức năng này.
- **Gửi tin nhắn** — Xác định cách gửi e-mail từ điện thoại. Chọn **Tức thì** để điện thoại kết nối với hộp thư khi bạn chọn **Gửi tin nhắn**. Nếu bạn chọn **Lần kết nối sau**, e-mail sẽ được gửi khi việc kết nối đến hộp thư từ xa đã sẵn sàng.
- **Tự gửi lại bản sao** — Chọn gửi hoặc không gửi bản sao của e-mail đến hộp thư riêng của bạn.

- **Kèm chữ ký** — Chọn đính kèm hoặc không đính kèm chữ ký vào e-mail.
- **Âm báo e-mail mới** — Chọn nhận hoặc không nhận thông báo e-mail mới (âm báo, ghi chú, và chỉ báo thư) khi nhận được e-mail mới.
- **Xóa e-mail** — Chọn chỉ xóa e-mail trên điện thoại, trên điện thoại và server, hoặc hỏi riêng mỗi lần xóa.
- **Địa chỉ hồi đáp** — Xác định địa chỉ e-mail mà thư trả lời những e-mail được gửi từ hộp thư đang được đề cập sẽ được chuyển đến.

Cài đặt tin dịch vụ web

Chọn **Menu** > **Nhấn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn dịch vụ**.

Chọn nhận hoặc không nhận tin dịch vụ. Để cài điện thoại tự động kích hoạt trình duyệt và bắt đầu kết nối mạng để tải nội dung khi nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Tải tin nhắn** > **Tự động**.

Cài đặt tin nhắn quảng bá

Chọn **Menu** > **Nhấn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin quảng bá**.

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết các chủ đề hiện có và mã số chủ đề liên quan.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp nhận** — Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn quảng bá.
- **Ngôn ngữ** — Chọn ngôn ngữ để nhận các tin nhắn: **Tất cả**, **Đã chọn**, hoặc **Mục khác**.
- **Xác định chủ đề** — Chọn để điện thoại tự động hoặc không tự động tìm kiếm các mã số chủ đề mới, và lưu những mã số mới không có tên vào danh sách chủ đề.

Cài đặt khác

Chọn **Menu** > **Nhắn tin và Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Khác**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lưu tin đã gửi** — Chọn lưu hoặc không lưu bản sao của các tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, hoặc e-mail mà bạn đã gửi vào thư mục **Tin đã gửi** của ứng dụng này.
- **Số tin lưu** — Xác định xem có bao nhiêu tin nhắn đã gửi sẽ được lưu vào thư mục các tin đã gửi cùng lúc. Khi đã đạt giới hạn đó, tin nhắn cũ nhất sẽ bị xóa.
- **Bộ nhớ đang dùng** — Chọn bộ nhớ bạn muốn lưu tin nhắn.

Gọi điện

Cuộc gọi thoại

1. Khi ở chế độ chờ, nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng. Để xóa một số, bấm **C**.

Để gọi điện quốc tế, bấm * hai lần cho dấu + (thay cho mã truy cập quốc tế), và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại cần gọi vào.

2. Để thực hiện cuộc gọi, bấm phím gọi.
3. Để kết thúc cuộc gọi (hoặc hủy cuộc gọi), bấm phím kết thúc.

Việc bấm phím kết thúc sẽ luôn luôn ngắt cuộc gọi, ngay cả khi một ứng dụng khác đang hoạt động.

Để thực hiện một cuộc gọi từ Danh bạ, chọn **Menu** > **Danh bạ**. Di chuyển đến tên bạn muốn, hoặc nhập các ký tự đầu tiên của tên đó vào trường tìm. Để gọi cho số liên lạc đó, bấm phím đàm thoại. Nếu bạn đã lưu nhiều số điện thoại cho một số liên lạc, chọn số bạn muốn từ danh sách, và bấm phím gọi.

Các tùy chọn trong khi gọi

Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, sử dụng phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại. Bạn cũng có thể sử dụng phím di chuyển. Nếu bạn đã cài âm lượng là **Tắt tiếng**, chọn **Bật tiếng** trước.

Để gửi một hình ảnh hoặc một video clip trong tin nhắn đa phương tiện cho thành viên khác trong cuộc gọi, chọn **Lựa chọn** > **Gửi MMS** (chỉ trong các mạng UMTS). Bạn có thể chỉnh sửa tin nhắn và thay đổi người nhận trước khi gửi. Bấm phím thoại để gửi tập tin đến một thiết bị tương thích (dịch vụ mạng).

Để giữ cuộc gọi thoại hiện thời để trả lời một cuộc gọi đến khác, chọn **Lựa chọn** > **Giữ**. Để chuyển giữa cuộc gọi chờ và cuộc gọi giữ, chọn **Lựa chọn** > **Hoán đổi**.

Để gửi các chuỗi âm DTMF (ví dụ mật mã), chọn **Lựa chọn** > **Gửi DTMF**. Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm trong Danh bạ. Để nhập ký tự chờ (w) hoặc ký tự tạm ngưng (p), bấm * liên tục. Để gửi tin nhắn, chọn **OK**. Bạn có thể thêm âm DTMF vào số điện thoại hoặc trường DTMF trong một thẻ liên lạc.



Mẹo: Khi bạn chỉ có một cuộc gọi thoại hiện thời, để giữ cuộc gọi này, bấm phím thoại. Để kích hoạt cuộc gọi, bấm phím đàm thoại thêm một lần nữa.

Trong khi đang có cuộc gọi, để định tuyến âm thanh từ chế độ tai nghe sang loa, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt loa**. Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để định tuyến âm thanh sang chế độ tai nghe, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt tai nghe**. Để chuyển trở về điện thoại, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để kết thúc cuộc gọi hiện tại và trả lời cuộc gọi đang chờ, chọn **Lựa chọn > Thay thế**.

Nếu bạn có một số cuộc gọi đang diễn ra, để kết thúc tất cả các cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Tắt tất cả cuộc gọi**.

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng.

Thư thoại

Chọn **Menu > Công cụ > H.thư c.gọi**.

Khi bạn lần đầu tiên mở ứng dụng Thư thoại (dịch vụ mạng), bạn sẽ được yêu cầu nhập số của hộp thư thoại của bạn.

Để gọi hộp thư thoại của bạn, di chuyển đến **Hộp thư thoại**, và chọn **Lựa chọn > Gọi hộp thư thoại**.

Để gọi hộp thư video của bạn, di chuyển đến **Hộp thư video**, và chọn **Lựa chọn > Gọi hộp thư video**.

Nếu bạn đã cấu hình cài đặt cuộc gọi net cho điện thoại và đã có một hộp thư cuộc gọi internet, để gọi tới hộp thư, di chuyển đến hộp thư, và chọn **Lựa chọn > Gọi hộp thư Internet**.

Để gọi tới hộp thư ở chế độ chờ, bấm và giữ **1**; hoặc bấm **1** và bấm phím gọi. Chọn hộp thư bạn muốn gọi.

Để đổi số hộp thư, chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn > Đổi số**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi, bấm phím đàm thoại, hoặc mở nắp trượt.

Để tắt chuông báo cuộc gọi đến, chọn **Im lặng**.

Nếu bạn không muốn trả lời cuộc gọi, bấm phím kết thúc. Nếu bạn kích hoạt chức năng **Chuyển cuộc gọi > Cuộc gọi thoại > Khi máy bận** trong cài đặt điện thoại để chuyển hướng cuộc gọi thì việc từ chối cuộc gọi đến cũng sẽ chuyển hướng cuộc gọi đó.

Khi bạn chọn **Im lặng** để tắt nhạc chuông của cuộc gọi đến, bạn có thể gửi một tin nhắn văn bản mà không từ chối cuộc gọi để báo cho người gọi rằng bạn không thể trả lời cuộc gọi. Chọn **Lựa chọn > Gửi tin nhắn**. Để cài đặt tùy chọn này và viết một tin nhắn văn bản chuẩn, chọn

Menu > Công cụ > Cài đặt và Điện thoại > Cuộc gọi > Từ chối c.gọi bằng t.nhẫn.

Tạo cuộc gọi hội nghị

Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.

1. Gọi điện cho thành viên thứ nhất.
2. Để gọi điện cho thành viên khác, chọn **Lựa chọn > Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.
3. Khi cuộc gọi mới được trả lời, để nối thành viên thứ nhất vào cuộc gọi hội nghị, chọn **Lựa chọn > Hội nghị**.

Để thêm người mới vào cuộc gọi, hãy gọi điện đến thành viên khác, và thêm cuộc gọi mới vào cuộc gọi hội nghị.

Để trò chuyện riêng với một trong các thành viên, chọn **Lựa chọn > Hội nghị > Riêng**.

Di chuyển đến thành viên và chọn **Riêng**. Cuộc gọi hội nghị sẽ được chuyển sang trạng thái giữ. Những thành viên khác vẫn có thể tiếp tục cuộc gọi hội nghị.

Để trở về cuộc gọi hội nghị, chọn **Lựa chọn > Hội nghị**.

Để loại một thành viên, chọn **Lựa chọn > Hội nghị > Loại thành viên**, di chuyển đến thành viên đó, và chọn **Loại bỏ**.

4. Để kết thúc cuộc gọi hội nghị hiện thời, bấm phím kết thúc.

Quay số nhanh một số điện thoại

Để kích hoạt tính năng này, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Điện thoại > Cuộc gọi > Quay số nhanh**.

Để gán một số điện thoại cho một trong các phím số (2-9), chọn **Menu > Công cụ > Gọi nhanh**. Di chuyển đến phím mà bạn muốn gán số điện thoại, và chọn **Lựa chọn > Gán**. Phím 1 được dành cho hộp thư thoại hoặc video, và để khởi động trình duyệt web.

Để gọi điện ở chế độ chờ, bấm phím đã được gán và phím thoại.

Dịch vụ cuộc gọi chờ

Bạn có thể nhận một cuộc gọi trong khi đang có một cuộc gọi khác. Để kích hoạt tính năng cuộc gọi chờ, chọn **Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi > Cuộc gọi chờ** (dịch vụ mạng).

Để trả lời cuộc gọi chờ, bấm phím thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Để chuyển qua lại giữa hai cuộc gọi, chọn **Hoán đổi**. Để kết nối một cuộc gọi đến hoặc một cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện tại và tách bạn ra khỏi hai cuộc gọi này, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển**. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc. Để kết thúc cả hai cuộc gọi, chọn **Lựa chọn** > **Tắt tất cả cuộc gọi**.

Quay số bằng khẩu lệnh

Điện thoại của bạn sẽ tự động tạo một khẩu lệnh cho các số liên lạc. Để nghe một khẩu lệnh tổng hợp, hãy chọn một số liên lạc và chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết khẩu lệnh**. Di chuyển đến một chi tiết liên hệ, và chọn **Lựa chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Gọi bằng khẩu lệnh



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

1. Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, trong màn hình chủ, bấm và giữ phím gọi. Nếu một tai nghe tương thích có gắn phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.

2. Một âm báo ngắn sẽ phát ra, và **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên được lưu cho số liên lạc này.
3. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp ứng với số liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên và số điện thoại của số liên lạc đó. Để hủy chức năng quay số bằng giọng nói, chọn **Thoát**.

Nếu nhiều số điện thoại được lưu cho một tên, bạn có thể đọc cả tên và kiểu số điện thoại, chẳng hạn như di động hoặc điện thoại.

Thực hiện cuộc gọi hình

Khi thực hiện cuộc gọi video (dịch vụ mạng), bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi. Hình ảnh video trực tiếp, hoặc hình ảnh video được quay bằng camera trên điện thoại sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận trong cuộc gọi video.

Để thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và trong vùng phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai bên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc

gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu khác đang diễn ra.

Các biểu tượng

 Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).

 Bạn đã từ chối gửi video từ điện thoại của bạn. Để gửi hình tĩnh thay vào đó, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi > Hình trong cuộc gọi video**.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

1. Để khởi động cuộc gọi video, nhập số điện thoại khi ở chế độ chờ, hoặc chọn **Danh bạ**, và một mục liên lạc.
2. Chọn **Lựa chọn > Cuộc gọi > Cuộc gọi video**.

Camera phụ ở mặt trước được sử dụng mặc định cho cuộc gọi video. Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể kéo dài. **Đang chờ nạp hình video** sẽ được hiển thị. Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực hiện cuộc gọi thông thường hoặc gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện thay vì dùng cuộc gọi video.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy ảnh video của hai bên và nghe thấy âm thanh qua loa. Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi hình ảnh () , và trong trường hợp này, bạn sẽ chỉ nghe thấy âm thanh và nhìn thấy một hình tĩnh hoặc một hình nền màu xám.

3. Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Trong khi gọi video

Để thay đổi giữa việc hiển thị video hoặc chỉ nghe tiếng của người gọi, chọn **Lựa chọn > Bật**, hoặc **Tắt** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Không để thiết bị gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn. Để bật loa, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt loa**. Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để định tuyến âm thanh sang chế độ tai nghe, chọn **Lựa chọn > K.hoạt th.bị rảnh tay BT**.

Để chuyển trở về điện thoại, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để sử dụng camera ở mặt sau điện thoại để gửi video, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**. Để chuyển trở lại camera ở mặt trước điện thoại, chọn **Lựa chọn > Dùng camera chính**.

Để chụp nhanh một cảnh trong video bạn đang gửi, chọn **Lựa chọn > Gửi hình chụp**. Việc gửi video sẽ bị tạm

dừng và ảnh chụp nhanh sẽ hiển thị cho người nhận. Ảnh chụp nhanh sẽ không được lưu.

Để phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Phóng**.

Để thay đổi chất lượng video, chọn **Lựa chọn** > **Chất lượng video** > **Chất lượng bình thường**, **Chi tiết rõ hơn** hoặc **Ch.động nhịp nhàng hơn**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video,  sẽ hiển thị.

Để trả lời cuộc gọi video, bấm phím gọi. **Cho phép gửi hình video đến người gọi?** sẽ hiển thị. Để bắt đầu gửi hình ảnh video trực tiếp, chọn **Có**.

Nếu bạn không kích hoạt cuộc gọi video, bạn chỉ nghe được tiếng người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho hình ảnh video. Để thay thế màn hình màu xám bằng một bức ảnh tĩnh được chụp bằng camera trong điện thoại của bạn, chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Hình trong cuộc gọi video**.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng chia sẻ video (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được bật khi bạn khởi động chức năng chia sẻ video. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Yêu cầu chia sẻ video

Chức năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối UMTS. Khả năng sử dụng chức năng chia sẻ video tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng UMTS. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về dịch vụ, tính khả dụng của mạng UMTS, và cước phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng tính năng chia sẻ video, hãy đảm bảo những vấn đề sau:

- Điện thoại đã được thiết lập các kết nối cá nhân.

- Bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Nếu bạn di chuyển ra ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS trong một phiên chia sẻ video, phiên chia sẻ này sẽ dừng lại, nhưng cuộc gọi thoại sẽ tiếp tục.
- Cả người gửi và người nhận đã đăng ký với mạng UMTS. Nếu bạn mời một người tham gia phiên chia sẻ video nhưng điện thoại của người nhận nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS hoặc chưa cài đặt chia sẻ video hoặc chưa thiết lập kết nối cá nhân, người nhận đó sẽ không nhận được lời mời. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt chia sẻ video

Để điều chỉnh cài đặt chia sẻ video, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt** và chọn **Kết nối > D.chung video**.

Để thiết lập chia sẻ video, bạn cần có thông số cài đặt kết nối một chiều và UMTS.

Cài đặt kết nối một chiều

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối cấu hình giao thức phiên khởi đầu (SIP). Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng chia sẻ video. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có được các cài đặt cấu hình SIP, và lưu chúng vào điện thoại của bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi cho bạn các thông số cài đặt hoặc cung cấp cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Để thêm địa chỉ SIP vào một số liên lạc:

1. Chọn **Menu > Danh bạ**.
2. Chọn số liên lạc, hoặc tạo một số liên lạc mới.
3. Chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**.
4. Chọn **Lựa chọn > Thêm chi tiết > Chia sẻ video**.
5. Nhập địa chỉ SIP theo định dạng tênngườidùng@tênmiền (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã quốc gia, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ).

Cài đặt kết nối UMTS

Để thiết lập kết nối UMTS:

- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng UMTS.
- Bảo đảm các cài đặt kết nối điểm truy cập UMTS cho điện thoại được cấu hình đúng. Để biết thêm thông tin về các cài đặt này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chia sẻ video trực tiếp hoặc video clip

Trong cuộc gọi thoại hoạt động, chọn **Lựa chọn > Dùng chung video**.

1. Để chia sẻ video trực tiếp trong khi gọi, chọn **Video trực tiếp**.

Để chia sẻ một video clip, hãy chọn **Video clip** và chọn clip bạn muốn chia sẻ.

Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Nếu điện thoại thông báo rằng video clip phải được chuyển đổi, chọn **OK**. Điện thoại phải có trình biên tập video để thực hiện việc chuyển đổi.

2. Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia được lưu trong danh sách liên lạc, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ hoặc số điện thoại của người nhận bao gồm cả mã quốc gia vào, và chọn **OK** để gửi thư mời. Điện thoại sẽ gửi thư mời đến địa chỉ SIP.

Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

Các tùy chọn trong khi chia sẻ

-  Chỉnh tỷ lệ video (chỉ khả dụng với người gửi).
-  Điều chỉnh độ sáng (chỉ khả dụng với người gửi).
-  hoặc  Tắt hoặc bật micrô.
-  hoặc  Bật hoặc tắt loa.
-  hoặc  Tạm dừng hoặc tiếp tục chia sẻ video.
-  Chuyển sang chế độ vừa màn hình (chỉ khả dụng với người nhận).

3. Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Để lưu video trực tiếp bạn đã chia sẻ, chọn **Có** khi được nhắc. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn về vị trí của video đã lưu.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở lại giao diện chia sẻ video, và để tiếp tục chia sẻ, ở chế độ chờ, chọn **Lựa chọn** > **Tiếp tục**.

Nhận một lời mời

Khi có người gửi cho bạn lời mời chia sẻ video, thông báo mời sẽ hiển thị tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi. Nếu điện thoại không được cài là im lặng, điện thoại sẽ đổ chuông khi bạn nhận được lời mời.

Nếu một người nào đó gửi cho bạn lời mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS, bạn sẽ không biết mình nhận được lời mời.

Khi nhận được lời mời, chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Có** — Chấp nhận lời mời, và kích hoạt phiên chia sẻ.
- **Không** — Từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối lời mời và ngừng cuộc gọi thoại.

Để tắt tiếng video trên điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tắt tiếng**.

Để phát video với âm lượng gốc, chọn **Lựa chọn** > **Âm lượng gốc**. Tùy chọn này không ảnh hưởng đến việc phát tiếng của người bên kia trong cuộc gọi điện thoại.

Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Nhật ký

Nhật ký lưu thông tin về nhật ký liên lạc của điện thoại. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận khi mạng hỗ trợ các chức năng này, khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Các cuộc gọi gần đây

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Nhật ký** và chọn **Cuộc gọi gần đây**.

Để xem các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi, chọn **Cuộc gọi nhỡ**, **Cuộc gọi đã nhận** hoặc **Số đã gọi**.



Mẹo: Để mở danh sách các số đã gọi đi trong màn hình chủ, hãy bấm phím gọi.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lưu vào Danh bạ** — Lưu số điện thoại được chọn trong danh sách cuộc gọi gần đây vào danh bạ.
- **Xóa danh sách** — Xóa danh sách cuộc gọi gần đây đã chọn.
- **Xóa** — Xóa sự kiện đã chọn trong danh sách đã chọn.
- **Thời lượng nhật ký** — Chọn khoảng thời gian thông tin liên lạc được lưu trong nhật ký. Nếu bạn chọn **Không có báo cáo**, sẽ không có thông tin nào được lưu trong nhật ký.

Thời lượng cuộc gọi

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Nhật ký**.

Để xem thời lượng tương đối của cuộc gọi gần đây nhất, cuộc gọi đi và cuộc gọi đến, hãy chọn **Thời lượng gọi**.



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi, tùy thuộc các tính năng mạng, việc làm tròn số khi lập hóa đơn, thuế, v.v...

Dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Nhật ký**.

Bạn có thể phải trả phí cho các kết nối dữ liệu gói theo khối lượng dữ liệu đã gửi và đã nhận. Để kiểm tra lượng dữ liệu đã gửi hoặc nhận trong các phiên kết nối dữ liệu

gói, bấm **Dữ liệu gói** > **Dữ liệu đã gửi** hoặc **Dữ liệu đã nhận**.

Để xóa cả thông tin nhận và gửi, chọn **Lựa chọn** > **Xóa đồng hồ cước**. Bạn cần mã khóa để xóa thông tin này.

Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Nhật ký**.

Để mở nhật ký chung, nơi bạn có thể giám sát tất cả các cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc kết nối dữ liệu và mạng LAN không dây được đăng ký bởi điện thoại, hãy chọn tab nhật ký chung . Các sự kiện phụ, ví dụ như tin nhắn văn bản đã được gửi thành nhiều phần và nhiều phiên kết nối dữ liệu, sẽ được ghi lại dưới dạng sự kiện liên lạc. Các kết nối vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Để xem lượng dữ liệu được chuyển và thời lượng của phiên kết nối dữ liệu gói nhất định, hãy di chuyển đến một sự kiện đến hoặc đi được chỉ báo bằng **Gói**, và chọn **Lựa chọn** > **Xem**.

Để sao chép một số điện thoại từ nhật ký vào clipboard, và dán số điện thoại này vào một tin nhắn văn bản chẳng hạn, chọn **Lựa chọn** > **Tách lấy số** > **Sao chép**.

Để lọc nhật ký, chọn **Lựa chọn** > **Bộ lọc** và chọn một bộ lọc.

Cuộc gọi internet

Giới thiệu về cuộc gọi internet

Với dịch vụ cuộc gọi internet (dịch vụ mạng), bạn có thể gọi và nhận cuộc gọi qua internet. Có thể thiết lập các cuộc gọi internet giữa các máy tính, giữa các điện thoại di động, và giữa một thiết bị VoIP và một điện thoại thông thường.

Để có thể sử dụng dịch vụ này, bạn phải đăng ký với dịch vụ, và có một tài khoản người sử dụng.

Để thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi internet, bạn phải ở trong vùng phủ sóng của mạng LAN không dây, và kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet.

Kích hoạt cuộc gọi internet

Chọn **Menu** > **Danh bạ** và chọn một dịch vụ cuộc gọi internet.

Để thực hiện và nhận cuộc gọi internet, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận thông số cài đặt kết nối cuộc gọi internet. Để kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, điện thoại phải nằm trong phạm vi phủ sóng của một mạng.

Để kích hoạt dịch vụ cuộc gọi internet, chọn **Lựa chọn** > **Bật dịch vụ**.

Để tìm các kết nối mạng LAN không dây (WLAN) khả dụng, chọn **Lựa chọn** > **Tìm WLAN**.

Gọi điện qua internet

Khi bạn đã kích hoạt chức năng gọi qua internet, bạn có thể thực hiện cuộc gọi internet từ tất cả các ứng dụng có thể sử dụng để thực hiện cuộc gọi thoại thông thường, chẳng hạn như danh sách liên lạc và nhật ký. Ví dụ, trong danh sách liên lạc, hãy di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi** > **Cuộc gọi Internet**.

Để thực hiện cuộc gọi internet ở chế độ chờ, hãy nhập số điện thoại hoặc địa chỉ internet vào, và chọn **C.gọi net**.

1. Để thực hiện một cuộc gọi internet đến một địa chỉ internet không bắt đầu bằng một chữ số, hãy bấm phím số bất kỳ khi điện thoại ở chế độ chờ, sau đó bấm **#** trong vài giây để xóa màn hình và chuyển từ chế độ số sang chế độ chữ.
2. Nhập địa chỉ internet vào, và bấm phím gọi.

Các số liên lạc bị chặn

Chọn **Menu** > **Danh bạ**. Di chuyển sang trái, và chọn dịch vụ cuộc gọi internet từ danh sách.

Các số liên lạc bị chặn sẽ không nhìn thấy tình trạng trực tuyến của bạn.

Để xem các số liên lạc bị chặn, chọn **Lựa chọn** > **Xem danh sách bị chặn**.

Để thêm một số liên lạc vào danh sách liên lạc bị chặn, di chuyển đến số liên lạc này, và chọn **Lựa chọn** > **Chặn số liên lạc**.

Để hủy chặn một số liên lạc, hãy di chuyển đến số liên lạc này, và chọn **Lựa chọn** > **Bỏ chặn**. Khi bạn hủy chặn một số liên lạc, bạn sẽ cho phép số liên lạc này nhìn thấy tình trạng trực tuyến của bạn.

Quản lý các dịch vụ cuộc gọi internet

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Kết nối** > **Cài đặt net**.

Để thêm một dịch vụ cuộc gọi internet mới, chọn **Tải về**.

Cài đặt cuộc gọi internet

Chọn **Menu** > **Danh bạ**. Di chuyển sang trái, và chọn dịch vụ cuộc gọi internet từ danh sách.

Để xem hoặc chỉnh sửa cài đặt cuộc gọi internet, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Kết nối dịch vụ** — Chọn cài đặt đích cho kết nối cuộc gọi internet, và chỉnh sửa chi tiết đích.
Để thay đổi một đích, hãy di chuyển đến dịch vụ, và chọn **Thay đổi**.
- **Yêu cầu trạng thái** — Chọn có tự động chấp nhận các yêu cầu presence đến mà không cần hỏi xác nhận hay không.
- **Thông tin dịch vụ** — Xem thông tin kỹ thuật về dịch vụ đã chọn.

Viết văn bản

Điện thoại của bạn hỗ trợ hai kiểu nhập tiếng Việt khác nhau:

- Kiểu nhập văn bản truyền thống
- Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Để sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống cho tất cả các trình chỉnh sửa, ở chế độ chờ, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt riêng**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Tắt. Kiểu nhập văn bản truyền thống được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aãä** ở góc bên phải của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 1.1):

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 – 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

1	2 aaäbc	3 ddeëf
4 ghi	5 jkl	6 mnoöø
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ ^ ˇ	0	#

Hình 1,1

Lưu ý: Các ký tự tiếng Việt và dấu không được in trên bàn phím điện thoại thật.

Ví dụ để viết tiếng Việt, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Bấm phím **8** 4 lần để nhập chữ V
- Bấm phím **4** 3 lần để nhập chữ i
- Bấm phím **3** 4 lần để nhập chữ ê
- Bấm phím ***** 5 lần để nhập dấu nặng (.)
- Bấm phím **8** một lần để nhập chữ t

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.
- Để xóa một nguyên âm có dấu, bạn cần xóa dấu trước, sau đó xóa nguyên âm.
- Để sửa dấu viết sai, di chuyển con trỏ sang bên phải nguyên âm và bấm * để thay đổi.
- Bạn có thể bấm và giữ * trong 2 giây để mở menu để chọn các ký tự đặc biệt giống như các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt khi ngôn ngữ được cài là tiếng Anh.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Để sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán, ở chế độ chờ, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt riêng**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Bật. Kiểu nhập văn bản tiên đoán được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aăă** ở góc bên trái của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 2.1):

1	2 ^á aaábc	3 ^è ddeéf
4 [?] ghi	5 [~] jkl	6 ^ˆ mnoôø
7 pqr	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên các phím số từ 2 đến 9 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

Lưu ý: Các ký tự tiếng Việt và dấu không được in trên bàn phím điện thoại thật.

Với sự hỗ trợ của kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn chỉ cần bấm mỗi phím một lần để nhập ký tự bạn muốn. Điện thoại sẽ đoán từ dựa vào kết hợp các phím đã bấm. Ví dụ,

để viết tiếng Việt, bấm các phím **8, 4, 3, 6, 8** liên tiếp, mỗi phím một lần.

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.
- Trong các lần bấm phím đầu tiên, bạn có thể nhìn thấy những ký tự không giống như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được đúng từ sau khi tất cả các phím yêu cầu đã được bấm.
- Sau khi tất cả các phím yêu cầu đã được bấm nhưng bạn vẫn không có được từ bạn muốn, bấm ***** để hiển thị những từ khác khớp với kết hợp các phím bạn đã bấm.
- Nếu dấu **?** hiển thị sau từ đó, từ bạn định viết không có trong từ điển. Bạn có thể thêm từ mới vào từ điển bằng cách chọn **Thêm** và sau đó nhập từ sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống.
- Bạn có thể tắt Văn bản tiên đoán tạm thời bằng cách bấm **#** liên tục cho tới khi chỉ báo kiểu nhập văn bản tiên đoán hiển thị phía trên cùng màn hình.

Danh bạ (danh bạ điện thoại)

Trong Danh Bạ, bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc, ví dụ như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, hoặc địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể thêm một kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh dưới dạng thu nhỏ vào một thẻ liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, nhóm này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc.

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại

1. Để thêm một số liên lạc mới vào danh sách liên lạc, chọn **Lựa chọn** > **Số liên lạc mới**.

2. Điền vào các trường theo ý bạn, và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa số liên lạc, hãy chọn một số liên lạc và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**.

Quản lý tên và số điện thoại

Để xóa thẻ liên lạc, chọn một thẻ, và bấm **C**.

Để xóa nhiều thẻ liên lạc cùng lúc, chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** để đánh dấu các thẻ liên lạc bạn muốn, và bấm **C** để xóa.

Để gửi thông tin liên lạc, hãy chọn một thẻ, chọn **Lựa chọn** > **Gửi danh thiếp**, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp được gán cho số liên lạc này, chọn một thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết khẩu lệnh** > **Phát khẩu lệnh**.

Các số điện thoại và địa chỉ mặc định

Bạn có thể gán các số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định vào cho một số liên lạc. Nếu một số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ, bạn có thể dễ dàng gọi hoặc gửi tin nhắn tới một số điện thoại hoặc một địa chỉ nhất định. Số mặc định cũng được sử dụng trong chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

1. Trong danh sách liên lạc, chọn một số liên lạc.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Mặc định**.
3. Chọn một mục mặc định mà bạn sẽ thêm số điện thoại hoặc địa chỉ vào, và chọn **Gán**.
4. Chọn một số điện thoại hoặc địa chỉ để cài làm giá trị mặc định.

Số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định được trình bày dưới dạng các chữ gạch dưới trong giao diện số liên lạc.

Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc

Bạn có thể xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc nhóm liên lạc, và hình ảnh và văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc. Khi số liên lạc này gọi cho bạn, điện thoại sẽ phát nhạc chuông đã chọn và hiển thị văn bản cuộc gọi hoặc hình ảnh (nếu số điện thoại của người gọi được gửi cùng với cuộc gọi và điện thoại của bạn nhận ra số này).

Để xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc một nhóm liên lạc, hãy chọn số liên lạc hoặc nhóm liên lạc này, chọn **Lựa chọn** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông.

Để xác định văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc, hãy chọn số liên lạc này và chọn **Lựa chọn** > **Thêm văn bản cho c.gọi**. Nhập văn bản cuộc gọi, và chọn **OK**.

Để gán hình ảnh cho một số liên lạc được lưu vào bộ nhớ điện thoại, hãy chọn số liên lạc, **Lựa chọn** > **Thêm hình ảnh**, và chọn một hình ảnh từ Ảnh.

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông mặc định** trong danh sách các kiểu chuông.

Để xem, thay đổi hoặc xóa hình ảnh khỏi một số liên lạc, hãy chọn số liên lạc này, chọn **Lựa chọn** > **Hình ảnh**, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Sao chép số liên lạc

Khi mở danh sách liên lạc lần đầu tiên, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại hay không.

Để bắt đầu sao chép, chọn **OK**.

Nếu bạn không muốn sao chép các số liên lạc từ thẻ SIM vào bộ nhớ điện thoại, chọn **Hủy**. Điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn xem các số liên lạc trên thẻ SIM trong thư mục danh bạ hay không. Để xem các số liên lạc, chọn **OK**. Danh sách liên lạc sẽ mở ra, và các tên được lưu trên thẻ SIM sẽ được chỉ báo bởi .

Dịch vụ SIM

Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc đại lý khác.

Các số liên lạc trên thẻ SIM

Để thêm các tên và các số điện thoại được lưu trong thẻ SIM vào danh sách liên lạc trong Danh bạ, chọn **Lựa**

chọn > Cài đặt > Số liên lạc hiển thị > Bộ nhớ SIM. Bạn có thể thêm và chỉnh sửa các số liên lạc trong thẻ SIM, hoặc gọi cho họ.

Các số điện thoại được lưu trong Danh bạ sẽ không tự động được lưu vào thẻ SIM. Để lưu số điện thoại vào thẻ SIM, trong Danh bạ, chọn một số liên lạc và chọn **Lựa chọn > Sao chép > Bộ nhớ SIM.**

Gọi số ẩn định

Chọn Menu > Danh bạ và Lựa chọn > Số SIM > Số liên lạc ẩn định.

Với dịch vụ gọi số ẩn định, bạn có thể hạn chế các cuộc gọi từ các số điện thoại nhất định. Không phải tất cả các thẻ SIM đều hỗ trợ dịch vụ gọi số ẩn định. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ẩn định hoặc để chỉnh sửa các số gọi ẩn định. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã PIN2.

Chọn **Lựa chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bật gọi số ẩn định** — Kích hoạt chức năng gọi số ẩn định.
- **Tắt gọi số ẩn định** — Tắt chức năng gọi số ẩn định.
- **Số liên lạc SIM mới** — Nhập tên liên lạc và số điện thoại cho phép các cuộc gọi đến.
- **Thêm từ Danh bạ** — Sao chép một mục liên lạc từ danh bạ đến danh sách gọi số ẩn định.

Để gửi tin nhắn văn bản đến các số liên lạc trong thẻ SIM trong khi dịch vụ gọi số ẩn định được kích hoạt, bạn cần thêm số trung tâm tin nhắn văn bản vào danh sách gọi số ẩn định.

Quản lý các nhóm liên lạc

Tạo các nhóm liên lạc

1. Trong Danh Bạ, di chuyển sang phải để mở danh sách nhóm.
2. Chọn **Lựa chọn > Nhóm mới.**
3. Nhập tên cho nhóm hoặc sử dụng tên mặc định, và chọn **OK.**
4. Chọn nhóm và **Lựa chọn > Thêm thành viên.**
5. Di chuyển đến một số liên lạc, và bấm phím di chuyển để chọn từng số liên lạc bạn muốn thêm.
6. Chọn **OK.**

Để đổi tên một nhóm, chọn **Lựa chọn** > **Đổi tên**, nhập tên mới, và chọn **OK**.

Xóa thành viên khỏi nhóm

1. Trong danh sách nhóm, chọn nhóm bạn muốn sửa đổi.
2. Di chuyển đến số liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa khỏi nhóm**.
3. Để xóa số liên lạc ra khỏi nhóm, chọn **Có**.

Cài đặt riêng điện thoại

Bạn có thể cài đặt riêng điện thoại bằng cách thay đổi chế độ chờ, menu chính, âm báo, chủ đề, hoặc cỡ chữ. Hầu hết các tùy chọn cài đặt riêng, chẳng hạn như việc thay đổi cỡ chữ, có thể được truy cập thông qua các thông số cài đặt điện thoại.

Thay đổi giao diện điện thoại

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Chủ đề**.

Sử dụng Chủ đề để thay đổi giao diện màn hình, ví dụ như hình nền và các biểu tượng.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng cho tất cả các ứng dụng trong điện thoại, chọn **Bình thường**.

Để xem thử một chủ đề trước khi kích hoạt, hãy chọn **Lựa chọn** > **Xem trước**. Để kích hoạt chủ đề này, chọn **Lựa chọn** > **Cài**. Chủ đề hiện hành được chỉ báo bằng .

Các chủ đề trên thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng biểu tượng . Các chủ đề trên thẻ nhớ sẽ không khả dụng khi thẻ nhớ không được lắp vào điện thoại. Nếu bạn muốn sử dụng các chủ đề được lưu trong thẻ nhớ mà không cần đến thẻ nhớ, trước tiên hãy lưu các chủ đề này vào bộ nhớ điện thoại hoặc bộ nhớ thứ cấp.

Để thay đổi bố cục menu chính, chọn **M.hình Menu**.

Để cài hình nền hoặc trình chiếu có các hình thay đổi làm hình nền ở chế độ chờ, hãy chọn **Hình nền** > **Hình ảnh** hoặc **Trình chiếu slide**.

Để thay đổi hình nền của bong bóng cuộc gọi khi có cuộc gọi đến, chọn **H.ảnh cuộc gọi**.

Chủ đề âm thanh

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Chủ đề** và chọn **Gd.âm thanh**.

Trong chủ đề Âm thanh, bạn có thể chọn sự phối hợp âm thanh như là 'Khoảng trống' cho tất cả các sự kiện của điện thoại, ví dụ như gọi điện thoại, pin yếu, và các sự kiện máy móc. Những âm thanh này có thể là các âm, các khẩu lệnh được tổng hợp, hoặc là sự kết hợp của cả hai.

Chọn **G.diện âm thanh hiện tại** và chọn phối hợp âm thanh bạn muốn sử dụng làm chủ đề âm thanh hoạt động. Việc kích hoạt chủ đề âm thanh sẽ làm thay đổi mọi cài đặt âm thanh trước đó. Để trở về sử dụng các âm thanh mặc định, hãy chọn chủ đề âm thanh 'Nokia'.

Để thay đổi âm thanh của các sự kiện điện thoại, hãy chọn một nhóm sự kiện của điện thoại, ví dụ như **Chủ đề âm thanh menu**.

Để thêm hiệu ứng 3-D cho chủ đề âm thanh, chọn **Lựa chọn > Nhạc chuông 3-D**.

Để thay đổi ngôn ngữ được dùng cho khẩu lệnh tổng hợp, chọn **Lựa chọn > Cài Ngôn ngữ nói**.

Nếu bạn đã thay đổi âm của các sự kiện điện thoại, để lưu chủ đề, chọn **Lựa chọn > Lưu giao diện**.

Cài âm thanh cho các sự kiện

Để tắt âm thanh của một sự kiện của điện thoại, hãy chọn nhóm sự kiện của điện thoại, chọn sự kiện, và chọn **Im lặng**.

Để cài khẩu lệnh được tổng hợp làm âm thanh cho một sự kiện của điện thoại, hãy chọn nhóm sự kiện của điện thoại, chọn sự kiện, và chọn **Lời nói**. Nhập văn bản bạn muốn, và chọn **OK**. Tùy chọn này có thể không có nếu bạn đã chọn **Đọc tên người gọi** trong Cấu hình.

Cài đặt chuông

Chọn **Menu > Công cụ > Cấu hình**.

Để sửa đổi một cấu hình, di chuyển đến cấu hình này, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt riêng**.

Để cài đặt nhạc chuông, chọn **Nhạc chuông** và một nhạc chuông. Để chọn một bookmark và mở một kết nối đến một trang web để tải về nhiều nhạc chuông hơn, chọn **Tải âm thanh** (dịch vụ mạng).

Để cài đặt các nhạc chuông khác, các âm phím và các âm cảnh báo, chọn cài đặt mong muốn.

Nếu bạn muốn biết tên của người gọi được phát lên khi điện thoại reo, chọn **Lựa chọn > Cài đặt riêng > Đọc tên người gọi > Bật**. Tên người gọi phải được tìm thấy trong danh bạ.

Âm 3-D

Chọn **Menu > Công cụ > Âm thanh 3-D**.

Với âm thanh 3-D, bạn có thể bật các hiệu ứng âm thanh ba chiều cho các kiểu chuông. Không phải tất cả các kiểu chuông đều hỗ trợ hiệu ứng 3-D.

Để bật hiệu ứng 3-D, chọn **Hiệu ứng nh.chuông 3-D > Bật**. Để thay đổi kiểu chuông, chọn **Nhạc chuông** và chọn nhạc chuông bạn muốn.

Để thay đổi hiệu ứng 3-D áp dụng cho kiểu chuông này, chọn **Chuyển động âm thanh** và chọn hiệu ứng bạn muốn.

Để chỉnh sửa hiệu ứng, chọn một trong các cài đặt sau:

- **Tốc độ di chuyển** — Di chuyển sang trái hoặc phải để điều chỉnh tốc độ âm thanh di chuyển từ hướng này

sang hướng khác. Cài đặt này không có cho tất cả các kiểu chuông.

- **Âm vang** — Chọn kiểu tiếng vọng.
- **Hiệu ứng Doppler** — Chọn **Bật** để cài kiểu chuông phát to hơn khi bạn ở gần điện thoại hơn, và nhỏ hơn khi bạn ở xa điện thoại hơn. Khi bạn đến gần điện thoại hơn, kiểu chuông sẽ có vẻ trở nên cao hơn, và thấp hơn khi bạn rời xa điện thoại. Cài đặt này không có cho tất cả các kiểu chuông.

Để nghe kiểu chuông có hiệu ứng 3-D, chọn **Lựa chọn** > **Phát âm**. Nếu bật âm 3-D nhưng bạn không chọn bất kỳ hiệu ứng 3-D nào, hiệu ứng tăng âm stereo sẽ được áp dụng cho kiểu chuông này.

Để điều chỉnh âm lượng chuông, chọn **Công cụ** > **Cấu hình** > **Lựa chọn** > **Cài đặt riêng** > **Âm lượng**.

Sửa đổi chế độ chờ

Để thay đổi giao diện của chế độ chờ, chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt** và **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Chế**

độ chờ. Màn hình chế độ chờ hiển thị các phím tắt đến các ứng dụng, và các sự kiện từ các ứng dụng như là lịch, e-mail và trình phát nhạc.

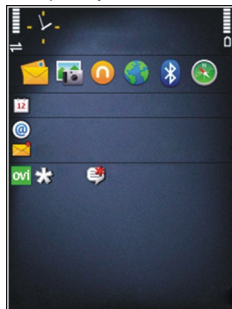
Để thay đổi các phím tắt của phím chọn hoặc các biểu tượng phím tắt mặc định ở chế độ chờ, chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Chế độ chờ** > **Phím tắt**.

Để thay đổi cách hiển thị đồng hồ ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ** và **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Dạng đồng hồ**.

Bạn cũng có thể thay đổi hình nền ở chế độ chờ hoặc nội dung hiển thị trong trình tiết kiệm điện trong cài đặt máy.



Mẹo: Để kiểm tra xem có ứng dụng nào đang chạy ẩn không, bấm và giữ phím menu. Để đóng những ứng dụng bạn không sử dụng, di chuyển đến một ứng dụng trong danh sách, và bấm **C**. Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.



Chỉnh sửa menu chính

Để thay đổi giao diện menu chính, trong menu chính, chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt** và **Bình thường** >

Cài đặt riêng > Chủ đề > M.hình Menu. Bạn có thể thay đổi menu chính để nó hiển thị dưới dạng **Dạng lưới**, **Danh sách**, **Dạng bán nguyệt**, hoặc **Dạng chữ V**.

Để sắp xếp lại menu chính, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Di chuyển**, **Chuyển đến thư mục**, hoặc **Thư mục mới**. Bạn có thể di chuyển các ứng dụng ít sử dụng vào trong các thư mục và sắp xếp các ứng dụng thường dùng vào menu chính.

Quản lý thời gian

Đồng hồ

Báo thức

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, hãy mở tab báo thức. Để cài báo thức mới, chọn **Lựa chọn** > **Âm báo mới**. Xác định lặp lại, nếu cần. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Để tắt âm báo, chọn **Dừng**. Để ngừng âm báo trong một khoảng thời gian cụ thể, chọn **Báo lại**. Nếu điện thoại tắt khi tới lúc báo thức, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo.



Mẹo: Để xác định khoảng thời gian mà sau đó âm báo sẽ phát lại khi bạn cài phát lại âm báo, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Thời gian báo lại âm báo**.

Để hủy báo thức, chọn **Lựa chọn** > **Xóa âm báo**.

Để thay đổi cài đặt ngày, giờ, và kiểu đồng hồ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Đồng hồ thể giới

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để xem giờ tại những địa điểm khác nhau, mở tab đồng hồ thể giới. Để thêm các địa điểm vào danh sách, chọn **Lựa chọn** > **Thêm địa điểm**. Bạn có thể thêm tối đa 15 địa điểm vào danh sách này.

Để cài địa điểm hiện bạn đang ở, hãy di chuyển đến một địa điểm, và chọn **Lựa chọn** > **Cài làm vị trí hiện thời**. Địa điểm này sẽ được hiển thị trong cửa sổ đồng hồ chính và thời gian trong điện thoại của bạn sẽ thay đổi tương ứng với địa điểm được chọn. Kiểm tra xem thời gian có chính xác và khớp với múi giờ của bạn hay không.

Cài đặt đồng hồ

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để thay đổi giờ hoặc ngày, chọn **Thời gian** hoặc **Ngày**.

Để thay đổi đồng hồ hiển thị ở màn hình chủ, chọn **Dạng đồng hồ** > **Đồng hồ kim** hoặc **Đồng hồ số**.

Để cho phép mạng điện thoại di động cập nhật thông tin giờ, ngày và múi giờ cho điện thoại của bạn (dịch vụ mạng), chọn **Cập nhật t.gian tự động** > **Bật**.

Để thay đổi âm báo thức, chọn **Âm báo đồng hồ**.

Lịch

Để mở lịch, chọn **Menu** > **Lịch**.

Giao diện lịch

Để chuyển giữa giao diện tháng, tuần và ghi chú công việc, chọn **Lựa chọn** > **Xem theo tháng**, **Xem theo tuần**, hoặc **Xem công việc**.

Để thay đổi ngày đầu tuần, giao diện để hiển thị khi bạn mở lịch, hoặc cài đặt âm báo lịch, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để đến một ngày cụ thể, chọn **Lựa chọn** > **Chọn ngày**. Để trở về ngày hiện tại, bấm #.

Tạo một mục nhập lịch

1. Để thêm mục nhập lịch mới, hãy di chuyển đến ngày bạn muốn, chọn **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Họp** — Thêm nhắc nhở cho cuộc họp.
- **Đáp ứng yêu cầu** — Tạo và gửi một yêu cầu họp mới. Bạn phải cài đặt hộp thư để gửi yêu cầu.
- **Bản ghi nhớ** — Viết một ghi chú chung trong ngày.
- **Ngày kỷ niệm** — Thêm nhắc nhở cho các ngày sinh nhật hoặc các ngày đặc biệt (các mục nhập được lặp lại hàng năm).

- **Công việc** — Thêm nhắc nhở cho một công việc cần hoàn tất trước một ngày cụ thể.

2. Để thêm mô tả cho mục nhập, chọn **Lựa chọn** > **Thêm chú giải**.

3. Để lưu mục nhập, chọn **Xong**.



Mẹo: Trong giao diện ngày, tuần, hoặc tháng, hãy bấm một phím (0-9). Mục cuộc hẹn sẽ được mở và các ký tự mà bạn đã nhập vào sẽ được thêm vào trường Chủ đề. Trong giao diện công việc, một mục nhập ghi chú công việc sẽ mở.

Khi âm báo lịch phát ra, hãy chọn **Im lặng** để tắt âm báo.

Để tắt âm báo lịch, chọn **Dừng**.

Để cài phát lại âm báo, chọn **Báo lại**.

Để xác định khoảng thời gian mà sau đó âm báo lịch sẽ phát lại khi bạn cài phát lại âm báo, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **T.gian báo lại âm báo**.

Quản lý các mục nhập lịch

Để xóa nhiều sự kiện cùng một lúc, hãy mở giao diện tháng, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa mục nhập** > **Trước ngày** hoặc **Tất cả mục nhập**.

Để đánh dấu một công việc là đã hoàn tất, trong giao diện công việc, hãy chọn công việc này và chọn **Lựa chọn** > **Đánh dấu xong**.

Để gửi ghi chú lịch tới một thiết bị tương thích, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**. Nếu thiết bị kia không tương thích với giờ GMT, thông tin thời gian của các mục nhập lịch nhận được có thể hiển thị không chính xác.

Văn phòng

Trình quản lý tập tin

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Giới thiệu về Trình quản lý tập tin

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Với Quản lý tập tin, bạn có thể trình duyệt, quản lý, và mở các tập tin.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Để sắp đặt hoặc xóa các ổ đĩa, hoặc để xác định các cài đặt cho một ổ đĩa từ xa tương thích được kết nối với điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Ổ đĩa từ xa**.

Tìm và sắp xếp các tập tin

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Để tìm một tập tin, chọn **Lựa chọn** > **Tìm**. Nhập cụm từ tìm kiếm khớp với tên tập tin.

Để chuyển và sao chép các tập tin và thư mục, hoặc để tạo thư mục mới, chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp**.



Phím tắt: Để áp dụng các hành động cho nhiều mục cùng lúc, hãy chọn các mục. Để chọn hoặc bỏ chọn các mục, bấm #.

Quản lý thẻ nhớ

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Các tùy chọn này chỉ khả dụng nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tùy chọn thẻ nhớ** — Đổi tên hoặc định dạng thẻ nhớ.
- **Mật mã thẻ nhớ** — Mật mã bảo vệ thẻ nhớ.
- **Mở khóa thẻ nhớ** — Mở khóa thẻ nhớ.

Sao lưu tập tin vào thẻ nhớ

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Để sao lưu tập tin vào thẻ nhớ, hãy chọn những loại tập tin bạn muốn sao lưu, và chọn **Lựa chọn** > **Sao lưu bộ nhớ máy**. Đảm bảo thẻ nhớ có đủ bộ nhớ cho tập tin bạn đã chọn để sao lưu.

Định dạng bộ nhớ thứ cấp

Khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp, tất cả dữ liệu trong bộ nhớ này sẽ bị mất vĩnh viễn. Sao lưu dữ liệu bạn muốn giữ lại trước khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp. Bạn có thể sử dụng Nokia Ovi Suite hoặc Nokia Nseries PC Suite để sao lưu dữ liệu vào một máy PC tương thích. Công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) có thể ngăn không cho khôi phục một số dữ liệu dự phòng. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có thêm thông tin về DRM được sử dụng cho nội dung của bạn.

Để định bộ nhớ thứ cấp, chọn **Lựa chọn > Định dạng bộ nhớ chung**. Không định dạng bộ nhớ thứ cấp bằng cách sử dụng phần mềm của máy PC vì nó có thể làm giảm hiệu suất.

Việc định dạng không đảm bảo tất cả dữ liệu bí mật được lưu trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại sẽ vĩnh viễn được xóa. Việc định dạng chuẩn chỉ đánh dấu vùng được định dạng là khoảng trống khả dụng và xóa địa chỉ để tìm lại các tập tin. Vẫn có thể khôi phục lại dữ liệu đã bị định dạng hoặc thậm chí đã bị ghi đè bằng những công cụ và phần mềm khôi phục đặc biệt.

Giới thiệu về Quickoffice

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Quickoffice**.

Quickoffice bao gồm Quickword để đọc các tài liệu Microsoft Word, Quicksheet để đọc các bảng tính Microsoft Excel, Quickpoint cho các thuyết trình Microsoft PowerPoint, và Quickmanager để mua phần mềm. Bạn có thể xem các tài liệu Microsoft Office 2000, XP, và 2003 (dạng DOC, XLS, và PPT) bằng Quickoffice. Nếu bạn có phiên bản Quickoffice có thể chỉnh sửa được, bạn cũng có thể chỉnh sửa các tập tin.

Không phải tất cả các định dạng tập tin hoặc tất cả các tính năng đều được hỗ trợ.

Chuyển đổi tiền tệ

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Chuyển đổi**.

Chọn **Loại > Tiền tệ**. Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn cần chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tiền tệ gốc mặc định là Nội tệ. Tỷ giá của tiền tệ gốc luôn luôn là 1.

1. Chọn **Lựa chọn > Tỷ giá tiền tệ**.
2. Tên mặc định cho các mục tiền tệ là Ngoại tệ. Để đổi tên một loại tiền tệ, chọn **Lựa chọn > Đổi loại tiền**.
3. Nhập tỷ giá cho các loại tiền tệ, và chọn **Xong**.
4. Trong trường Đơn vị khác, chọn loại tiền bạn muốn đổi ra.

5. Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi. Trường Số lượng khác sẽ tự động hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Để thay đổi loại tiền tệ gốc, chọn **Lựa chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**, chọn một loại tiền tệ và chọn **Lựa chọn** > **Đặt làm đồng tiền gốc**.

Khi quý khách thay đổi loại tiền tệ cơ bản, quý khách phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Máy tính

Thực hiện các phép tính

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Máy tính**.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Để thực hiện phép tính, nhập số đầu tiên của phép tính. Để xóa một số bằng bàn phím, bấm **C**. Chọn một chức năng như là cộng hoặc trừ. Nhập vào số hạng thứ hai của phép tính, và chọn **=**.

Lưu kết quả tính toán

Để lưu kết quả của một phép tính, chọn **Lựa chọn** > **Bộ nhớ** > **Lưu**. Kết quả đã lưu sẽ thay thế kết quả được lưu trước đó trong bộ nhớ.

Để lấy lại kết quả phép tính từ bộ nhớ và sử dụng chúng để tính toán, chọn **Lựa chọn** > **Bộ nhớ** > **Nạp lại**.

Để xem kết quả lưu cuối cùng, chọn **Lựa chọn** > **Kết quả mới nhất**. Việc thoát khỏi ứng dụng Máy tính hoặc tắt điện thoại sẽ không xóa bộ nhớ. Bạn có thể gọi lại kết quả đã lưu gần nhất trong lần mở ứng dụng Máy tính tiếp theo.

Zip manager

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Zip**.

Với Zip manager, bạn có thể tạo các thư mục lưu trữ mới để lưu các tập tin nén dạng ZIP; thêm một hoặc nhiều tập tin nén hoặc thư mục vào một thư mục lưu trữ; đặt, xóa, hoặc thay đổi mật mã lưu trữ cho các thư mục lưu trữ bảo mật; và thay đổi thông số cài đặt, ví dụ như mức độ nén, tên tập tin dùng chuẩn mã hóa ký tự.

Bạn có thể lưu các tập tin lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ.

Ghi chú

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Ghi chép**.

Bạn có thể tạo và gửi nội dung ghi chú đến các thiết bị tương thích khác, và lưu các tập văn bản đơn giản (dạng TXT) vào Ghi chú.

Để viết một ghi chú, bắt đầu nhập văn bản. Trình biên tập ghi chú sẽ tự động mở ra.

Để mở một ghi chú, chọn **Mở**.

Để gửi một ghi chú đến các thiết bị tương thích khác, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Để đồng bộ hoặc xác định cài đặt đồng bộ cho ghi chú, chọn **Lựa chọn > Đồng bộ hóa**. Chọn **Bắt đầu** để bắt đầu đồng bộ, hoặc chọn **Cài đặt** để xác định cài đặt đồng bộ cho ghi chú.

Adobe Reader

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Adobe PDF**.

Với Adobe Reader, bạn có thể đọc các tài liệu PDF trên màn hình điện thoại; tìm kiếm văn bản trong các tài liệu này; chỉnh sửa cài đặt, chẳng hạn như mức chỉnh tỷ lệ và các giao diện trang; và gửi các tập tin PDF qua e-mail.

Các ứng dụng

RealPlayer

Với trình RealPlayer, bạn có thể xem lại các video clip hoặc thưởng thức các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước.

RealPlayer không nhất thiết hỗ trợ tất cả các dạng tập tin cũng như biến thể của các dạng tập tin.

Khi đang phát, trong giao diện ngang, sử dụng các phím media để điều khiển máy phát.

Phát video clip

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Để phát một video clip, chọn **Video clip**, và chọn một clip.

Để liệt kê các tập tin đã phát gần đây, trong giao diện chính của ứng dụng, chọn **Đã phát gần đây**.

Trong danh sách các video clip, di chuyển đến một clip, chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Sử dụng video clip** — Gán một video cho một số liên lạc hoặc cài làm kiểu chuông.
- **Chọn/Hủy dấu** — Đánh dấu các mục trong danh sách để gửi hoặc xóa nhiều mục cùng lúc.

- **Xem chi tiết** — Xem chi tiết của mục đã chọn, ví dụ như định dạng, độ phân giải, và thời lượng.
- **Cài đặt** — Chỉnh sửa các cài đặt cho phát video và xem video trực tuyến.

Xem nội dung trực tuyến

Trong RealPlayer, bạn chỉ có thể mở một liên kết RTSP. Tuy nhiên, RealPlayer sẽ phát một tập tin RAM nếu bạn mở một liên kết HTTP đến tập tin này trong trình duyệt.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Để xem các nội dung trực tuyến (dịch vụ mạng), chọn **Liên kết luồng** và chọn một liên kết. Bạn cũng có thể nhận một đường dẫn đến nội dung trực tuyến trong tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện, hoặc mở một đường dẫn trên một trang web. Trước khi nội dung được phát trực tuyến, điện thoại của bạn sẽ kết nối với trang này và bắt đầu tải nội dung. Nội dung sẽ không được lưu vào điện thoại.

Cài đặt RealPlayer

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt RealPlayer dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Để chọn cài đặt cho video, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Video**.

Để chọn sử dụng một server proxy, để thay đổi điểm truy cập mặc định, và cài khoảng trị số cổng được sử dụng khi kết nối, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Luồng**. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận được các cài đặt phù hợp.

1. Để chỉnh sửa cài đặt nâng cao, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Luồng** > **Mạng** > **Lựa chọn** > **Cài đặt nâng cao**.
2. Để chọn băng thông được sử dụng cho một kiểu mạng, hãy chọn kiểu mạng này và chọn giá trị bạn muốn.
Để tự chỉnh sửa băng thông, chọn **Người dùng xác định**.

Trình quản lý ứng dụng

Với Trình quản lý ứng dụng, bạn có thể nhìn thấy các gói phần mềm được cài đặt trong điện thoại của bạn. Bạn có thể xem chi tiết của các ứng dụng được cài đặt, xóa các ứng dụng, và xác định các thiết lập cài đặt.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q. lý ứ. dụng**.

Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:

- Các ứng dụng J2ME dựa trên công nghệ Java™ với các tập tin có đuôi là .jad hoặc .jar
- Các ứng dụng và phần mềm khác thích hợp cho hệ điều hành Symbian với các tập tin có đuôi là .sis hoặc .sisx

Chỉ cài đặt phần mềm được thiết kế dành riêng cho điện thoại của bạn: Nokia N86 8MPNokia N86 8MPNokia N86 8MP. Các nhà cung cấp phần mềm sẽ thường tham chiếu số hiệu chính thức của sản phẩm này: N86-1N86-3N86.

Cài đặt phần mềm và ứng dụng

Bạn có thể chuyển các tập tin cài đặt về điện thoại từ một máy tính tương thích, tải chúng về trong khi trình duyệt, hoặc nhận chúng dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong Nokia Ovi Suite để cài đặt ứng dụng vào điện thoại.

Các biểu tượng trong Trình quản lý ứng dụng cho biết thông tin sau:

-  ứng dụng .sis hoặc .sisx
-  Ứng dụng Java
-  ứng dụng chưa được cài đặt hoàn chỉnh
-  ứng dụng được cài đặt trên bộ nhớ thứ cấp

 ứng dụng được cài đặt vào thẻ nhớ



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn đáng tin cậy như các ứng dụng được ký tên Symbian hoặc các ứng dụng đã vượt qua thử nghiệm Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Xem chi tiết**.

Để hiển thị chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng, hãy chọn **Chi tiết > Chứng chỉ > Xem chi tiết**.

- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Bạn cần có tập tin JAR để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập. Trong quá trình tải tập tin JAR về, bạn cần phải nhập tên người dùng và mật khẩu để truy cập vào máy chủ. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp ứng dụng sẽ cung cấp cho bạn tên thuê bao và mật mã.

Để cài đặt một ứng dụng hoặc phần mềm, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Để định vị một tập tin cài đặt, chọn **Menu > Cài đặt** và chọn **Q. lý ứ. dụng**. Cách khác, tìm kiếm các tập tin cài đặt bằng cách sử dụng Trình quản lý tập tin, hoặc chọn **Nhắn tin > Hộp thư đến**, và mở một tin nhắn có chứa tập tin cài đặt.
2. Trong Trình quản lý ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, chọn tập tin cài đặt để bắt đầu quá trình cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, hãy chọn ứng dụng này. Nếu ứng dụng không được xác định một thư mục mặc định, ứng dụng này sẽ được cài đặt trong thư mục Lắp đặt trong menu chính.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Lựa chọn > Xem nhật ký**.



Chú ý: Điện thoại của bạn chỉ có thể hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng

chống virus có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động và vận hành hoặc khiến thiết bị ngưng hoạt động.

Sau khi quý khách cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis, .sisx) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy tính cá nhân (PC) tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q.lý Ứ.dụng**.

Di chuyển đến một gói phần mềm, và chọn **Lựa chọn** > **Gỡ bỏ cài đặt**. Chọn **Có** để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Để biết thêm thông tin, hãy xem tài liệu của bộ phần mềm được cài đặt.

Cài đặt quản lý ứng dụng

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q.lý Ứ.dụng**.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cài đặt phần mềm** — Chọn cho phép hoặc không cho phép cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.
- **Kiểm ch.chỉ qua mạng** — Kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt ứng dụng.
- **Địa chỉ web mặc định** — Cài địa chỉ mặc định sẽ được sử dụng khi kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Một số ứng dụng Java có thể yêu cầu gửi tin nhắn hoặc kết nối mạng vào một điểm truy cập cụ thể để tải về dữ liệu hoặc các thành phần bổ sung.

Máy ghi âm

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Ghi âm**.

Với ứng dụng Ghi âm, bạn có thể ghi lại các ghi nhớ thoại và các cuộc trò chuyện điện thoại.

Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

Để ghi một clip âm thanh, chọn .

Để ngừng ghi clip âm thanh, chọn .

Để nghe clip âm thanh, chọn .

Để chọn chất lượng ghi âm hoặc nơi bạn muốn lưu các clip âm thanh, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Các clip âm thanh đã ghi được lưu trong thư mục Clip âm thanh trong Bộ sưu tập.

Để ghi lại một cuộc trò chuyện điện thoại, mở máy ghi âm trong khi nói chuyện điện thoại, và chọn . Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo cứ sau một khoảng thời gian đều đặn khi ghi âm.

Lời nói

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Diễn thuyết**.

Với Lời nói, bạn có thể cài ngôn ngữ, giọng nói và các đặc tính của giọng nói cho trình đọc tin nhắn.

Để cài ngôn ngữ cho trình đọc tin nhắn, chọn **Ngôn ngữ**. Để tải thêm các ngôn ngữ khác về điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tải ngôn ngữ về**.



Mẹo: Khi bạn tải về một ngôn ngữ mới, bạn phải tải về ít nhất một giọng nói cho ngôn ngữ đó.

Để cài giọng nói, chọn **Âm thanh**. Giọng nói tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn.

Để cài tốc độ nói, chọn **Tốc độ**.

Để cài âm lượng nói, chọn **Âm lượng**.

Để xem chi tiết giọng nói, hãy mở tab giọng nói, chọn giọng nói và chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết âm thanh**. Để nghe một giọng nói, hãy chọn giọng nói này và chọn **Lựa chọn** > **Phát âm thanh**.

Để xóa ngôn ngữ hoặc giọng nói, hãy chọn mục bạn muốn và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Cài đặt trình đọc tin nhắn

Để thay đổi cài đặt trình đọc tin nhắn, hãy mở tab Cài đặt, và xác định các cài đặt sau:

- **Nhận biết ngôn ngữ** — Kích hoạt tính năng tự động dò ngôn ngữ đọc.
- **Đọc liên tục** — Kích hoạt tính năng đọc liên tục tất cả các tin nhắn đã chọn.
- **Lời nhắc** — Cài trình đọc tin nhắn để chèn hoặc không chèn lời nhắc trong các tin nhắn.
- **Nguồn âm thanh** — Nghe tin nhắn qua tai nghe hoặc loa.

Cấp phép

Để xem các giấy phép bản quyền kỹ thuật số, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Giấy phép**.

Quản lý bản quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, bao gồm bản quyền

tác giả. Điện thoại này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10, OMA DRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM này. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong điện thoại. Việc thu hồi phần mềm DRM này không ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ quản lý quyền hạn kỹ thuật số (DRM) đi kèm với khóa kích hoạt có liên quan giúp xác định quyền sử dụng nội dung của bạn.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng tính năng sao lưu của Nokia Ovi Suite.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, cả khóa kích hoạt lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất các khóa kích hoạt và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất các khóa kích hoạt hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng sử dụng lại cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số mã khóa kích hoạt có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào điện thoại.

Trong giao diện chính, chọn từ các tùy chọn sau:

- **G.phép hợp lệ** — Xem các cấp phép gắn với các tập tin media hoặc những mã khóa chưa bắt đầu thời hạn hiệu lực.
- **G.phép k hợp lệ** — Xem những cấp phép không hợp lệ; đã vượt quá thời gian sử dụng tập tin media hoặc có tập tin media trên máy nhưng không có mã khóa kích hoạt được nối với tập tin này.
- **Hiện ko dùng** — Xem những cấp phép không được kết nối với tập tin media nào trên máy.

Để mua thêm thời gian sử dụng cho một tập tin media, chọn một cấp phép hợp lệ và chọn **Lựa chọn > Lấy giấy phép mới** (phải bật tin nhắn dịch vụ web).

Cài đặt

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể không thay đổi được chúng.

Cài đặt chung

Trong cài đặt chung, bạn có thể chỉnh sửa các thông số cài đặt chung của điện thoại hoặc khôi phục điện thoại về các thông số cài đặt mặc định ban đầu.

Bạn cũng có thể điều chỉnh cài đặt ngày giờ trong đồng hồ.

Cài đặt riêng

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Bình thường** > **Cài đặt riêng**.

Bạn có thể chỉnh sửa các cài đặt liên quan tới màn hình, chế độ chờ, và các chức năng chung của điện thoại.

Chủ đề cho phép bạn thay đổi giao diện màn hình.

Lệnh thoại sẽ mở cài đặt cho ứng dụng Lệnh thoại.

Âm cho phép bạn thay đổi âm báo cho lịch, đồng hồ, và cấu hình hiện thời.

Màn hình

- **Bộ cảm biến ánh sáng** — Di chuyển sang trái hoặc phải để hiệu chỉnh thiết bị cảm quang đo độ sáng và hiệu chỉnh độ sáng của màn hình. Thiết bị cảm quang có thể làm cho màn hình nháy khi thiếu ánh sáng.
- **Cỡ chữ** — Hiệu chỉnh cỡ chữ và các biểu tượng trên màn hình.
- **Hết giờ tiết kiệm pin** — Chọn thời gian chờ mà sau đó trình tiết kiệm điện sẽ được kích hoạt.
- **Logo hoặc lời chào** — Biểu tượng chào hoặc lời chào sẽ được hiển thị nhanh mỗi khi bạn bật điện thoại. Chọn **Mặc định** để sử dụng hình ảnh mặc định, **Văn bản** để nhập lời chào, hoặc **Hình ảnh** để chọn một hình ảnh trong Ảnh.
- **Tắt đèn màn hình sau** — Chọn thời gian chờ mà sau đó đèn nền của màn hình sẽ tắt.

Chế độ chờ

- **Phím tắt** — Gán các phím tắt cho các phím chọn sẽ được sử dụng ở chế độ chờ và chọn những ứng dụng được hiển thị trong thanh công cụ hoạt động.
Nếu tắt chế độ chờ, bạn có thể gán các phím tắt trên bàn phím cho những thao tác khác nhau trên phím di chuyển.
- **Đổi màn hình Menu** — Chọn **Thanh b.tượng ngang** để xem một thanh công cụ ngang và nội dung

từ các ứng dụng khác nhau trên màn hình. Chọn **Thanh biểu tượng dọc** để xem thanh công cụ dọc trên màn hình. Nội dung từ các ứng dụng khác nhau sẽ bị ẩn. Để hiển thị nội dung, ở chế độ chờ, chọn một phím tắt và nhấn phím di chuyển phải. Chọn **Cơ bản** để tắt thanh công cụ hoạt động.

- **Logo mạng** — Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã nhận và lưu logo mạng. Chọn **Tắt** nếu bạn không muốn hiển thị logo này.

Ngôn ngữ

Việc thay đổi cài đặt cho ngôn ngữ điện thoại hoặc ngôn ngữ viết sẽ ảnh hưởng đến mọi ứng dụng trong điện thoại cho đến khi bạn thay đổi lại các cài đặt này.

- **Ngôn ngữ điện thoại** — Thay đổi ngôn ngữ dùng để hiển thị văn bản trên điện thoại của bạn. Thay đổi này cũng ảnh hưởng đến các định dạng ngày giờ và các dấu phân cách, ví dụ như, dùng trong các phép tính. **Tự động** chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Sau khi thay đổi ngôn ngữ, điện thoại sẽ khởi động lại.
- **Ngôn ngữ soạn thảo** — Thay đổi ngôn ngữ soạn thảo. Thay đổi này ảnh hưởng đến các ký tự khả dụng khi soạn thảo văn bản cũng như khi sử dụng từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán.
- **Kiểu nhập tiên đoán** — Bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán cho tất cả các chương trình chỉnh sửa trên điện thoại. Từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán sẽ không có sẵn cho tất cả ngôn ngữ.

Cài đặt phụ kiện

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Phụ kiện**.

Một số đầu nối phụ kiện sẽ cho biết loại phụ kiện được kết nối với điện thoại.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào kiểu phụ kiện. Chọn một phụ kiện và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cấu hình mặc định** — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi kết nối một phụ kiện tương thích nào đó với điện thoại.
- **Trả lời tự động** — Cài điện thoại tự động hoặc không tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu kiểu chuông báo được cài sang **1 hồi bíp** hoặc **Im lặng**, chức năng trả lời tự động sẽ bị tắt.
- **Đèn** — Cài duy trì đèn bật hoặc tắt đèn sau một khoảng thời gian chờ.

Cài đặt đầu ra tivi

Để thay đổi cài đặt cho một kết nối đầu ra tivi, chọn **Kết nối TV** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cấu hình mặc định** — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi cắm Nokia Video Connectivity Cable vào điện thoại.
- **Kích thước màn hình TV** — Chọn tỷ lệ co của tivi: **Bình thường** hoặc **Màn ảnh rộng** cho tivi màn hình rộng.

- **Hệ thống TV** — Chọn hệ thống tín hiệu video tương tự tương thích với tivi của bạn.
- **Bộ lọc rung** — Để tăng chất lượng hình ảnh trên màn hình tivi, chọn **Bật**. Bộ lọc nháy hình không thể giảm hiện tượng nháy hình trên tất cả các màn hình tivi.

Cài đặt xử lý nắp trượt

Chọn Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Th.tác với slide.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Đang mở slide** — Cài đặt điện thoại trả lời một cuộc gọi đến khi bạn mở nắp trượt.
- **Đóng slide** — Cài đặt điện thoại chấm dứt một cuộc gọi đang hoạt động khi bạn đóng nắp trượt.
- **Kích hoạt bảo vệ phím** — Cài đặt điện thoại khóa bàn phím khi bạn đóng nắp trượt.

Cài đặt bộ cảm biến và xoay màn hình

Khi bạn kích hoạt các bộ cảm biến trong điện thoại của bạn, bạn có thể kiểm soát các chức năng nhất định bằng cách lật điện thoại.

Chọn Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > C.đặt bộ c.biến.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bộ cảm biến** — Kích hoạt các bộ cảm biến.

- **Điều khiển quay** — Chọn **Tắt nhạc chuông** và **Tắt âm báo** để tắt tiếng cuộc gọi và phát lại âm báo bằng cách lật điện thoại của bạn sao cho màn hình điện thoại úp xuống.

Cài đặt bảo mật

Điện thoại và SIM

Chọn Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Bảo mật > Điện thoại và thẻ SIM và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Hỏi mã PIN** — Khi kích hoạt tính năng này, bạn sẽ phải nhập mã PIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM có thể không cho phép bạn tắt tính năng yêu cầu mã PIN.
- **Mã PIN, Mã PIN2, và Mã khóa** — Bạn có thể thay đổi mã PIN, mã PIN2, và mã khóa. Các mã này có thể chỉ gồm các số từ 0 đến 9.

Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PIN2, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn quên mã khóa, hãy liên hệ với điểm Nokia Care hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp.

- **T.gian t.đ.khóa b.phím** — Chọn khóa hoặc không khóa bàn phím khi điện thoại ở chế độ chờ trong một khoảng thời gian nhất định.

- **Thời gian tự động khóa** — Để tránh việc sử dụng trái phép, bạn có thể cài thời gian chờ, khoảng thời gian mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa. Điện thoại bị khóa sẽ không thể sử dụng được nếu không nhập đúng mã khóa. Để tắt thời gian tự động khóa, chọn **Không có**.



Mẹo: Để khóa điện thoại theo cách thủ công, bấm phím nguồn. Danh sách các lệnh sẽ mở ra. Chọn **Khóa máy**.

- **Khóa nếu đổi thẻ SIM** — Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu nhập mã khóa khi có thẻ SIM không rõ nguồn gốc được lắp vào điện thoại. Điện thoại quản lý một danh sách các thẻ SIM được xem là thẻ của chủ điện thoại.
- **Nhóm nội bộ** — Bạn có thể qui định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi cho bạn (dịch vụ mạng).
- **Xác nhận dịch vụ SIM** — Bạn có thể cài điện thoại hiển thị các thông báo xác nhận khi bạn đang sử dụng dịch vụ trên thẻ SIM (dịch vụ mạng).

Quản lý chứng chỉ

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Bảo mật > Quản lý chứng chỉ**.

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự đảm bảo an toàn; chúng được sử dụng để xác minh nguồn gốc của phần mềm.

Trong giao diện chính quản lý chứng chỉ, bạn có thể thấy một danh sách các chứng chỉ xác nhận chđược lưu trữ trong điện thoại. Di chuyển sang phải để xem các chứng chỉ cá nhân nếu có.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối đến một ngân hàng trực tuyến hoặc một trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch đòi hỏi truyền thông tin bảo mật. Bạn cũng nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm rủi ro do virus hoặc phần mềm phát hoại khác và hãy đảm bảo tính xác thực của phần mềm khi tải về và cài đặt phần mềm.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Xem các chi tiết về chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính đúng của một server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực của một chứng chỉ server đã được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu danh tính của server không xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo mật đúng trong điện thoại.

Để kiểm tra các chi tiết của chứng chỉ, di chuyển đến một chứng chỉ, và chọn **Lựa chọn > Chi tiết chứng chỉ**. Giá trị hiệu lực của chứng chỉ được kiểm tra, và có thể hiển thị một trong số các lưu ý sau:

- **Chứng chỉ không đáng tin** — Bạn chưa cài bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này.
- **Chứng chỉ hết hạn** — Thời hạn chứng chỉ có hiệu lực đã kết thúc.
- **Chứng chỉ chưa có hiệu lực** — Thời hạn chứng chỉ có hiệu lực chưa bắt đầu.
- **Chứng chỉ bị lỗi** — Không thể sử dụng chứng chỉ. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Di chuyển đến một chứng chỉ xác nhận, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ, bạn

sẽ thấy một danh sách các ứng dụng có thể sử dụng chứng chỉ đã chọn. Ví dụ:

- **Cài đặt Symbian: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.
- **Internet: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận các server.
- **Cài đặt ứng dụng: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận nguồn gốc của một ứng dụng Java™ mới.

Chọn **Lựa chọn > Ch.sửa cài đặt tin cậy** để thay đổi giá trị.

Mô-đun bảo mật

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Bảo mật > Môđun b.mật**.

Để xem hoặc chỉnh sửa một môđun bảo mật (nếu có), di chuyển đến môđun này, và bấm phím di chuyển.

Để xem thông tin chi tiết về một môđun bảo mật, di chuyển đến môđun đó, và chọn **Lựa chọn > Chi tiết bảo mật**.

Khôi phục cài đặt gốc

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt gốc**.

Bạn có thể thiết lập lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu. Để thực hiện điều này, bạn cần phải có mã khóa.

Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Các tài liệu và tập tin sẽ không bị ảnh hưởng.

Cài đặt định vị

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và chọn Bình thường > Định vị.**

Các phương pháp định vị

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **GPS tích hợp** — Sử dụng bộ nhận GPS tích hợp của điện thoại.
- **GPS hỗ trợ** — Sử dụng GPS có Hỗ Trợ (A-GPS) để nhận dữ liệu hỗ trợ từ một server dữ liệu hỗ trợ.
- **Bluetooth GPS** — Sử dụng bộ nhận GPS ngoài tương thích với kết nối Bluetooth.
- **Mạng cơ sở** — Sử dụng thông tin từ mạng di động (dịch vụ mạng).

Server định vị

Để xác định một điểm truy cập và server định vị cho các phương pháp định vị có hỗ trợ mạng, ví dụ như GPS có hỗ trợ hoặc định vị dựa trên mạng, chọn **Định vị máy chủ**. Server định vị có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể sẽ không chỉnh sửa được các thông số cài đặt này.

Cài đặt ghi chú

Để chọn hệ thống đo lường bạn muốn sử dụng cho tốc độ và khoảng cách, chọn **Hệ thống đo lường > Hệ mét hoặc Imperial.**

Cài đặt cho máy

Trong cài đặt cho máy, bạn có thể chỉnh sửa các cài đặt liên quan đến cuộc gọi điện thoại và mạng.

Cài đặt cuộc gọi

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Điện thoại > Cuộc gọi.**

- **Báo số cá nhân** — Bạn có thể cài hiển thị (Có) hoặc ẩn (Không) số điện thoại của bạn trên máy của người mà bạn đang gọi, hoặc giá trị này có thể được nhà cung cấp dịch vụ cài đặt trước khi bạn đăng ký thuê bao (Do mạng cài) (dịch vụ mạng).
- **Gửi ID cuộc gọi internet** — Bạn có thể cài để hiển thị hoặc ẩn ID của người gọi internet đối với người mà bạn đang gọi.
- **Cuộc gọi chờ** — Để cài cảnh báo có cuộc gọi đến (dịch vụ mạng) trong khi bạn đang có một cuộc gọi, chọn **Kích hoạt**. Để kiểm tra xem chức năng này đã được kích hoạt hay chưa, chọn **Kiểm tra trạng thái**.

- **Cuộc gọi Internet chờ** — Để được thông báo về cuộc gọi internet đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi, chọn **Đã kích hoạt**.
- **Báo c.gọi Internet** — Để được cảnh báo về cuộc gọi internet đến, chọn **Bật**. Nếu chọn **Tắt**, bạn sẽ không được cảnh báo, nhưng bạn sẽ nhận được thông báo nếu bạn bị nhỡ cuộc gọi.
- **Từ chối c.gọi bằng t.nhắn** — Để gửi tin nhắn văn bản đến người gọi nhằm thông báo lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi, chọn **Có**.
- **Tin văn bản** — Nhập văn bản sẽ được gửi dưới dạng tin nhắn văn bản khi bạn từ chối một cuộc gọi.
- **Hình trong cuộc gọi video** — Nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video, bạn có thể chọn hiển thị một hình tĩnh thay cho video.
- **Tự động gọi lại** — Chọn **Bật**, và điện thoại sẽ tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.
- **H.thị thời lượng cuộc gọi** — Kích hoạt cài đặt này nếu bạn muốn hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.
- **Chi tiết sau cuộc gọi** — Kích hoạt cài đặt này nếu bạn muốn hiển thị thời lượng cuộc gọi sau khi gọi.
- **Gọi nhanh** — Chọn **Bật**, và chọn các số được gán cho các phím số (từ 2 đến 9) mà bạn có thể gọi bằng cách bấm và giữ phím đó. [Xem phần “ Quay số nhanh một số điện thoại ” trên trang 113.](#)

- **Phím bất kỳ** — Chọn **Bật**, và bạn có thể trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh một phím bất kỳ trên bàn phím, ngoại trừ phím nguồn, phím chỉnh tỷ lệ/âm lượng, hoặc phím chụp.
- **Số máy đang dùng** — Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi SIM hỗ trợ hai số thuê bao, tức hai số điện thoại. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** và chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở chế độ chờ.
- **Đổi số máy** — Để ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), chọn **Tắt** nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Chuyển hướng cuộc gọi

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Điện thoại > Chuyển cuộc gọi**.

Chuyển cuộc gọi cho phép bạn chuyển hướng các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại của bạn hoặc một số điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Để kích hoạt tính năng chuyển hướng cuộc gọi, chọn **Bật**. Để kiểm tra xem tùy chọn này đã được kích hoạt hay chưa, chọn **Kiểm tra trạng thái**.

Vài tùy chọn chuyển hướng có thể hoạt động cùng lúc. Khi tất cả các cuộc gọi được chuyển hướng,  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Chặn cuộc gọi

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Điện thoại** > **Chặn cuộc gọi**.

Chặn cuộc gọi (dịch vụ mạng) cho phép bạn hạn chế cuộc gọi đi hoặc nhận cuộc gọi đến. Ví dụ, bạn có thể hạn chế tất cả các cuộc gọi đi quốc tế hoặc cuộc gọi đến khi ở nước ngoài. Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Chặn cuộc gọi thoại

Chọn tùy chọn chặn cuộc gọi bạn muốn và bật (**Kích hoạt**) hoặc tắt (**Tắt**) chức năng này, hoặc kiểm tra xem chức năng này đã được kích hoạt chưa (**Kiểm tra trạng thái**). Việc chặn cuộc gọi sẽ ảnh hưởng đến tất cả các cuộc gọi, bao gồm các cuộc gọi dữ liệu.

Chặn cuộc gọi internet

Để chọn cho phép hoặc không cho phép các cuộc gọi ẩn danh từ internet, bật hoặc tắt **Chặn cuộc gọi ẩn danh**.

Cài đặt mạng

Điện thoại của bạn có thể tự động chuyển đổi giữa các mạng GSM và UMTS. Mạng GSM được chỉ báo bằng  khi ở chế độ chờ. Mạng UMTS được chỉ báo bằng **3G**.

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Mạng** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chế độ mạng** — Chọn mạng để sử dụng. Nếu bạn chọn **Chế độ song song**, điện thoại sẽ tự động chọn mạng GSM hoặc UMTS tùy thuộc vào các thông số mạng và thỏa thuận hòa mạng giữa các nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Để biết thêm chi tiết và cước phí sử dụng dịch vụ chuyển vùng, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu được nhà cung cấp dịch vụ không dây hỗ trợ.

Thỏa thuận hòa mạng là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều nhà cung cấp dịch vụ cho phép người sử dụng dịch vụ của một nhà cung cấp dịch vụ sử dụng dịch vụ của những nhà cung cấp dịch vụ khác.

- **Chọn nhà điều hành** — Chọn **Tự động** để cài điện thoại tìm và chọn một trong các mạng hiện có, hoặc chọn **Thủ công** để chọn mạng trong danh sách mạng theo cách thủ công. Nếu việc kết nối vào mạng bạn tự chọn không thành công, điện thoại sẽ báo lỗi và yêu cầu bạn chọn lại mạng. Mạng được chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng của mạng di động chủ.
- **Hiển thị thông tin mạng** — Cài điện thoại chỉ báo khi sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ mạng di

động siêu vi (MCN) và kích hoạt chức năng nhận thông tin mạng.

Cài đặt kết nối

Trong cài đặt kết nối, bạn có thể chỉnh sửa các điểm truy cập và các cài đặt kết nối khác.

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói (dịch vụ mạng), chẳng hạn như GPRS trong mạng GSM. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và UMTS, các kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu. Trong mạng UMTS, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại.

Bạn cũng có thể sử dụng một kết nối dữ liệu mạng WLAN. Cùng một lúc chỉ có thể kích hoạt một kết nối trong một mạng LAN không dây, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập internet.

Để thiết lập một kết nối dữ liệu, bạn cần phải có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định nhiều điểm truy cập khác nhau, chẳng hạn như điểm truy cập sau:

- Điểm truy cập MMS dùng để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện,

- Điểm truy cập (IAP) dùng để gửi và nhận e-mail và kết nối vào internet.

Đối với các dịch vụ bạn muốn truy cập, bạn cần phải tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ về loại điểm truy cập. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu gói, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Điểm truy cập

Tạo một điểm truy cập mới

Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Kết nối > Đích mạng**.

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Khi bạn chọn một trong các nhóm điểm truy cập (, , , , ) , bạn có thể nhìn thấy các loại điểm truy cập:

 cho biết điểm truy cập được bảo vệ

 chỉ báo điểm truy cập dữ liệu gói

 cho biết điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN)

 **Mẹo:** Bạn có thể tạo các điểm truy cập internet trong một mạng WLAN bằng trình hướng dẫn WLAN.

Để tạo một điểm truy cập mới, chọn  **Điểm truy cập**. Điện thoại sẽ yêu cầu kiểm tra các kết nối khả dụng. Sau khi tìm kiếm, các kết nối khả dụng sẽ được hiển thị và có thể được chia sẻ bởi một điểm truy cập mới. Nếu bạn bỏ qua bước này, bạn sẽ được hỏi chọn phương pháp kết nối và xác định các thông số cài đặt cần thiết.

Để chỉnh sửa cài đặt của một điểm truy cập, hãy chọn một trong các nhóm điểm truy cập, di chuyển đến một điểm truy cập, và chọn **Chỉnh sửa**. Sử dụng hướng dẫn được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ để chỉnh sửa các cài đặt sau:

- **Tên kết nối** — Nhập tên cho kết nối.
- **Kiểu truyền dữ liệu** — Chọn kiểu kết nối dữ liệu.

Tùy thuộc vào kiểu kết nối dữ liệu bạn chọn, chỉ có một số trường cài đặt có thể sử dụng. Điền vào tất cả các trường được đánh dấu bằng **Phải xác định** hoặc dấu * đỏ. Các trường khác có thể để trống, trừ khi nhà cung cấp dịch vụ có hướng dẫn khác.

Để sử dụng kết nối dữ liệu, nhà cung cấp dịch vụ phải hỗ trợ chức năng này, và nếu cần, kích hoạt chức năng này bằng thẻ SIM của bạn.

Tạo nhóm điểm truy cập

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Kết nối** > **Đích mạng**.

Một số ứng dụng cho phép bạn sử dụng các nhóm điểm truy cập để kết nối vào mạng.

Để tránh không phải chọn điểm truy cập sẽ dùng mỗi khi điện thoại tìm cách kết nối vào mạng, bạn có thể tạo một nhóm có chứa nhiều điểm truy cập khác nhau, và xác định thứ tự ưu tiên sử dụng các điểm truy cập này để kết nối vào mạng.

Ví dụ, bạn có thể thêm các điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) và dữ liệu gói vào một nhóm điểm truy cập internet và sử dụng nhóm này để trình duyệt web. Nếu cài mức ưu tiên cao nhất cho điểm truy cập WLAN, điện thoại sẽ kết nối vào internet qua mạng WLAN, nếu có, và qua kết nối dữ liệu gói nếu không có mạng WLAN.

Để tạo một nhóm điểm truy cập mới, chọn **Lựa chọn** > **Quản lý** > **Đích mới**.

Để thêm điểm truy cập vào một nhóm điểm truy cập, chọn nhóm này và chọn **Lựa chọn** > **Điểm truy cập mới**. Để sao chép một điểm truy cập đã có trong một nhóm khác, hãy chọn nhóm này, di chuyển đến điểm truy cập hiện có, và chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp** > **Chép đến đích khác**.

Để thay đổi thứ tự ưu tiên của các điểm truy cập trong một nhóm, hãy di chuyển đến một điểm truy cập và chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp** > **Đổi độ ưu tiên**.

Điểm truy cập dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và chọn Kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình điện thoại. Hoặc, mở một trong

các nhóm điểm truy cập, chọn một điểm truy cập được đánh dấu bằng ⇄, và chọn **Chỉnh sửa**.

Sử dụng hướng dẫn được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ để chỉnh sửa các cài đặt sau:

- **Tên điểm truy cập** — Tên điểm truy cập được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.
- **Tên người dùng** — Điện thoại sẽ yêu cầu tên người dùng để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên người dùng này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.
- **Hỏi mật khẩu** — Nếu bạn muốn cài điện thoại hỏi mật khẩu mỗi khi đăng nhập vào một server, hoặc nếu bạn không muốn lưu mật khẩu của bạn vào điện thoại, chọn **Có**.
- **Mật khẩu** — Điện thoại sẽ yêu cầu mật khẩu để thiết lập kết nối dữ liệu và mật khẩu này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.
- **Việc xác nhận** — Chọn **An toàn** để luôn gửi mật mã được mã hoá hoặc **Bình thường** để gửi mật mã được mã hoá khi có thể.
- **Trang chủ** — Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.
- **Dùng điểm truy cập** — Chọn **Sau khi xác nhận** để cài điện thoại yêu cầu xác nhận trước khi tạo kết nối bằng điểm truy cập này, hoặc **Tự động** để cài điện thoại tự động kết nối với đích bằng điểm truy cập này.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt nâng cao** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Loại mạng** — Chọn loại giao thức internet để truyền dữ liệu đến và đi từ điện thoại của bạn. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.
- **Địa chỉ IP điện thoại** (chỉ với IPv4) — Nhập địa chỉ IP của điện thoại.
- **Địa chỉ DNS** — Nhập địa chỉ IP của server DNS chính và phụ, nếu yêu cầu bởi nhà cung cấp dịch vụ. Để có được các địa chỉ này, hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ internet.
- **Địa chỉ máy chủ proxy** — Nhập địa chỉ IP của server proxy.
- **Số cổng proxy** — Nhập số cổng của máy chủ proxy.

WLAN Điểm truy cập internet

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. hoặc mở một trong các nhóm điểm truy cập, chọn một điểm truy cập được đánh dấu bằng ⇄, và chọn **Chỉnh sửa**.

Sử dụng các hướng dẫn do nhà cung cấp dịch vụ đưa ra để sửa:

- **Tên mạng WLAN** — Chọn **Nhập thủ công** hoặc **Tìm tên mạng**. Nếu bạn chọn một mạng sẵn có, **Chế độ mạng WLAN** và **Chế độ bảo mật WLAN** được xác định

bởi các thông số cài đặt của thiết bị điểm truy cập của mạng.

- **Tình trạng mạng** — Xác định hiển thị hoặc không hiển thị tên mạng.
- **Chế độ mạng WLAN** — Chọn **Ad-hoc** để tạo một mạng ad hoc và cho phép các thiết bị trực tiếp gửi và nhận dữ liệu; không cần thiết bị điểm truy cập mạng WLAN. Trong một mạng ad-hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng một tên mạng WLAN.
- **Chế độ bảo mật WLAN** — Chọn chế độ mã hóa được sử dụng: **WEP, 802.1x** (không áp dụng với mạng ad hoc), hoặc **WPA/WPA2**. Nếu bạn sử dụng **Mở mạng**, không sử dụng mã hóa. Các chức năng WEP, 802.1x, và WPA chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.
- **Dùng điểm truy cập** — Chọn **Sau khi xác nhận** để cài điện thoại yêu cầu xác nhận trước khi việc kết nối có sử dụng điểm truy cập này được tạo ra hoặc **Tự động** tự động cài điện thoại kết nối với điểm đến bằng cách sử dụng điểm truy cập này.

Để nhập thông số cài đặt cho chế độ bảo mật đã chọn, chọn **Cài đặt bảo mật WLAN**

Cài đặt mạng WLAN nâng cao

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt nâng cao** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cài đặt IPv4** — Nhập địa chỉ IP của điện thoại, địa chỉ IP của mạng cấp dưới, cổng mặc định, và địa chỉ IP của

các server DNS chính và phụ. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet để có các địa chỉ này.

- **Cài đặt IPv6** — Xác định loại địa chỉ DNS.
- **Kênh Ad-hoc** (chỉ áp dụng với mạng ad hoc) — Để nhập số kênh (1-11) theo cách thủ công, chọn **Người dùng xác định**.
- **Địa chỉ máy chủ proxy** — Nhập địa chỉ của server proxy.
- **Số cổng proxy** — Nhập số cổng proxy.

Cài đặt dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Kết nối** > **Dữ liệu gói**.

Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu.

- **Kết nối dữ liệu gói** — Nếu chọn **Khi có** và bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói, điện thoại sẽ đăng ký với mạng dữ liệu gói. Việc bắt đầu một kết nối dữ liệu gói hiện hành (ví dụ để gửi và nhận e-mail) sẽ được thực hiện nhanh hơn. Nếu không nằm trong vùng phủ sóng của dịch vụ dữ liệu, điện thoại sẽ tìm cách khởi tạo một kết nối dữ liệu gói theo định kỳ. Nếu chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ chỉ sử dụng kết nối dữ liệu gói khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc thao tác cần đến kết nối này.

- **Điểm truy cập** — Bạn sẽ cần đến tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại như một modem truyền dữ liệu cho máy tính tương thích.
- **Tr.cập gói d.liệu t.độ cao** — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng HSDPA (dịch vụ mạng) trong các mạng UMTS.

Cài đặt mạng LAN không dây

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Kết nối** > **Mạng WLAN**.

- **Xem trạng thái WLAN** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị  ở chế độ chờ khi có một mạng LAN không dây khả dụng.
- **Dò tìm mạng** — Nếu bạn cài **Xem trạng thái WLAN** là **Có**, chọn chu kỳ điện thoại sẽ tìm kiếm các mạng LAN không dây hiện có và cài đặt chỉ báo.

Để xem cài đặt nâng cao, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt nâng cao**. Bạn không nên thay đổi cài đặt nâng cao của mạng LAN không dây.

Cài đặt SIP

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Kết nối** > **Cài đặt SIP**.

Cần có cài đặt Giao thức Khởi tạo Phiên (SIP) đối với các dịch vụ mạng nhất định sử dụng SIP. Bạn có thể nhận được các cài đặt trong một tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà

cung cấp dịch vụ của bạn. Bạn có thể xem, xóa hoặc tạo các cấu hình cài đặt này trong cài đặt SIP.

Các cấu hình

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Kết nối** > **Cấu hình**.

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt server tin cậy từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn cấu hình. Bạn có thể lưu, xem hoặc xóa các thông số cài đặt này trong cấu hình.

Điều khiển tên điểm truy cập

Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Cài đặt và Kết nối** > **Kiểm soát APN**.

Với dịch vụ điều khiển tên điểm truy cập, bạn có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói và cho phép điện thoại chỉ sử dụng những điểm truy cập dữ liệu gói nhất định.

Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM hỗ trợ dịch vụ kiểm soát điểm truy cập.

Để bật hoặc tắt dịch vụ kiểm soát hoặc để thay đổi các điểm truy cập được phép, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng. Để thay đổi các tùy chọn này, bạn cần mã PIN2. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã này.

Cài đặt ứng dụng

Để chỉnh sửa cài đặt của các ứng dụng trong điện thoại, chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Ứng dụng**.

Để chỉnh sửa cài đặt, bạn cũng có thể chọn **Lựa chọn > Cài đặt** trong mỗi ứng dụng.

Định cấu hình từ xa

Chọn **Menu > Công cụ > Quản lý th.bị**.

Với Trình quản lý thiết bị, bạn có thể quản lý các cài đặt, dữ liệu, và phần mềm trên điện thoại từ xa.

Bạn có thể kết nối đến một server, và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại. Bạn có thể nhận các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc bộ phận quản lý thông tin của công ty. Cài đặt cấu hình có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại. Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Kết nối cấu hình từ xa thường được khởi động bởi server khi cài đặt điện thoại cần được cập nhật.

Để tạo một cấu hình server mới, chọn **Lựa chọn > Cấu hình máy chủ > Lựa chọn > Cấu hình máy chủ mới**.

Bạn cũng có thể nhận các cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình. Nếu không, xác định các tùy chọn sau:

- **Tên máy chủ** — Nhập tên cho server cấu hình.
- **ID Máy chủ** — Nhập ID riêng để xác nhận cấu hình server.
- **Mật khẩu máy chủ** — Nhập mật mã để nhận dạng điện thoại với server.
- **Điểm truy cập** — Chọn điểm truy cập để dùng cho kết nối, hoặc tạo một điểm truy cập mới. Bạn cũng có thể chọn để được hỏi về điểm truy cập mỗi khi bắt đầu kết nối. Tùy chọn này có thể không có nếu bạn đã chọn **Internet** làm kiểu đường truyền.
- **Địa chỉ máy chủ** — Nhập địa chỉ web của server cấu hình.
- **Cổng** — Nhập số cổng của server.
- **Tên người dùng và Mật khẩu** — Nhập mã thuê bao và mật khẩu của bạn cho server cấu hình.
- **Cho phép cấu hình** — Chọn **Có** để cho phép server bắt đầu phiên định cấu hình.
- **Tự động ch.nhận yêu cầu** — Chọn **Có** nếu bạn không muốn server hỏi sự chấp thuận của bạn khi bắt đầu một phiên định cấu hình.
- **Xác nhận mạng** — Chọn sử dụng hoặc không sử dụng xác thực http.
- **Tên người dùng mạng và Mật khẩu mạng** — Nhập mã thuê bao và mật khẩu của bạn cho xác nhận http. Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn sử dụng **Xác nhận mạng**.

Để kết nối vào server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, chọn **Lựa chọn > Bắt đầu cấu hình**.

Để xem nhật ký cấu hình của cấu hình đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.

Để cập nhật phần mềm điện thoại qua mạng, chọn **Lựa chọn** > **Kiểm tra bản cập nhật**. Việc cập nhật sẽ không xóa các cài đặt của bạn. Khi bạn nhận được gói cập nhật trên điện thoại, làm theo hướng dẫn trên màn hình. Điện thoại sẽ khởi động lại sau khi hoàn tất việc cài đặt. Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng). Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Giải quyết sự cố

Hỏi: Mật mã để khóa, mã PIN hoặc mã PUK là gì?

Đáp: Mã khóa mặc định là **12345**. Nếu bạn quên mã khóa, liên hệ với đại lý bán lẻ điện thoại của bạn. Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PUK hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng. Để biết thêm thông tin về các mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp điểm truy cập, ví dụ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) thương mại hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Hỏi: Làm thế nào để đóng ứng dụng đang bị treo?

Đáp: Bấm và giữ phím menu. Để đóng một ứng dụng, di chuyển đến ứng dụng đó, và bấm **C**. Bấm **C** sẽ không đóng Trình phát nhạc. Để đóng trình phát nhạc, chọn trình phát nhạc đó từ danh sách, và **Lựa chọn** > **Thoát**.

Hỏi: Vì sao hình ảnh có vẻ lem nhem?

Đáp: Kiểm tra xem cửa sổ bảo vệ ống kính camera có sạch không.

Hỏi: Vì sao có hiện tượng thiếu, phai màu, hay có các chấm sáng xuất hiện trên màn hình mỗi khi tôi bật điện thoại của tôi?

Đáp: Đây là một đặc tính của kiểu màn hình này. Một số màn hình có thể chứa các điểm ảnh hoặc dấu chấm chấm

đang nhấp nháy. Đây là điều bình thường, không phải lỗi màn hình.

Hỏi: Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối GPS?

Đáp: Tìm hiểu thêm thông tin về GPS, bộ nhận GPS, tín hiệu vệ tinh, và thông tin vị trí trong hướng dẫn sử dụng này.

Hỏi: Vì sao tôi không thể tìm thấy thiết bị của bạn tôi trong khi sử dụng kết nối Bluetooth?

Đáp: Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không, đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa, và kết nối này có ở chế độ ẩn không. Đồng thời, kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.

Hỏi: Vì sao tôi không thể ngắt kết nối Bluetooth?

Đáp: Nếu có một thiết bị khác kết nối với điện thoại, bạn có thể ngắt kết nối từ thiết bị đó hoặc ngưng kích hoạt kết nối Bluetooth trong điện thoại. Chọn **Menu** > **Công cụ** > **Kết nối** > **Bluetooth** và **Bluetooth** > **Tắt**.

Hỏi: Vì sao thiết bị khác không nhìn thấy các tập tin lưu trên điện thoại của tôi trong mạng gia đình?

Đáp: Đảm bảo rằng bạn đã cấu hình cài đặt mạng chủ, chức năng chia sẻ dữ liệu được bật trên điện thoại của bạn, và thiết bị khác tương thích với UPnP.

Hỏi: Tôi có thể làm gì nếu kết nối mạng gia đình của tôi ngừng hoạt động?

Đáp: Tắt kết nối mạng LAN không dây (WLAN) với máy PC tương thích và điện thoại của bạn, sau đó bật lại kết nối này. Nếu cách này không khắc phục được vấn đề, hãy khởi động lại máy PC tương thích và điện thoại của bạn. Nếu kết nối này vẫn không hoạt động, hãy cấu hình lại cài đặt của mạng WLAN trong cả máy PC tương thích và điện thoại của bạn.

Hỏi: Vì sao tôi không thể nhìn thấy máy PC tương thích trong điện thoại của tôi trên mạng gia đình?

Đáp: Nếu bạn đang sử dụng một ứng dụng tường lửa trong máy PC tương thích của bạn, kiểm tra xem ứng dụng này có cho phép home media server sử dụng kết nối ngoài không (bạn có thể thêm Home media server vào danh sách ngoại trừ của các ứng dụng tường lửa). Kiểm tra cài đặt tường lửa xem ứng dụng tường lửa có cho phép trao đổi dữ liệu đến các cổng sau đây không: 1900, 49152, 49153, và 49154. Một số điện thoại có điểm truy cập WLAN được tích hợp sẵn bức tường lửa. Trong những trường hợp như

vậy, hãy kiểm tra và đảm bảo rằng tường lửa trong thiết bị điểm truy cập này không chặn trao đổi dữ liệu đến các cổng sau đây: 1900, 49152, 49153, và 49154. Kiểm tra xem cài đặt WLAN trong điện thoại và máy PC tương thích có giống nhau không.

Hỏi: Tại sao tôi không thể nhìn thấy điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) mặc dù tôi biết là tôi đang ở trong phạm vi của mạng này?

Đáp: Điểm truy cập WLAN có thể sử dụng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID) ẩn. Bạn chỉ có thể truy cập vào các mạng dùng một SSID ẩn nếu bạn biết chính xác SSID và đã tạo một điểm truy cập internet WLAN cho mạng này trên điện thoại Nokia.

Hỏi: Làm thế nào để tắt mạng LAN không dây (WLAN) trên điện thoại Nokia của tôi?

Đáp: WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi bạn không được kết nối hoặc không cố gắng kết nối đến một điểm truy cập khác, hoặc không dò tìm các mạng khả dụng. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại Nokia không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn. WLAN sẽ tắt ở giữa các chế độ dò tìm.

Để thay đổi cài đặt chức năng dò tìm:

1. Chọn **Menu > Công cụ > Cài đặt và Kết nối > Mạng WLAN**.

2. Để tăng khoảng thời gian quét ẩn, hãy điều chỉnh thời gian trong **Dò tìm mạng**. Để ngừng quét ẩn, chọn **Xem trạng thái WLAN > Không**.

3. Để lưu thay đổi, bấm **Quay về**.

Khi **Xem trạng thái WLAN** được cài là **Không**, biểu tượng tính khả dụng của WLAN sẽ không hiển thị ở chế độ chờ. Tuy nhiên, bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng, và kết nối vào các mạng WLAN như bình thường.

Hỏi: Tôi phải làm cách nào để lưu dữ liệu trước khi xóa chúng?

Đáp: Để lưu dữ liệu, sử dụng Nokia Ovi Suite hoặc Nokia Nseries PC Suite để đồng bộ hóa hoặc tạo bản sao lưu tất cả các dữ liệu đến một máy tính tương thích. Bạn cũng có thể gửi dữ liệu bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth đến một thiết bị tương thích. Bạn cũng có thể lưu trữ dữ liệu trên một thẻ nhớ tương thích.

Hỏi: Tôi sẽ làm gì nếu bộ nhớ đầy?

Đáp: Xóa các mục khỏi bộ nhớ điện thoại hoặc bộ nhớ khối. Nếu điện thoại của bạn hiển thị lưu ý **Không đủ bộ nhớ để thực thi tác vụ**. Xóa bớt một số dữ liệu trước, hoặc **Bộ nhớ gần hết**. Xóa bớt một số dữ liệu từ bộ nhớ máy. Khi bạn đang xóa một số mục cùng một lúc, hãy xóa từng mục một, và bắt đầu từ các mục nhỏ nhất.

Hỏi: Vì sao tôi không thể chọn một số liên lạc cho tin nhắn của tôi?

Đáp: Thẻ liên lạc không có số điện thoại, địa chỉ, hoặc địa chỉ email. Chọn **Menu > Danh bạ**, mục liên lạc liên quan, và chỉnh sửa thẻ liên lạc.

Hỏi: Làm thế nào để ngắt kết nối dữ liệu khi điện thoại cứ lặp đi lặp lại phiên kết nối?

Đáp: Điện thoại có thể đang tìm cách nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để không cho điện thoại thực hiện kết nối dữ liệu, chọn **Menu > Nhắn tin và Lựa chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện > Tải tin đa phương tiện và Thủ công** để yêu cầu trung tâm nhắn tin đa phương tiện lưu các tin nhắn để tải về sau, hoặc **Tắt** để bỏ qua tất cả các tin nhắn đa phương tiện được gửi đến. Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn sẽ nhận được một thông báo khi có một tin nhắn mới trong trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Tắt**, điện thoại sẽ không thực hiện bất kỳ kết nối mạng nào liên quan đến nhắn tin đa phương tiện. Để cài điện thoại sẽ sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc một hoạt động liên quan đến dữ liệu gói, bấm **Menu > Công cụ > Cài đặt và Kết nối > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**. Nếu làm theo cách này không giúp bạn khắc phục vấn đề, hãy tắt điện thoại, và sau đó bật lại.

Hỏi: Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối điện thoại với máy PC?

Đáp: Đảm bảo rằng bạn đang sử dụng Nokia Ovi Suite hoặc Nokia Nseries PC Suite phiên bản mới nhất và phiên bản này đã được cài đặt và đang chạy trên máy PC tương thích của bạn. Để biết thêm thông tin về cách sử dụng Nokia Ovi Suite hay Nokia Nseries PC Suite, xem phần trợ giúp ứng dụng hoặc truy cập vào các trang hỗ trợ của Nokia.

Hỏi: Tôi có thể sử dụng điện thoại làm modem fax cùng với một máy PC tương thích không?

Đáp: Bạn không thể sử dụng điện thoại của bạn làm modem fax. Tuy nhiên, với chức năng chuyển hướng cuộc gọi (dịch vụ mạng), bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi fax đến một số fax.

Mẹo xanh

Dưới đây là một số mẹo về cách bạn có thể đóng góp cho việc bảo vệ môi trường.



Tiết kiệm năng lượng

Khi bạn đã sạc đầy pin và ngắt bộ sạc khỏi điện thoại, hãy tháo bộ sạc khỏi ổ cắm trên tường.

Bạn không phải thường xuyên sạc pin nếu thực hiện như sau:

- Đóng và tắt các ứng dụng, dịch vụ, và các kết nối khi không sử dụng.
- Giảm độ sáng của màn hình.
- Cài điện thoại vào chế độ tiết kiệm điện sau một khoảng thời gian không hoạt động tối thiểu, nếu có trong điện thoại của bạn.
- Tắt những âm không cần thiết, ví dụ như âm bàn phím và nhạc chuông.

Tái chế

Phần lớn các vật liệu trong điện thoại của Nokia có thể tái chế được. Hãy xem cách tái chế các sản phẩm Nokia trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc với điện thoại di động, www.nokia.mobi/werecycle.

Tái chế bao gói và hướng dẫn sử dụng theo các chương trình tái chế của địa phương bạn.

Tiết kiệm giấy

Hướng dẫn này giúp bạn bắt đầu sử dụng điện thoại của bạn. Để được hướng dẫn chi tiết hơn, hãy mở ứng dụng trợ giúp trong điện thoại (trong hầu hết các ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp**). Để được hỗ trợ thêm, hãy truy cập vào trang www.nokia.com/support.

Tìm hiểu thêm

Để biết thêm thông tin về các thuộc tính môi trường của điện thoại, truy cập vào trang www.nokia.com/ecodeclaration.

Thông tin sản phẩm và an toàn

Phụ kiện

Phụ kiện chính hãng Nokia



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm. Đặc biệt, việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ hoặc những nguy hiểm khác.

Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện gốc hiện có.

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Để biết chi tiết, hãy xem www.nokia.com.vn/accessories.



Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện

- Giữ mọi phụ kiện ngoài tầm tay của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc cài đặt bất kỳ bộ phụ kiện trên xe phức tạp nào đều phải được thực hiện bởi chuyên viên có khả năng chuyên môn.

Pin

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
BL-5K	Tối đa 4,5 giờ/6,9 giờ (WCDMA/GSM)	Tối đa 363 giờ/363 giờ (WCDMA/GSM)



Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là những giá trị ước tính và chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng tối ưu. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin phụ thuộc vào thẻ SIM, các tính năng được sử dụng, tuổi và tình trạng của pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, điều kiện mạng, và nhiều yếu tố khác, thời gian có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian đã nêu trên. Nhạc chuông, gọi điện bằng chức năng loa nói trực tiếp, sử dụng chế độ kỹ thuật số, và các tính năng khác cũng sẽ tiêu tốn pin, và thời lượng mà thiết bị được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian chờ của thiết

bị. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Pin

Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với thiết bị này là BL-5K. Nokia có thể cung cấp thêm các kiểu pin khác cho thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-10. Số hiệu chính xác của kiểu bộ sạc có thể thay đổi tùy thuộc vào loại phích cắm. Loại phích cắm được nhận dạng bởi một trong những ký hiệu sau: E, EB, X, AR, U, A, C, K, hoặc UB.

Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, hãy thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn dành riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hoàn toàn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Sạc đúng cách. Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Tránh nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ quá thấp dưới điểm đông.

Không làm chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút tạo nên kết nối trực tiếp giữa cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Vứt rác. Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Bỏ pin theo quy định của nước sở tại. Tái chế pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Rò rỉ. Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Trong trường hợp pin bị rò rỉ, tránh để dung dịch trong pin tiếp xúc với da hoặc mắt. Nếu điều này xảy ra, hãy xả vùng bị ảnh hưởng bằng nước ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hư hại. Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hay các chất lỏng khác hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác. Pin có thể phát nổ nếu bị hỏng.

Sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin. Không bao giờ sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin của quý khách ngoài tầm tay trẻ em.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại trung tâm dịch vụ hoặc đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Xác thực ảnh ba chiều

1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
2. Khi xoay ảnh ba chiều sang trái, phải, xuống dưới và lên trên quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.



Việc thực hiện thành công các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách không thể xác nhận độ tin cậy hoặc nếu quý khách có bất kỳ lý do nào để tin rằng pin Nokia của quý khách với nhãn ảnh ba chiều không phải là pin chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng và mang pin đến trung tâm dịch vụ Nokia hay đại lý được ủy quyền gần nhất để được hỗ trợ.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/batterycheck

Chăm sóc thiết bị của quý khách

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, và vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận.

Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ thiết bị khô ráo. Mưa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi thiết bị, và để thiết bị khô hoàn toàn trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không cất thiết bị ở những nơi có nhiệt độ cao hoặc lạnh. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận bằng nhựa nhất định. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó từ nhiệt độ lạnh, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch và phần cơ khí tinh vi bên trong.

- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị. Chỉ sử dụng vải mềm, sạch, khô để lau chùi bề mặt của thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến thiết bị hoạt động không bình thường.
- Chỉ sử dụng ăng-ten thay thế được phê chuẩn hoặc được cung cấp. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư thiết bị và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Hãy sao lưu dữ liệu quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại thiết bị bằng cách tắt thiết bị và tháo pin ra, để thiết bị hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nào của quý khách.

Tái chế

Luôn mang các sản phẩm điện tử, pin và vật liệu đóng gói đã qua sử dụng đến điểm thu gom dành riêng. Làm như vậy là quý khách đã giúp ngăn chặn việc vứt rác thải bừa bãi và thúc đẩy việc tái chế vật liệu. Hãy kiểm tra thông tin về môi trường của sản phẩm và cách tái chế các sản phẩm Nokia của quý khách trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc nokia.mobi/werecycle.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em nhỏ

Thiết bị của quý khách và các phụ kiện của thiết bị không phải là đồ chơi. Chúng có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc tần số vô tuyến khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm (5/8 inch). Bất kỳ bao đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa nào để mang thiết bị bên mình, cũng không được chứa kim loại và phải giữ được thiết bị ở vị trí cách xa cơ thể của quý khách theo khoảng cách nêu trên.

Để gửi các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị làm trễ cho tới khi có kết nối. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về khoảng cách tách biệt cho tới khi truyền xong dữ liệu.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến, kể cả điện thoại không dây, đều có thể gây nhiễu sóng đối với chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Hãy tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để xác định xem chúng có được che chắn đúng mức để không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài không. Hãy tắt thiết bị khi có qui định yêu cầu quý khách làm như vậy. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể sử dụng thiết bị nhạy cảm với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyến nghị giữ khoảng cách tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) giữa thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu sóng cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy phải:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế ít nhất 15,3 cm (6 inch).
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Giữ thiết bị không dây ở tai đối diện với thiết bị y tế.
- Tắt thiết bị không dây nếu có bất kỳ lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.

- Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất cho thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính.

Xe cộ

Tín hiệu tần số vô tuyến có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được che chắn đúng mức hoặc lắp đặt không đúng cách trong xe có động cơ, chẳng hạn như hệ thống phun nhiên liệu điện tử, hệ thống phanh chống trượt điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử và hệ thống túi khí. Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra với nhà sản xuất xe hoặc thiết bị của xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt thiết bị trong xe. Việc lắp đặt và sửa chữa sai có thể nguy hiểm và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của quý khách. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị không dây trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Xin nhớ rằng túi khí sẽ bung

ra với một lực lớn. Không đặt thiết bị hoặc các phụ kiện trong khu vực sử dụng túi khí.

Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị khi ở trong bất kỳ khu vực nào có môi trường có khả năng gây nổ. Hãy tuân thủ tất cả hướng dẫn được niêm yết. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm những nơi mà quý khách sẽ được yêu cầu tắt máy xe, dưới boong tàu, nơi sang chiết hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hoặc những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các loại xe sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị có thể tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không bao giờ nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn. Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Chuyển từ cấu hình Không trực tuyến hoặc cấu hình Trên máy bay sang một cấu hình hoạt động.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.

3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các biên độ an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần

thử nghiệm. Mức SAR thực sự của thiết bị trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì thiết bị được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và trạm phát của mạng.

Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng thiết bị gần tai là 0,76 W/kg.

Việc sử dụng các phụ kiện của thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Từ mục

Ký hiệu/Số

ảnh

chi tiết tập tin 45

nhãn 46

thanh công cụ 45

Ảnh

thanh công cụ hoạt động 40

ứng dụng trợ giúp 18

widget 62

Wizard WLAN 53

WLAN

địa chỉ MAC 52

điểm truy cập 53

trong kho 53

Zip manager 138

A

A-GPS (GPS có hỗ trợ) 77

album

media 46

ảnh

mắt đỏ 49

sắp xếp tập tin 45

Xem phần *camera*

Ă

ăng-ten 16

Â

âm 130

cài đặt 146

cài đặt chuông 130

âm báo

ghi chú lịch 134

Âm nhạc Ovi 67

âm thanh 129

B

bài hát 73

Bản đồ 82

các thành phần hiển thị 86, 87

chia sẻ địa điểm 88

đi bộ 84

điều hướng 83

định tuyến 84

đồng bộ 90

gửi vị trí 90

hướng dẫn bằng giọng nói 88

la bàn 87

lưu tuyến đường 89

lưu vị trí 89

Mục ưa thích 90

phím tắt 85

sắp xếp các tuyến đường 90

sắp xếp các vị trí 90

tải về bản đồ 89

thay đổi giao diện 91

thông tin giao thông 87

tìm địa điểm 83

trình duyệt 82

tuyến đường lái xe 83

xem chi tiết địa điểm 91

Bản Đồ Thu Nhỏ 61

bàn phím 148

bảo hộ bản quyền 144

bảo mật

Bluetooth 57

trình duyệt Web 63

bảo mật

chứng chỉ 149

Bảo mật thẻ nhớ 148

báo thức 133

bảo vệ phím 148

blog 62

Bluetooth 56

bảo mật 57

gửi dữ liệu 55

nhận dữ liệu 55

bỏ qua cuộc gọi 112

bộ cảm biến 148

bộ chuyển đổi 137

bộ nhớ

web cache 63

xóa 22

bộ nhớ cache 63

bộ phát FM

cài đặt 76

phát bài hát 76

Bộ phát FM 76

bộ sưu tập

clip âm thanh 50

bộ sưu tập 50

liên kết trực tuyến 50

thuyết trình 51

C

các chế độ chụp ảnh, camera 37

các chỉ báo và biểu tượng 26

các cuộc gọi

hạn chế

Xem phần *gọi số ẩn định*

các dịch vụ cuộc gọi internet

quản lý 122

cách kết nối

Bluetooth 55

cáp dữ liệu 57

Các tập lệnh/các ứng dụng

Java 141

các ứng dụng 141

các ứng dụng phần mềm 141

các ứng dụng Symbian 141

cài đặt

bộ phát FM 76

camera 41

chia sẻ video 117

cuộc gọi internet 122

điểm truy cập 154, 155

điểm truy cập dữ liệu gói 155

định vị 151

đồng hồ 133

internet radio 69

podcasting 70

tin nhắn 107

trình duyệt Web 64

trung tâm video 98

cài đặt

cài đặt riêng 146

cấu hình 158

chặn cuộc gọi 153

chế độ chờ 146

chuyển cuộc gọi 152

chứng chỉ 149

cuộc gọi 151

dữ liệu gói 157

đài FM 67

đầu ra tivi 147

điều khiển tên điểm truy

cập 158

mạng 153

mạng gia đình 93

màn hình 146

nắp trượt 148

ngôn ngữ 147

SIP 158

ứng dụng 159

WLAN 157, 158

WLAN Điểm truy cập

internet 156

cài đặt các ứng dụng 141

cài đặt đèn 146

cài đặt định vị 151

cài đặt độ tin cậy 150

cài đặt gốc, khôi phục 150

cài đặt hiển thị 146

cài đặt mạng 153

cài đặt mạng LAN không

dây 158

cài đặt màn hình 146
cài đặt múi giờ 133
cài đặt nắp trượt 148
cài đặt ngôn ngữ 147
cài đặt phong chữ 146
Cài đặt phụ kiện 147
cài đặt proxy 156
cài đặt riêng 129
cài đặt riêng 146
cài đặt tuần
âm báo lịch 134
cài đặt video 42
camera
ánh sáng 41
các chỉ báo 33
cài đặt 41
cài đặt 41
cảnh 37
chất lượng hình ảnh 41
chất lượng video 42
chế độ chụp ảnh 35
chế độ chụp liên tiếp 37
chế độ video 40
chụp tự động 38
flash 37
màu 41
thông tin vị trí 35
tùy chọn 36

cảnh, hình ảnh và video 37
cáp 57
Cáp dữ liệu USB 57
cập nhật 20
cập nhật phần mềm 19, 20
cấp phép 144
cấu hình
các hạn chế ngoại tuyến 28
Xem phần *cài đặt*
cấu hình ngoại tuyến 28
cấu hình tivi 147
chế độ chờ 131, 146
chế độ chờ riêng 131
chế độ ra tivi 47
chia sẻ video
chấp nhận lời mời 118
chia sẻ video clip 117
chia sẻ video trực tiếp 117
yêu cầu 116
chỉ mục 63
chính tỷ lệ 40
chính tỷ lệ 35
chủ đề 129
chủ đề âm thanh 129
chụp tự động, camera 38
chuyển nội dung 24
chuyển vùng 153
chức năng quay số lại 152

chữ ký, kỹ thuật số 149
chứng chỉ 149
chứng chỉ cá nhân 149
clip âm thanh 50
công cụ điều hướng 77
cột mốc 79
cuộc gọi
cuộc gọi internet 121
đã gọi 119
đã nhận 119
hội nghị 113
nhỡ 119
thời lượng của 119
thư thoại 112
tùy chọn trong khi 111
cuộc gọi 111
cài đặt 151
trả lời 112
từ chối 112
cuộc gọi chờ 113
cuộc gọi hội nghị 113
cuộc gọi internet 121
cài đặt 122
chặn các số liên lạc 122
khởi động 121
thực hiện 121
cuộc gọi thoại
Xem phần *cuộc gọi*

cuộc gọi video

tùy chọn trong khi gọi 115

cuộc gọi video 114, 116

cuộc họp

cài đặt 134

Cửa hàng Ovi 30

D

danh bạ

chỉnh sửa 125

đồng bộ 58

hình ảnh trong 125

khẩu lệnh 125

lưu 125

nhạc chuông 126

nhóm 127

tên và số điện thoại 125

xóa 125

Xem phần *danh bạ*

Danh bạ Ovi 30

dây đeo cổ tay 16

dịch vụ trò chuyện (IM) 31

DLNA 92

DRM (quản lý bản quyền kỹ thuật số) 144

Đ

đa phương tiện 50

điểm truy cập 154

nhóm 155

điều khiển âm lượng 28

định cấu hình từ xa 159

đồng bộ dữ liệu 58

đồng hồ 131, 133

Đồng hồ

cài đặt 133

đồng hồ thể giới 133

độ sáng, màn hình 146

E

e-mail

các thư mục 105

cài đặt 103, 106, 108

đính kèm tập tin 104

đọc 104

gửi 103

ngắt kết nối 106

tài khoản 105

tải về tập tin đính kèm 104

tìm kiếm 105

xóa 105

G

ghép nối thiết bị 56

ghi chú 138

ghi chú công việc 134

ghi chú cuộc họp 134

ghi chú memo

Xem phần *ghi chú công việc*

ghi chú ngày kỷ niệm 134

ghi chú sinh nhật 134

giao diện dạng lưới của các

menu 131

giao diện danh sách của các

menu 131

gọi số ấn định 127

GPS

yêu cầu vị trí 79

GPS (hệ thống định vị toàn

cầu) 77

GPS có hỗ trợ (A-GPS) 77

gửi

sử dụng Bluetooth 55

H

hết thời gian chờ đèn nền 146

hình 44

hình

chỉnh sửa 48

hình ảnh

chỉnh sửa 48

hình nền 129

hộp thư đến

tin nhắn 102

hộp thư đến, tin nhắn 102
hộp thư đi, tin nhắn 100
Hỗ trợ ứng dụng J2ME Java 141
HSDPA (truy cập gói tài xuống tốc độ cao) 29

I

IM (nhắn tin trò chuyện) 31
internet radio
cài đặt 69
danh mục kênh 69
dò kênh 68
nghe 68
ưa thích 68

K

kết nối dữ liệu
kết nối với máy PC 58
kết nối dữ liệu
đồng bộ 58
kết nối dữ liệu gói
bộ đếm 119
cài đặt điểm truy cập 155
kết nối dữ liệu gói
cài đặt 157
kết nối internet 60
Xem thêm phần *trình duyệt*
kết nối máy tính 58

Xem thêm phần *kết nối dữ liệu*
kết nối web 60
Khả năng kết nối Bluetooth
chặn các thiết bị 57
khóa
bàn phím 148
khước từ cuộc gọi 112

L

lệnh thoại 114
Xem thêm phần *quay số bằng*
khẩu lệnh
lịch 134
liên kết trực tuyến 50
loa 28
loa điện thoại 28
loại bỏ mắt đỏ 49
logo mạng 147
lời chào 146
lời nói 144

M

mã bảo mật 20
mã khóa 14, 20
mạng gia đình 75
chia sẻ nội dung 93
mạng gia đình
sao chép tập tin 95

mã pin 14
mã PIN 20
mã PIN2 20
mã PUK 20
mã truy cập 20
mã UPIN 20
mã UPUK 20
máy nghe nhạc 73
danh sách nhạc 74
máy nghe nhạc
chuyển nhạc 75
máy tính 138
media
máy nghe nhạc 73
RealPlayer 140
menu chính 131
menu tùy chọn cho cuộc gọi 111
MMS (dịch vụ nhắn tin đa phương tiện) 100
MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương tiện) 102, 107
mô đun bảo mật 150
mở khóa bàn phím 148
mục nhập lịch
gửi 134
xóa 134

N

ngày giờ 133
ngày và giờ 133
nguồn cấp dữ liệu, tin tức 62
nguồn cấp dữ liệu tin tức 62
nguồn hỗ trợ 18
nhạc chuông 130
nhật ký cuộc gọi 120
nhật ký web 62
Nokia Map Loader 89
nội dung
đồng bộ, gửi, và tải về 25

O

Ovi 31

P

phát
tin nhắn 103
phần mềm
cập nhật 19
phím tắt 85
phụ kiện
Xem phần *phụ kiện*
Phụ kiện chính hãng Nokia 166
pin
cài đặt trình tiết kiệm điện 146
sạc 15

tiết kiệm năng lượng 21
podcasting 70
cài đặt 70
phát 72
tải về 72
thư mục 71

Q

quay số bằng giọng nói 114
quay số nhanh 113
quay video clip 40

R

radio 66
cài đặt 67
kênh 66
RealPlayer 140

S

sạc pin 15
sạc qua cổng USB 15
sao lưu bộ nhớ điện thoại 136
SIP 158
SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn) 100
số đã quay 119
số liên lạc
gửi 125
sao chép 126
thông tin mặc định 125

số máy riêng 125

T

tai nghe 15
tắt tiếng 112
tập tin đính kèm 102
Tập tin Ovi 31
thanh công cụ 34
thanh công cụ hoạt động 36
thanh công cụ hoạt động
trong Ảnh 45
trong camera 34
Thẻ SIM
tin nhắn 106
thiết lập điện thoại 24
thông tin chung 18
thông tin định vị 77
Thông tin hỗ trợ của Nokia 18
thông tin hữu ích 18
thông tin vị trí 77
thời lượng của các cuộc gọi 119
thuyết trình 51
thuyết trình, đa phương
tiện 102
thư mục tin nhắn đã gửi 100
thư thoại
gọi 112
thay đổi số 112

tiền tệ

bộ chuyển đổi 137

tìm kiếm

podcast 70

tin dịch vụ 102

tin nhắn

biểu tượng cho đến 102

các thư mục cho 100

cài đặt 106

đa phương tiện 102

tin nhắn âm thanh 100

tin nhắn đa phương tiện 100, 102, 107

tin nhắn văn bản

cài đặt 107

gửi 100

nhận và đọc 102

Tin nhắn trong SIM 106

trả lời 102

Tổng quan của trang 61

trả lời cuộc gọi 112

trình chiếu 47

trình duyệt

bảo mật 63

bộ nhớ cache 63

cài đặt 64

chỉ mục 63

thanh công cụ 61

trình duyệt các trang 61

widget 62

trình duyệt 60

duyệt trang web 60

tìm kiếm nội dung 62

Trình đọc PDF 139

trình đọc tin nhắn 103

chọn giọng nói 144

trình quản lý kết nối 53

trình quản lý tập tin 136

trình quản lý thiết bị 159

trình quản lý ứng dụng 141

trình tiết kiệm điện 146

trung tâm video

cấp dữ liệu video 97

chuyển video 98

tải xuống 96

video riêng 97

xem 96

Trung Tâm Video 96

tùy chọn kết thúc tất cả các cuộc gọi 114

từ chối cuộc gọi 112

tự động cập nhật ngày giờ 133

V

video 44

video clip

chia sẻ 116

video đã chia sẻ 116

X

xoay màn hình 148

xử lý sự cố 161

Y

yêu cầu hộp

nhận 105